

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

Số 67—9-7-53

NAM VIỆT
TRUNG BẮC MIỀN LÀO :

5 ĐỒNG
6 ĐỒNG

Wasm
AP95
V6D64+

ĐỜI MỚI

có bán tại :

Saigon

Huế: Hanoi

Phnom-Penh

Xin hỏi các
dạ lý, các tiệm
sách các nhà
bán báo chí

Nam Việt . . 5\$

Cao Miên . . 6\$

Trung Việt 6\$

Bắc Việt . . 6\$

Lào 6\$



NGHỈ HÈ

TÒA SOẠN—QUẢN LÝ :

117 Đại lộ Trần-hưng-Đạo—Chợ-quán
Giấy số : 793

Văn phòng liên lạc : 96 Đại tá Grimaud
Hộp thư : 353—Saigon

Chủ nhiệm : TRẦN-VĂN-ÂN

TỜ soạn Đời Mới có những cây viết bình luận thời sự có thể nói rằng vững
lắm. Đọc kỹ những bài « Việc nước người », « Lấy mất người Việt xét việc thiện hạ
hoặc nước nhà » ... ta thấy rằng tác giả đã đoán được tình thế biến chuyển đúng đến
90 phần trăm.

Có am hiểu nhiều về con đường chính trị từng nước một, có chịu khổ theo dõi
tình hình thời sự từng ngày từng giờ mới viết ra được như vậy, thành thật chúng tôi
có lời hoan nghênh và mong mỗi Đời Mới ngoài nhiệm vụ chính dẫn dắt bạn đọc bước
theo một nền văn nghệ lành mạnh của dân tộc, Đời Mới còn là một tạp chí xứng đáng
với danh hiệu của nó ; Tuần báo xã hội và nghị luận nữa.

D. V. T. (Hải phòng)

Kể từ số Đời Mới 60, một cây viết mới cộng sự với Tờ soạn. Kể từ một với
tờ Đời Mới nhưng theo lời giới thiệu của Tờ soạn đây là một nhà văn kiêm học giả
đất Bắc, một cây viết quen biết, sau 8 năm vắng mặt, lấy bút hiệu Việt Phương. Việt
Phương hay Hà Việt Phương chắc cũng là một người. Và cây viết ấy như vậy là một
cây viết cũ. « Lối trình bày sự việc của Việt Phương ngộ nghĩnh ». Đúng. « Nhưng
không kém phần sâu sắc ». Không hoàn toàn đúng. « Sâu sắc » với sự thành tâm của tác
giả, tâm tư thế nào viết thế ấy, nhưng đối với những cặp mắt khách quan, trong nhiều
đoạn cái « sâu sắc » ấy dựng trên bãi cát.

Đời Mới số 65, trong mục « Sống đời đảng sống », bàn về « Cách tổ chức đời sống
của nhân » Hà Việt Phương khi định nghĩa đến « Lòng Thiện » đã viết :

« Lòng Thiện (hay đồng danh với Thiện là Từ bi, là Bác ái) biết bao kẻ đã vịn
vào mi để làm tội ác ? vì sao vậy ? Vì rằng :

— Hiện nay, thế giới chia ra hai phe, bắn nhau đến viên đạn cuối cùng mà bên
nào cũng nhận là vì Lòng Thiện nên mới chém, chém, chém. Thì lòng Thiện nó là
giống gì mà khó nhận ra được thế chứ ? Trước đây 1956 (vì sự đã chép lầm ngày sinh
của Chúa Giê Su mất ba năm) đã có một người định nghĩa như sau :

« Đừng làm cái chi mình không muốn người khác làm cho mình như thế ». Thế
mà, từ bấy đến nay, thiên hạ « cứ làm toan những điều mình muốn người khác làm cho
mình như thế thôi, nghĩa là thì ăn cướp, thì oán thù cầu oán... »

Không hẳn đúng. Hai phe phải có một phe theo đúng chính nghĩa. Trong hai viên
đạn, phải có một viên bắn ra để đem lại hạnh phúc vĩnh viễn cho nhân loại, tìm lòng
thiện trong cách xử dụng viên đạn.

Câu danh ngôn : « Đừng làm cái chi mình không muốn người khác làm cho mình
như thế » không nên đem ra áp dụng luôn luôn một cách « cứng » như vậy được.

Tư tưởng câu trên đây : « Sống với mình nhiều quá » như vậy là ích kỷ, « an
phận » là kém tính thần tranh đấu, sự cải cách, hoạt động, chỉ cho ta con đường đi :
« Hãy băng lòng với số phận của mình »,

Các chủ hăng hoặc địa chủ có bao giờ muốn thợ thuyền đình công, bần nông
nghỉ việc tranh đấu, và nếu thợ thuyền nông dân cứ đem câu « cách ngôn » trên đây
làm phương châm cho lý tưởng e muốn đời phải chịu thiệt thòi, chịu cảnh bóc lột.

Cũng trong bài ấy, vào bài Hà Việt Phương viết :

« Trước kia eòn trông mong được vào nơi trú ngụ cuối cùng của lòng thành
khẩn ở trong các đảng phái. Nhưng gần đây chính các đảng phái cũng bị truy tạc mất
nhiều rồi nên ngay giữa đồng chí với nhau cũng khó tìm ra được mấy may lòng thành
thực nữa. Họ « chính trị » với nhau ; họ « ngoại giao » với nhau mà ! ».

Rút lại thì đức tính thanh thực hiện nay đã hóa một thứ trái mùa. Khởi là kẻ
đã chịu thiệt thân vì dám thẳng thắn, dám thành thực... »

Không biết ông Hà Việt Phương đã gia nhập một đảng phái nào, một đảng
chân chính hay một là đảng nhưng cứ theo dõi tâm tư của tác giả trên những con
đề tình thần của tác giả chúng ta thấy rằng hiện ông đang rất lúng túng trên đường
đi. Ông nhắm một khía để nhìn nhận sự vật trước mắt ông. Ông muốn đòi một
cái gì gọi là tuyệt đối về phần hay của nó, không được vừa lòng ông đắm bị quan
và trở về với cái tuyệt đối phần dở của sự vật nhưng không bao giờ ông nhận
cái phần tương đối cả.

Đó là tâm trạng của tác giả.

Vai ý kiến góp về Tờ soạn gọi là ý kiến của bạn đọc. Nếu có dịp trong những
thứ sau, chúng tôi sẽ phân tích tỷ mỉ về những bài khác của « cây viết sâu sắc » trên
đây như lời Tờ soạn đã giới thiệu.

T. T. (Sài Gòn)

ĐỜI MỚI

SỐ 67 - THỨ NĂM 9-7-53 d.

NGÀY 29 THÁNG NĂM ÂM LỊCH

TRONG TẬP NÀY :

- Làm giả án thiệt của Dương bá Dương
- Chiếm ngục Bastille của Thanh Mỹ
- Bức thư của người dự lễ dâng hương của Phương Phi
- Mĩa mai thay tước An Lạc Công của Trọng Yêm
- Sài thành xài tiền của Hà Việt Phương
- Đây Hànội của Minh Lang
- Tàn Đà, đạo diễn quân phiệt của Sỹ Tiến
- Xây dựng văn hóa cần lao của Thanh Lương
- Thơ của Dao ca, Giang Tân
- Tập văn của Kiêm Minh
- Bài văn chiếm giải nhứt cuộc thi « Liên minh Âu châu »
- Đất chùa Tháp phóng sự của Nguyễn ngọc Mẫn
- Ngày mai đã muộn rồi truyện dài phóng tác của Giang Tân
- Ánh sáng đô thành của cô Vân Nga

TRÔI GIẠT

tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

...VÀ NHIỀU MỤC KHÁC

BÌA IN 2 MÀU

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ :

117 đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán
(Giấy nói : 793 card)

Bài vở gởi về Tòa soạn xin viết một mặt giấy.
Tòa soạn không có lệ trả bản thảo.

Thư từ, bưu phiếu : xin để tên TRÁC ANH.

Hộp thư 353 Saigon.

Nhà xuất bản Ngày Mới
xuất bản và phát hành

VIỆC ĐÓNG NAM Á

Chánh trị « trái cân » rất
cần cho nền độc lập
của nước nhỏ yếu

Nước ta nổi rất nhiều về nhà cách
mạng Ấn Độ, Ông Nehru ; người ta khen
cũng lắm vị « chánh sự gia » Nehru.

Cung kính đối với bậc tiền bối, chiến sĩ
độc lập quốc gia và hòa bình nhân loại, kỷ giả
văn có và lúc nào cũng có. Nhưng kẻ hậu sanh
này của nhà lão cách mạng Ấn, có chỗ không
đồng ý. Và không đồng ý nhất là thái độ của
Ấn Độ đối với Trung Cộng.

Nếu kỷ giả xét không lầm thì chủ tịch
Nehru chủ trương « nhượng bộ về một mặt »
đối với Tân Trung Hoa, để mong nhờ nước
này chủ hòa đối với nhược tiểu dân tộc, không
bành trướng chủ nghĩa xít ta lãnh xuống
miền nam Đông Á. Tất cả những hành động
của ông Nehru, từ chiến tranh Triều Tiên bắt
đầu đến Hội Bàn Môn Điếm, từ các vụ
tranh chấp với khối Nga Sô tại Liên Hiệp Quốc
đến các vấn đề Âu châu, đều chứng minh một
thái độ nhượng bộ hân hời của Ấn Độ (không
kể các vụ tấn công Tây Tạng của Trung Cộng
hay vụ lôi thôi ở Nepal).

Ông Nehru là một chiến sĩ hòa bình. Không
chỉ riêng ông là ai mà hòa bình. Cũng lắm
người ái mộ hòa bình như Ông. Ông Nehru
là nhà lãnh đạo một nước lớn (300 triệu
người) ở Đ.N.Á. Nước của ông đang liên
sau Trung Hoa về một nhứt sở. Ngoài nước
Nhật ra, các nước khác ở Đông Á đều là
nhược tiểu dân tộc.

Các nước nhỏ yếu rất mong rằng hai « anh
chị » Ấn Độ và Trung Hoa, làm hai
trái cân, quân bình cuộc diện Đông Á, đảm
bảo độc lập quốc gia cho các « em út » nhỏ.

Ông Nehru dùng cảm tình để mua lòng
Trung Hoa. Mới nhìn vào, thấy Ấn và Hoa
hòa hảo, người không kịp suy nghĩ rất mừng ;
nhưng nếu ta đứng hẳn trên lập trường nước
nhỏ mà xét đoán, thì ta rất sợ cho thái độ
« thôi nhượng » của Ấn Độ sẽ hi sinh sự an
ninh của các nước yếu ở Đ.N.Á. Điều lạ
là Ông Nehru hành động như một vị « giáo
chủ », chứ không có lối biện chứng của nhà
chiến sĩ xã hội.

Hắn Ông Nehru không lạ gì hòa bình không
thể xây dựng trên thỏa hiệp, vì lúc nào thỏa
hiệp cũng có nghĩa thôi nhượng kẻ mạnh. Hòa
bình cần thiết lập trên sự công bình, hay quân
bình.

Khi Ông Nehru và Chánh phủ Ấn trách
Lý thừa Văn phá hoại hòa hội Bàn Môn Điếm
bằng cách thả tù binh người Bắc Hàn chống
Trung Cộng, nghĩa là đồng bào của họ Lý, ta
có thể hỏi Chánh phủ Ấn : nếu một ngày kia
Trung Cộng xúi người Ấn lập một chánh phủ
khác ở Bắc Ấn, và có người Bắc Ấn không
theo, chạy đua xuống Nam Ấn. Ông Nehru
và chánh phủ của Ông có ưng bắt những
người ấy mà trả lại cho chánh phủ Bắc Ấn của
Trung Cộng không ?

Đặt câu hỏi trên, thấy rõ chủ ý của Ấn độ,
cũng như bao nhiêu nước lớn khác, họ lo việc
nước của họ hơn, và họ có thể hy sinh để dâng
quyền lợi của các nước nhỏ yếu. Ấn độ cần
giữ cái bề ngoài từ tế với khối Nga Sô vì hai
lẽ : tránh khối Nga Sô xâm lấn biên giới, càng
lâu càng hay ; để đàn áp cộng sản trong nước.

Đối với chúng ta, người thuộc nhược tiểu
dân tộc, đành rằng ta không muốn có giặc,

7 NGÀY QUỐC TẾ

PHÁP

CHÁNH SÁCH MỚI CỦA PHÁP VỀ ĐÓNG DƯƠNG

Ông Paul Reynaud vừa đây có tuyên
bố với phóng viên báo New York He-
rald Tribune như sau :

« Pháp có thể sẽ cho các quốc gia ở
Đông dương rút hẳn ra khỏi Liên Hiệp
Pháp nếu họ muốn. Nhưng tôi cũng
thấy rằng chuyện ấy không thể có được.
Vi nội trong 24 tiếng đồng hồ, các nước
sẽ rơi vào tay Cộng sản. »

Ông nói thêm : « Hình như ông Dejean
đã được lệnh rút hẳn một số viên chức
Pháp ở Đông dương. »

BẢN TUYÊN BỐ CỦA ÔNG LANIEL GỬI HẠI DIỆN BA NƯỚC LIÊN KẾT

Sau đây là bản văn của lời tuyên bố
của thủ tướng Pháp Joseph Laniel đã
trao cho các đại diện ba nước Liên kết
Đông dương gồm có những điều khoản
quan trọng như sau :

Do những hiệp định 1949, Pháp đã nhìn
nhận quyền độc lập của các nước và các
nước đã ưng thuận liên kết với Pháp
trong Liên hiệp Pháp.

Hôm nay, chánh phủ Pháp quốc cộng
hòa muốn lên tiếng long trọng tuyên bố
rằng trong khoảng bốn năm đã trải qua
từ ngày ký kết những hiệp định ấy tình
chiến hữu đã trở nên chặt chẽ hơn giữa
các đạo quân trong Liên hiệp Pháp và
các đạo quân của ba nước liên kết, nhờ
sự phát triển của các quân đội này càng
ngày càng góp một phần quan trọng hơn
trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù chung.

Đồng thời, các cơ cấu hành chánh của
ba nước đã được chỉnh đốn để có thể
đảm trách toàn thể các thẩm quyền thuộc
bồn phận những quốc gia tân tiến trong
lúc các chính phủ được phân công các
nước trong tổ chức Liên hiệp quốc chánh
thực nhìn nhận.

Trong những điều kiện ấy, nước Pháp
nhận xét rằng cần phải hoàn thiện nền
độc lập và chủ quyền của các nước liên
kết Đông dương bằng cách bảo đảm,
trong sự đồng ý với mỗi một chánh phủ
của ba nước liên hệ, việc chuyển nhượng
các thẩm quyền mà Pháp đang còn nắm

giữ cũng vì lợi ích của các nước Liên kết,
và vì những trường hợp nguy hiểm do
tình trạng chiến tranh gây nên.

Chánh phủ Pháp đã quyết định thỉnh
mời mỗi một chánh phủ trong ba chánh
phủ hãy cùng Pháp qui định về việc giải
quyết các vấn đề mà mỗi một chánh phủ
cho rằng mình phải đặt ra, về phương
diện kinh tế, tài chánh, tư pháp, quân sự
và chánh trị, trong sự tôn trọng và bảo
vệ các quyền lợi hợp pháp của mỗi một
phần tử liên kết.

Chánh phủ Pháp quốc cộng hòa tỏ ý
mong ước rằng sự thỏa hiệp về các điều
này sẽ thắt chặt tình hữu nghị đã kết hợp
nước Pháp và các quốc gia liên kết trong
Liên hiệp Pháp.

VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ VIỆT NAM TRẢ LỜI BẢN TUYÊN NGÔN CỦA PHÁP

Sau khi bản tuyên ngôn của chính
phủ Pháp được loan báo, chính phủ Việt
Nam đã trả lời (vào sáng 6-7 hồi 9 giờ)
nhìn nhận ý chỉ của nước Pháp đã thực
hiện những nguyên vọng của dân tộc
Việt Nam. Và đối với nền độc lập hoàn
toàn, do Pháp đã long trọng hứa hẹn,
Việt Nam sẽ trả lời bằng cách động viên
hết năng lực để thực hiện mục đích
tối cao.

CAO MIÊN

TÌNH TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ QUÂN ĐỘI CAO MIÊN

Sau vụ 58 sinh viên sĩ quan bỏ trường
ở Nam vang, người ta lại cho hay rằng
40 quân nhưn của đoàn tàu đi sông của
Cao miên đã bỏ chỗ của họ 48 giờ trước
đấy. Đến hôm qua chỉ có 17 người trở
lại chỗ cũ.

Trong một đại đội nhảy dù Cao miên
đóng gần Nam vang và đã nổi tiếng vì ít
tuần kỷ luật, một tháng qua đã có đến
20 lính đầu ngũ để tránh không cho
xung đột, đại đội ấy đã được dời qua
khu hành binh của Cao miên với sự ưng
thuận của Trung tướng Tư lệnh quân đội
Liên hiệp Pháp ở Cao miên. Sáng thứ
bảy qua đại đội ấy đã tới Siemreap

bằng cách chia ranh giới quyền lực mà không
đem xia tới các nước nhỏ là tại hạt cho nhân
loại, bởi vì không có hòa bình nhân loại. Hòa
bình chia lợi chỉ là một cuộc đình chiến.

VĂN LANG

NGA

CÁC ĐẠI SỨ NGÀ TRỞ VỀ MOSCOU
Cùng một lúc với tin chính thức được loan báo về cuộc hội nghị tay ba ở Hoa Thịnh Đốn, có tin cho biết ba vị đại sứ Nga : là Pavlov, Malik và Zaroubine ở ba nước Pháp, Anh, Mỹ thỉnh linh bị triệu hồi về Moscou.

MỸ

HỘI NGHỊ TAY BA Ở HOA-THỊNH ĐỐN

Tin hội nghị tay ba sẽ nhóm họp ở Hoa thịnh Đốn đã được chính thức nhìn nhận.

Đại sứ Mỹ ở Pháp là ông Douglas Dillon, đã trao cho ông Georges Bidault thư mời của Ngoại trưởng Mỹ Foster Dulles.

Hội nghị này sẽ mở ngày 10 tháng 7.

HỘI NGHỊ HOA THỊNH ĐỐN ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ ĐÔNG DƯƠNG

Theo lời ông Foster Dulles thì vấn đề Đông dương sẽ được đem ra bàn cãi tại hội nghị Tam Cường.

Ông tuyên bố rằng, ông đang đợi bản phúc trình tạm thời của tướng O'Daniel, trưởng phái bộ Mỹ tại Sài Gòn.

...VÀ CAO LY

Đối với Triều Tiên, Ngoại trưởng Mỹ cho biết rằng lập trường của Mỹ vẫn không thay đổi (từ sau khi tổng thống Mỹ gửi thư cho Lý Thừa Vãn ngày 6 tháng 6 vừa qua) nghĩa là vẫn tiếp tục thương thuyết đình chiến với Cộng sản.

TUẦN LỄ TRONG NƯỚC

Thủ tướng Nguyễn văn Tâm tham dự lễ khánh thành trường Cán bộ Cải Vốn

Hôm 2-7-53 Trung tướng Trần văn Soái, Tư lệnh quân đội Hòa Hảo, đã khánh thành trường cán bộ Cải Vốn, trong một buổi lễ có nhiều nhân vật văn võ Pháp, Việt dự.

Hiện diện có Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, Tướng Bondis, Ông Touzet thay mặt Cao ủy Gautier, các Tổng trưởng Tân hảm Nghiệp, Phan văn Hy, ông Thủ hiến Hồ quang Hoai, Tướng Spear, tùy viên quân sự Anh, Đại tá Lê văn Ty, Tư lệnh đệ nhất quân khu...

Thủ tướng Nguyễn văn Tâm và các nhơn vật từ Saigon đã đến được Trung tướng Trần văn Soái đón tại bên bờ Mỹ Thuận.

Hồi 10 giờ 30, đoàn quan khách đến Cải Vốn và cắt những sợi giây tượng trưng trước cửa trường rồi dự kiến cuộc diễn binh của quân lính và các sinh viên sĩ quan.

Kế đó, Thủ tướng Nguyễn văn Tâm, sau khi đọc bản tuyên dương công trạng, đã gắm đũa nhĩ đẳng Bảo quốc Huân chương cho Thiếu tướng Trần văn Soái.

Tổng Ủy M. Dejean tuyên bố...

Ông Maurice Dejean, đại sứ Pháp tại

Nhật bốn vừa được bổ nhậm chức Tổng ủy viên Pháp ở Đông dương sáng 4-7 vừa tuyên bố với 4 đại diện của VTX :

« Cùng một lúc với sự tiếp tục chiến đấu chống kẻ thù chung, nhiệm vụ chánh của tôi là theo đúng bản tuyên ngôn rất quan trọng vừa rồi của chánh phủ Pháp, gồm có việc hoàn thành nền độc lập của các quốc gia liên kết ở trong L.H.P. và việc củng cố mối hữu ái giữa 3 xứ trẻ trung sẽ xây dựng ở Viễn Đông một pháo đài kiên cố của thế giới tự do ».



HỘI ĐỒNG NỘI CÁC ĐÃ QUYẾT ĐỊNH : Kể từ ngày 1-8-1953

CHO TIÊU CÔNG CHỨC VÀ CÔNG NHÂN CHÁNH PHỦ LÃNH LƯƠNG DƯỚI 3.000 ĐỒNG MỖI THÁNG HƯỞNG PHỤ CẤP TẠM 45% THEO SỐ LƯƠNG

Thủ tướng phủ thông cáo : Hội đồng Nội các Việt Nam đã nhóm họp hồi 9 giờ sáng thứ sáu 3-7-53 tại dinh Giaclong.

Thủ tướng Chánh phủ đã tường thuật cuộc kinh lý ở Cải Vốn, do lời mời của Trung tướng Trần văn Soái để khánh thành trường cán bộ lực lượng bổ túc Hòa Hảo.

Sau đó, vì lễ giã sanh hoạt tăng cao thêm và nhận thấy các công chức đã tỏ ra có tinh thần kỷ luật đáng chú ý từ khi đồng bạc sứt giá nên mặc dầu những khó khăn do vụ này gây ra cho ngân sách quốc gia, Hội đồng nội các đã quyết định từ 1er tháng 8 tới đây, ban cho tiêu công chức và nhơn công giúp việc trong chánh phủ không lãnh lương quá 3.000\$00 mỗi tháng 4 phụ cấp đặc biệt tạm thời về sanh hoạt mức mỗ tương đương với 45% số lương.

Chánh phủ cũng sẽ ban hành một sắc lệnh sửa đổi bảng sắp lương để cho tư chức được ngang hàng với công chức.

Về lương bổng của quân nhơn, vì lễ ngân sách bị thay đổi nhiều sau vụ đồng bạc sứt giá, cần phải nghiên cứu trước mới sửa đổi được, công việc đó sẽ giao cho nhà đương sự thẩm quyền trong thời hạn ngắn.

« Sau cùng, Hội đồng đã chấp nhận ngân sách địa phương Nam Việt trong niên khóa 1953.

XIN LƯU Ý : Sách thuốc 1953 đã xuất bản, Quý Ngai gởi kèm theo 1\$00 tiền em làm cước phí, chúng tôi sẽ gởi tặng.

Nhà thuốc: **ĐẠI QUANG**
số 27 đường Tổng đốc Phương - CHOLON

PHÒNG XEM BỆNH
VỎ - VĂN - XUÔI
Diplômé d'état
C.C.K. de la Faculté Médecine de Paris
Chuyên trị : Nhức mỏi, sưng, trặc, tê, bại.
Buổi sáng : 8 tới 12 giờ
Buổi chiều : xin hẹn trước
CÓ CHẠY ĐIỀN
57, đường Taberd (trước vườn ông Thượng)

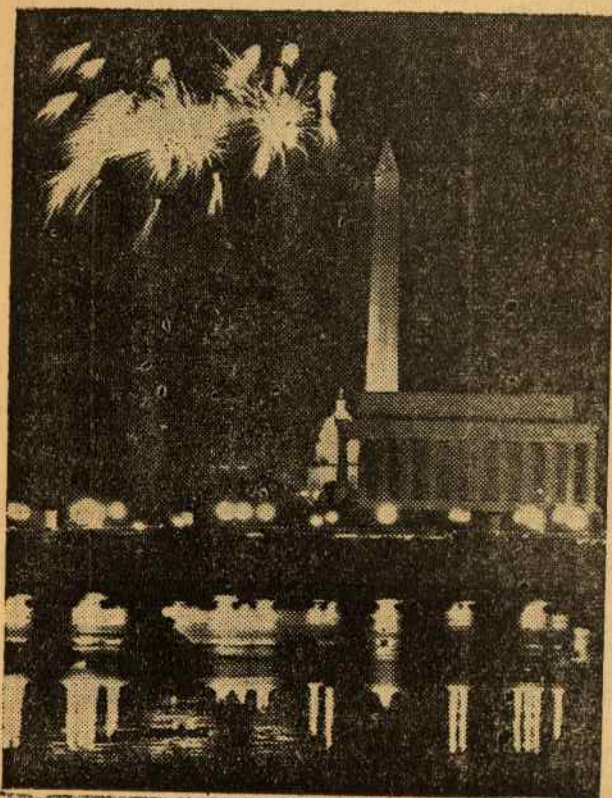
Bạn đọc đề ý

Bắt đầu tháng sáu (Juin) ĐỜI MỚI xuất bản ngày thứ năm mỗi tuần.
TIN MỚI ngày chủ nhật mỗi tuần.

Mỗi khi bạn thấy có hình vô ý thức xin bạn đừng thắc mắc, vì đó là giờ chốt phải trảm rạo chỗ bài « bất tiện ».

Đủ hạng : NHỊ - NHẤT - NGANG
214 DIXMUDE - SAIGON

ĐẤT- VIỆT
CHUYÊN MUA VÀ BÁN CHO QUÍ NGÀI :
Nhà cửa, phố xa, Ruộng đất
VÌ QUYỀN LỢI CỦA QUÍ NGÀI XIN NHỚ :
ĐẤT VIỆT SỐ 20 ĐẠI LỘ BONARD
Điện thoại số : 23.409 SAIGON



Hàng năm, cứ đến ngày 4 tháng 7 là ngày kỷ niệm độc lập của Hoa-Kỳ, khắp nơi trong nước đều tưng bừng ăn mừng ngày lễ lớn nhất này. Trong ngày hôm ấy, trẻ con được phép đốt pháo, người lớn thì tổ chức những cuộc vui chơi.

Hình bên đây là một cảnh đốt pháo bông tại Hoa-thịnh-đốn. Cây cột cao trong hình trên đây thật ra là đài kỷ niệm ông Hoa-thịnh-đốn, vị tổng thống đầu tiên của Hoa-kỳ, bên cạnh đó là Điện Capitole và phía trước là đài kỷ niệm Tổng thống Lincoln.



HOÀN CẦU DƯỢC PHÒNG
MARQUE DÉPOSÉE

ĐINH-KINH-TÂN
Nhãn hiệu "TRÁI ĐẤT"

Phục hồi sức khỏe cho trẻ em
Giải phong nhiệt, trừ đàm, trị bệnh.
trẻ em nóng mình, ốm đau, ho hen khò
lệ: ban thối và kinh 11 or 12.
Bổ dưỡng các chất bổ.

TỔNG PHÁT HÀNH
HOÀN-CẦU DƯỢC PHÒNG
99, QUAI DE BELGIQUE SAIGON

HOÀN CẦU DƯỢC PHÒNG
SAIGON

Thuốc này giúp phong hỏa, trừ đàm, giải phong, trừ nhiệt, tiêu hao rất hay.

Rối gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine actioée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quản thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actioée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON



Làm giả, ăn thiệt !

Đời ! Ô hô ! Lắm người than thở, kêu rêu trách móc ! Từ thuở Đức Thích Ca, và trước đó, đến nay, có lắm bậc vĩ nhân đứng ra lo cho đời, cứu khổ phổ nguy, giải quyết đời khổn khổ, tìm đường hạnh phúc cho nhân loại. Thế mà, chưa mấy ai — lấy số đông — đã có phúc có hạnh.

Nói gì kể dư ăn dư để. Người ta tưởng đâu phúc của họ lớn, hạnh của họ thâm, mà chắc gì họ sung sướng !

Đời đầy mâu thuẫn. Con người phức tạp và phức toái thay ! Cũng thời nhằm mục tiêu hạnh phúc mà người thì quan niệm thế này kẻ quan niệm thế khác. Cũng thời cứu khổ phổ nguy, bác ái vị tha, mà đạo giáo này sát hại đạo giáo kia.

Nghĩ mà dễ sợ thay !

Bá Đường tôi không muốn làm cho bạn thêm thua buồn nản chí. Biết đời là như thế, dù ta cố ưu tư đến đâu, nó cũng thế, thì hà tất ta phải bi bi sầu sầu. Ta sẵn tới có hơn không. Nói thời nói vậy, chớ không dễ mấy ai có phương tiện sẵn tới. Chỉ cho khỏi bạn cho Bá Đường nói gương. Gương à ? Không gương sao được bạn ? Có gương mới phần khởi, có phần khởi mới có cơ hội thoát ly bị quan. Viết « ngược » nên phải đi ngược đó bạn.

Nhơn cái « ngược » hàng tuần, Bá Đường nhận ra một lối sống ở đời rất dễ là « làm giả ăn thiệt ».

Bạn có đi xem hát, có đọc báo, có nghe nói buồn lậu. Tôi hỏi bạn hát là gì ? Là làm một việc hoàn toàn giả (dễ cố gắng biểu diễn một điều gì mà người ta cho là thiệt), là : cười giả, khóc giả, lấy nhau giả, đánh nhau giả, chết cũng giả và sanh là sanh « búp bê ». Thế mà người trong xã hội rần rộ đua nhau đi xem.

Khiến Bá Đường kết luận rằng người ta ưa thích giả dối ! Để rồi đua nhau trả tiền, trả bạc thiệt cho dạo kép « làm giả ăn thiệt ».

Bạn có nghe nói buồn lậu, hoặc bạn có buồn lậu không chừng. Cả tháng, cả năm người buồn lậu có thể chỉ làm xong một việc, làm như chơi, làm giả, giả hoàn toàn, mà lời hơn anh thợ làm suốt đời. Thế là anh chị buồn lậu làm giả ăn thiệt đấy.

Bạn có đọc báo hàng ngày. Có nhiều tờ dưới bài điều tra, viết, « của bốn báo độc phải viên ở Bá lệ ». Họ điều tra trong phòng văn, đặc phái viên của họ ở Saigon. Bạn có nghe họ kêu dư luận, lấy không làm có, lấy giả làm thiệt, để mà hốt bạc thiệt.

Tất cả hạng người làm giả ăn thiệt, từ hạ đến thượng tầng, đều tin tưởng rằng mình làm thiệt, làm thiệt một việc giả.

Bá Đường tôi xin đặt những câu hỏi như thế này, để cho bạn tìm trả lời, gọi là tiêu khiển :

Giả giả thiệt hỉ ! Ở đời ai giả ai thiệt ? Có thiệt được chăng ? Thiệt rồi ra sao ?

Bá Đường

Golden Club

Golden Club
VIRGINIA

20 CIGARETTES

Muốn!
Cơ Sức khỏe luôn luôn
Hãy thường dùng



Đại bổ
NGŨ TẠNG TINH

La Vạn Linh

BỒ-THẬN
BỒ-HUYẾT
SANH-TINH
CƯỜNG-LỰC
TINH THẦN TRÁNG KIẾP



Các giới sĩ nông công thương

Có bán khắp nơi tiệm thuốc
Hoa-Việt

Độc khắp Báo chí Ngoại quốc

TAI HẠI ĐẦU TIÊN CHO NHỮNG NGƯỜI LỐI HẠM LÀ BỆNH ĐAU RUỘT TRƯỜNG (du ruột)

Kẻ thù số một cho người lối hạm không phải là thủy lôi mà là bệnh đau ruột, một chứng bệnh các thủy thủ thường mắc phải trong thời gian ở dưới tàu. Chỉ trong một năm đã có 124 trường hợp phải bỏ dở chỉ vì thủy thủ mắc phải chứng bệnh đó.

Khí thủy thủ đã mắc phải bệnh thì không thể ngồi lâu dưới tàu được. Tính ra từ năm 1916 đến nay, thủy thủ lại thường hay mắc phải chứng bệnh ấy.

(Aux Ecoutes Paris)

NHỮNG NGƯỜI CHIẾN THẮNG NGỌN NÚI EVEREST ĐƯỢC NỮ HOÀNG ELIZABETH PHONG CHÚC HIỆP SĨ NƯỚC ANH

Nữ hoàng Elizabeth vừa mới phong chức hiệp sĩ nước Anh cho đại tá John Hunt, trưởng phái đoàn leo núi của Anh và Edmund Hillary người đã đặt chân lên đỉnh núi Everest.

Nữ hoàng cũng muốn khen thưởng người dẫn đường Sherpa Tensing nhưng vì Tensing không phải quốc tịch Anh vì vậy bản thống cáo chính thức chưa tiện cho công chúng biết.

Đại tá John Hunt đề nghị Hillary và John Tensing, hai anh hùng trong cuộc leo núi sẽ trở về Luân Đôn lúc họ về đến Katmandu.

MỚI CÓ TÁM TUỔI ĐÃ MUỐN BẮT CHƯỚC NHỮNG KẺ CHIẾN THẮNG NGỌN NÚI EVEREST

Craig Mackie, 8 tuổi, đọc báo biết là Hillary và Tensing đã vượt lên ngọn núi Everest. Em bé thích lắm. Suốt một tuần lễ, em luôn luôn hỏi ba mẹ em Hillary và Tensing đã làm thế nào mà lên được ngọn núi Everest. Rồi em nhất quyết bắt chước hai nhà leo núi kia. Ở Brixton, nơi em ở, không có một ngọn núi nào cả, em bắt tìm cách trèo lên một ngôi nhà thờ cổ khá cao.

Em leo tới chóp nhà thờ. Nhưng lúc xuống lại là một chuyện khác. Craig cảm thấy chóng mặt rồi gọi cầu cứu. Một người qua đường đến cứu. Người này lên đến nơi nhưng cũng không làm sao xuống được. Khách qua đường tự lại, một lúc, lính cứu hỏa đem thang tới mới cứu được hai người. Craig có vẻ giận lắm. Hân lâm bầm : « Cây cao ta trèo được, vì sao lại có chuyện là như thế này ? »

(Paris Presse l'Intransigeant)

CUỐN SÁCH NÓI VỀ CHỦ NGHĨA MARX VAN LUÔN LUÔN Ở NGÃN PHẢI TRÁI TỦ SÁCH CỦA EISENHOWER

Cuốn kinh thánh chủ nghĩa Cộng sản ở trong tủ sách của tổng thống Eisenhower, lẽ dĩ nhiên ở ngăn phải trái. Ký giả thường trực của tờ New York Times vừa cho biết như vậy. Ở ký sách, chỉ còn có một tiếng Marx. Cuốn sách gồm có hai bài chính : « Kinh tế » và « Bản tuyên ngôn của đảng Cộng sản ». Người ta còn nhớ rằng, Tổng thống Mỹ trong một bài diễn văn nổi tiếng có khuyến khích người Mỹ nên đọc ít nhất một bài trong sách đó, biết, không phải để theo chủ nghĩa Cộng sản nhưng biết để thấy cái nguy hiểm đang hăm dọa.

Càng theo lời ký giả tờ báo trên đây, đã ba

tuần nay không thấy cuốn sách đó nữa. Tổng thống Eisenhower cũng rất ngạc nhiên. Nhưng tin sau cùng cho biết, cuốn Marx của Eisenhower đã nằm lại chỗ cũ. Có vài chỉ tiết lý thú. Cuốn sách « tá giáo » đó nằm chung với 54 cuốn sách được gọi là « Những cuốn sách lớn ở Tây phương ». Cuốn sách đó mang số 50, cạnh cuốn kinh thánh Saint Thomas Aquin và Adam Smith. 54 cuốn sách đó do Bernard Baruch, cố vấn Tòa Bạch

Óc từ 30 năm nay đã tặng cho Ike.

ÔNG NGHỊ MAC CARTHY MUỐN ĐỐT TẤT THẢY TÁC PHẨM CỦA SARTRE

Trước ba ngày tổng thống Eisenhower đọc diễn văn trước trường đại học Dartmouth, trong dịp này tổng thống có ý công kích những người chủ trương đốt sách thì tờ New York Times có đưa ra chừng 12 tác giả Mỹ và ngoại quốc bị ông nghị Mac Cartney lên án.

Cuốn nghiên cứu chính trị của Vera Mecheles Dean, chủ bút tờ Foreigner Policy Association một tạp chí chính trị của Mỹ, Dashiell Hammett tác giả cuốn « Faucon maltais » và nhà văn chuyên môn viết tiểu thuyết trinh thám tên là E. Lauterbach cựu ký giả của tạp chí Life.

Trên số đến còn có tên : Howard Fast tác giả « Spartacus » và « Mes glorieux Freres » và cuốn cuối cùng là cuốn : « Citizen Tom Paine » (người công dân Tom Paine) nhà thi sĩ Langston Hughes, John Abi, Theodore White ký giả tờ Reporter, Edgar Snow trong nhóm Saturday Evening Post, tác giả cuốn sách nội chiến Trung Hoa đã lời cuốn một số đồng đội giả vào năm 1945.

Trong số những tác giả ngoại quốc, tác phẩm của Jean Paul Sartre cũng bị bỏ vào xe của ông nghị Mac Cartney cùng với tác phẩm của nhà văn Nga Ilya Ehrenbourg.

(New York Times, U.S.A.)

Ở THUY SĨ, ĐÀN BÀ KHÔNG ĐƯỢC PHIẾU ĐỂ GIỮ NỮ TÍNH CỦA HỌ

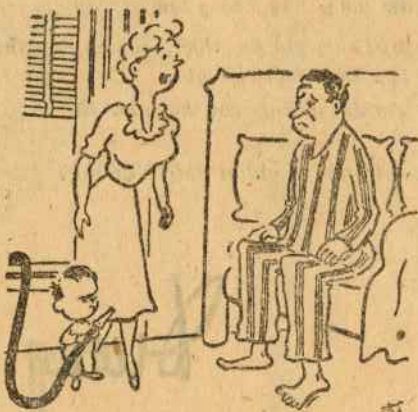
Thụy Sĩ là nước cuối cùng với những nước Jordanie Arabie, Soudaite, Venezuela và một vài nước khác từ chối không nhận quyền đầu phiếu của phái yếu.

Vừa rồi ở Genève, số những người tuyên cử về nam giới đã bãi bỏ quyền đầu phiếu của nữ giới và chính phái yếu thành Genève cũng trả lời về vấn đề đó với 32.000 phiếu thuận với 6.000 phiếu chống.

Báo chí Thụy Sĩ cũng chống đối việc đàn bà đầu phiếu. Họ đưa ra 3 lý do sau đây :

— Việc đàn bà tham gia công tác quân sự là phương cách đầu tiên thi hành trong một nước mà phái yếu đi bỏ thăm bầu đại biểu. Chúng ta không nên theo đường đi ấy. (Tribune de Genève).

— Phái yếu đòi quyền chính trị cho họ vì người đàn bà cũng đóng thuế như đàn ông.



— Tưởng rằng mình chưa dậy, con nó định vào đánh thức mình đấy !

Nhưng ước mong của gia đình đáng để cho chúng ta để ý hơn mà trong gia đình người đàn ông phải chịu trách nhiệm lớn hơn.

— Địa vị của người đàn bà trong đời sống kinh tế càng ngày càng quan trọng. Không đáng. Theo những bản thống kê, tỷ lệ đàn bà được trả lương hơn 15 phần trăm kể từ năm 1889 đến ngày nay.

Tờ La Tribune de Genève kết luận : Công dân thành Genève không thích sự hỗn độn sẽ bỏ phiếu « không » để giữ cho nữ giới nữ tính của họ và danh giá của họ.

(La Tribune de Genève)

THIẾU NỮ BIẾN THÀNH THANH NIÊN

Một thanh niên người Áo năm nay 20 tuổi vừa vào bệnh viện thành Linz (Áo quốc) để qua một cuộc giải phẫu.

Chuyện ai nam ai nữ ngày nay cũng không lạ lắm nhưng trong trường hợp của người thanh niên trên đây có lắm chuyện vui vui. Cách đây sáu năm chàng thanh niên này mang cái tên thơ mộng là Françoise, Françoise là một thiếu nữ khá ai.

Anh đi giải phẫu hai lần.

— Lần đầu cắt bỏ hai vú và noãn sào (ovaire) để trở thành thanh niên.

— Lần thứ hai là để biến anh chàng ra thiếu nữ.

ANH NGA THỎA THUẬN TRAO ĐỔI PHIM CHO NHAU

Ông Rive giám đốc hãng Gala Films vừa ký thỏa hiệp 5 năm với Nga về việc phát hành phim trong nước Anh và các nước thuộc Liên Hiệp Anh trừ Úc. Ông cũng phụ trách bán những phim Anh cho Nga và Tiệp.

Trong số 200 phim sản xuất ở Anh trong mỗi năm ông Rive tính ra có chừng 6 phim có thể diễn được ở Anh, một số vài phim nữa chỉ diễn ở những phòng chuyên môn và câu lạc bộ chớp bóng.

Theo lời ông Rive, ở Nga trong 50 rạp đã cũng chiếu một phim. Cửa rạp mở từ 8g 30 sáng đến 12 giờ rưỡi khuya mà luôn luôn vẫn chật ních công chúng.

Cuốn phim đầu tiên của Anh định trình bày ở Nga sẽ là cuốn phim màu nói về lễ gia miện nữ hoàng Elizabeth.

(Daily Télégraph, News Chronicle, Londres)

MASTERPIECE, CON CHÓ GIÀ ĐẤT NHẤT HOÀN CẦU ĐÃ BỊ MẮT TRỘM

Sở Cảnh sát Nền Ước đang tìm kẻ ăn trộm con chó già đất nhất thế giới. Đó là một loại chó xù gọi là Masterpiece đã chiếm nhiều giải vô địch quốc tế và làm giàu cho chủ rất nhiều. Chính ông hoàng Khan đã trả đến 7 triệu quan tiền Pháp nhưng chủ nó cũng không thu được.

Masterpiece, mỗi mùa lại thay lông, và mỗi năm đem đi biểu diễn lại mang 1 triệu quan về cho chủ.

Mình chó chỉ dài độ 23 phân và trên hoàn cầu chỉ còn lại độ 150 con thuộc loại này.

(Samedi soir Paris)

SỐNG 9 NĂM TRONG RỪNG KHÔNG BIẾT CHIẾN TRANH ĐÃ KẾT LIỆU

Kaichiro Eguchi, 24 tuổi, lính Nhật, thuộc sư đoàn 28 bị lạc vào rừng ở phía nam đảo Philaut Tân từ năm 1944 đến nay nên y không biết rằng chiến tranh đã kết liễu từ 9 năm nay.

Anh ta sống trong rừng 9 năm cùng với những bạn đồng ngũ của anh.

Tất thấy các bạn anh đều bị chết vì chứng bệnh rét rừng. Trong 9 năm anh chỉ ăn trái cây và thịt heo rừng do anh tự săn lấy. Ngày 13 tháng 6, sau khi hai người bạn cuối cùng anh chết, buồn cảnh cô quạnh, anh ta mới chịu đến một đồn nhỏ cách Manille 200 cây số để đầu hàng.

(Combat)

ĐỜI MỚI số 67

Sau khi Đờl Mời nêu cao chủ trương hoàn thành độc lập, với một lập trường mới mẻ, chánh phủ Pháp đã thuận theo tình thế mà bắt đầu một chánh sách mới.

Đờl Mời kêu gọi sĩ phu trong nước và ngoài nước, hưởng ứng thời cuộc, đặt nền bang giao mới giữa hai nước Việt và Pháp, độc lập như nhau.

THỜI TIẾN

THỜI cuộc thế giới, tình hình Đông Dương, và thái độ cương quyết giành độc lập của Cao Miên đã thúc đẩy nội các mới Laniel tuyên bố trao trả cho các quốc gia Liên kết những chủ quyền Pháp còn giữ lại trong tay và để cử đại sứ Maurice Dejean làm Tổng ủy ở Đ.D.



LANIEL

Phó Thủ tướng Reynaud, thuộc phe hữu và thân Mỹ nói : « Pháp có thể sẽ cho các quốc gia ở Đ.D. ra khỏi Liên hiệp Pháp, nếu các nước ấy muốn. Nhưng chuyện ấy không thể có được, vì các nước ấy sẽ rơi vào tay cộng sản. »

Hội nghị Thượng Hội Đồng L.H.P. sẽ nhóm trong tháng 7 này tại Paris, và sẽ có mặt Quốc trưởng Bảo Đại, Thủ tướng Nguyễn Văn Tâm, đại diện Việt Nam ; Quốc vương và Thủ tướng Ai Lao, hoàng thân Montreth, cao ủy Cao Miên tại Pháp.

Thượng nghị viện Mỹ yêu cầu rằng số tiền 400 triệu Mỹ kim viện trợ cho Đ.D. chỉ trao cho Pháp một khi nước này chịu cam kết cho Việt Nam độc lập thật.

Riêng về Cao Miên, hội đồng Tổng trưởng Pháp đã quyết định tránh một cuộc xung đột bằng khí giới.

Hiện Quốc vương Sihanouk có lối 20.000 quân sĩ trong khu tự trị Battambang Sierréap, Pháp có 8.000 người, và chỉ có 4 tiểu đoàn là không có quân Miên. Thủ đô Nan Vang đang ở trong sự kiểm soát của Pháp, nhưng các công sở đều do quân đội Cao miên canh giữ theo lệnh của chánh phủ Miên hoàng.

Tình hình ở Cao Miên vẫn nghiêm trọng, nhất là sau lệnh động viên của Miên hoàng và những biện pháp phòng thủ khu tự trị. Không gặp một sự phản ứng nào đáng kể ở khu này đối với bản tuyên ngôn của Pháp liên quan tới nền độc lập các quốc gia liên kết.

TRONG tuần tới, 3 ngoại trưởng Anh Pháp Mỹ gặp nhau ở Hoa thịnh đốn. Tổng thống Eisenhower có tuyên bố : « Chúng tôi không chờ đợi gì nhất định về cuộc hội nghị tay ba. » Tâm trạng 3 nước tham dự : Anh thì muốn Đông và Tây gặp nhau ngay mai, mà Mỹ lại chưa muốn, còn Pháp rất ước mong tình hình giãn ra nhưng lại muốn hoãn bàn cãi các vấn đề do việc phòng thủ Âu châu gây ra, mà lại không thể đi ngược lại với quan điểm của Mỹ. Việc đã rõ là Mỹ chịu tăng gia viện trợ kinh tế cho Pháp trong khuôn khổ chiến tranh Đông dương, và đáp lại yêu cầu Pháp xúc tiến việc gia nhập phòng thủ Âu châu. Churchill muốn mở hội nghị để đàm với Malenkov, và không muốn dính gì đến kế hoạch phòng thủ Âu châu, nên đang tỏ ra lo ngại trước việc ảnh hưởng hiệp giữa Hoa thanh Đốn với Ba lê.

Triều Tiên và Đông dương cùng vấn đề kinh Suez sẽ là 3 điểm chính thảo luận trong cuộc hội nghị 3 nước ngày 16 hoặc 17 này.

THỂ NHÂN

7 - 7 - 53

LẤY MẮT ĐỜI NAY XÉT VIỆC ĐỜI XƯA

Mĩa mai thag trước An-Lạc-Công của Lưu Thiện

của TRỌNG YÊM

Thưa bạn

CON người từ ngàn xưa tới nay, từ chưa có văn minh đến khi có văn minh, đến khi khoa học tiến đến sự sử dụng nguyên tử lực, vẫn là con người với bao nhiêu phức tạp trong lòng, trong trí não. Có người hỏi con người đời xưa với con người đời nay khác nhau chỗ nào? Có người cho rằng con người không đời đời, chỉ đời hoàn cảnh, đời cách sinh hoạt mà thôi. Có người bảo con người đời nay khác hơn xưa ở chỗ ngày xưa sợ thiên nhiên, rồi chịu theo thiên nhiên, ngày nay con người chế ngự thiên nhiên, sử dụng thiên nhiên, và còn muốn sửa đổi trời đất.

Ông Alexis Carrel, một nhà bác học, cho rằng « con người chưa ai biết nổi ra sao, vấn đề con người chưa ai có thể giải quyết », và chính nhìn nhận ấy đưa ông Carrel tới chỗ lo giải quyết vấn đề con người để giải quyết các vấn đề xã hội, chính trị.

Riêng phần Trọng Yêm, tôi tin rằng con người vẫn thế từ ngàn xưa, với bao nhiêu cái phức tạp kỳ quái, và chính sự phức tạp ấy làm giá trị con người. Số dĩ ngày xưa sợ và chịu trời đất, mà ngày nay lại chế ngự, sử dụng và cải tạo, là do bao

hiệu sự phát minh khoa học, và số dĩ ngày nay chúng ta có thêm nhu cầu vật chất và tinh thần là vì ta biết nhiều việc hơn trước, ta sống khác hơn trước. Khác nhau giữa xưa với nay là con người tiến từ đơn giản đến phức tạp, mà vẫn là con người ấy. Do đó xã hội ngày nay phức tạp hơn, có nhiều mâu thuẫn hơn, khiến con người phải dùng nhiều lợi khí và mưu mô mà chống chọi để sanh tồn.

Ấy vậy, ta có thể nói rằng ngày nay, anh sinh viên tú tài biết nhiều hơn nhà thông thái Lavoisier ở thế kỷ 18, vì mặc dầu Lavoisier phát minh rất nhiều về hóa học và vật lý học nhưng ông không hiểu nguyên tử lực.

Chính vì tôi muốn kể chuyện chàng Lưu Thiện con Lưu Bị ra nói với bạn, nên mới có đề văn đề con người xưa và nay.

Ngày xưa ở xứ Trung Hoa thiên cổ có chàng Lưu Thiện mất nước. Vua Tần bắt về giam lỏng, cho ăn ở sung sướng. Một hôm Tần vương hỏi: Điện hạ về đây ở với tôi có vui không?

— Vui lắm, Lưu Thiện trả lời.



LƯU THIỆN

THỰC HẬU CHỮA, tự: CÔNG TỰ, nhà danh: ÔC ĐẦU, tánh người nhu nhược, khi

Thừa Tướng GIA CÁC LƯƠNG còn sống, thì quốc chính nhờ người nâng đỡ, lúc thác lại ủy cho 2 vị hiền thần là TƯỚNG UYÊN và ĐỒNG ĐOÀN phó tá, chẳng may 2 ông này cũng tiếp nối nhau chết luôn.

Bấy giờ, không còn ai là bực thân phụ, sự hối hận của ông Hoàng quan sùng thần là bọn Hoàng Hạo trong cung cấm, làm cho Triều đình ngày càng suy đồi. Thừa thế, nước Ngụy mới sai hai tướng CHUNG HỢI, ĐẶNG NGÀI kéo binh xâm chiếm Ba Thục, lao tướng Khương Duy đã già yếu quá, không còn sức chống ngàn giặc Ngụy, Thành Đô phải mất.

Lưu Thiện ưng ưng xin đầu hàng, vua Ngụy là TAO PHI xót vì quốc phá gia vong một cách quá trệch như vậy của Lưu Hận chúa Ôc Đầu, nên sau khi chiếm trọn nước Thục rồi, liền hạ chiếu gia phong cho ÔC ĐẦU một nhân chức mĩa mai là: chức: « AN LẠC CÔNG ».

Hồi không Minh còn sanh tiền, vẫn lo sợ vàng mặt mình mà Ôc Đầu làm xằng làm bậy nên trong tờ biểu xuất sư Ngải không quên khuyên bảo Lưu Thiện: « Bộ hạ nên gần gũi người quân tử, xa lánh kẻ tiểu nhân (THÂN QUÂN TỬ, VIỄN TIỂU NHÂN) v.v. v.v. »

Thờ Đền Phủ vịnh « Thực Tướng » 4 câu chốt như vậy:

Tam cổ tần phiến thiên hạ kế,
Lương Triều khai tế Lão thần tâm!
Xuất sư vị tiếp, thân tiên tử,
Trường sư anh hưởng lực mẫn khâm!

VIỆC NƯỚC NHÀ

Người Việt phải tự mình hoàn thành độc lập

TRENN một báo này, trước hơn ai hết, chúng tôi có nêu lên vấn đề « đặt lại các vấn đề với Pháp ». Sau đó, đề kết thúc loạt bài về thời cuộc Việt Nam, chúng tôi không ngần ngại đưa ra vấn đề thay thế quân đội Pháp tuần tự trong thời gian ba năm.

Sự biến chuyển của tình hình chính trị nước Pháp đưa tới sự xác nhận chủ trương của chúng tôi. Quả nhiên, tin tức mấy ngày sau này cho chúng ta biết rằng chánh phủ Pháp có ý định thi hành « tân sách » (New deal) đối với ba nước Lào, Miên, Việt. Và số dĩ Pháp có ý định ấy cũng vì tình thế bắt buộc chấm dứt chiến tranh Việt Nam.

Cử một nhà ngoại giao, ông Maurice Dejean, sứ thần Pháp ở Nhật làm Tổng Ủy ở Đ. D. là Pháp có ý định mở một đường lối chánh trị mới, đưa tới liên kết ba nước Lào, Miên, Việt với tư cách đồng minh, nghĩa là L.H.P. sẽ tiếp cận L.H.A.

Trong lúc tình thế thuận tiện mọi mặt, đối với Pháp cũng như đối với các nước bạn, các nhà tại mất Việt Nam, các chánh trị gia và nhân sĩ và cả quốc dân, có thể nào điềm nhiên ngồi chờ kẻ khác dọn cỗ sẵn cho mình chăng?

Bài này viết ra một là muốn ngỏ lời với tất cả phu trong nước, hai là muốn chỉ rõ thêm với chánh phủ Pháp rằng đám người ái quốc Việt Nam không phải bất lực. Chúng tôi quả quyết rằng công cuộc khôi phục hòa bình trên lãnh thổ Việt Nam phải là hoàn toàn việc của người Việt Nam mới có thể thực hiện được.

Người Pháp và Việt phải có can đảm mà nhìn nhận rằng từ ngày ký hiệp ước 8-3-1949 chưa có lần nào Pháp áp dụng giải pháp « quốc gia » (tức là hoàn toàn Việt Nam), chưa có một chánh sách nào của Pháp làm cho dân chúng Việt tin tưởng rằng người Việt đã nắm chủ quyền quốc gia hoàn toàn.

Vấn biết rằng độc lập là một việc không thể giải quyết được trong đầu hôm sớm mai, nhưng cần chỉ cho dân chúng thấy rõ ở trên đất này chỉ có vấn đề Pháp thân Việt. Cần xóa bỏ những dấu vết của thời lệ thuộc, cần qui định chắc chắn với bằng có cụ thể thời hạn lui binh của Pháp.

TRẦN VĂN AN

(xem tiếp trang 32)

ĐỜI MỚI số 67

Ý VÀ VIỆC



ĐỒNG NIÊN CANH KHÔNG ĐỒNG CHỈ HƯỚNG

TRENN thế giới ngày nay có hai nhân vật nổi tiếng, mà đều là kỹ lão cả. Ông Winston Churchill và Lý Thừa Vãn. Cả hai đều 78 tuổi như nhau. Một ông là Thủ tướng Anh quốc, một nước đã trị vì thiên hạ rất lâu. Một ông là Tổng Thống Nam Hán.

Hiện thời dư luận thế giới đang đặc biệt đề ý tới hành động của hai kỹ lão nổi trên. Ông Churchill đang lo bắt tay Nga Xô và thúc đẩy Mỹ đi con đường của mình. Bỗng nhiên ông ngộ bệnh trong lúc sắp sửa đi dự Hội nghị Bermudes.

Ông Lý thì đang bị coi như là « phá hoại hòa bình ở Triều Tiên » vì ông cương ngạnh đòi thống nhất Hàn quốc và đuổi xâm lăng, nghĩa là không bắt tay Trung Cộng.

Người ta có thể nói hai ông này, cũng là Tây với Đông, đồng niên canh mà không đồng chỉ hướng.

VÌ SAO LÝ THỪA VẮN « SONG TÀN »?

ĐÂY là cái tít bài luận về thời cuộc quốc tế của ông Lê Trần ở báo Tiếng Đới. Mỗi nhìn qua trường đầu ông Lê họ Trần viết bài trào phúng, vì hai tiếng « song tàn » đánh vào mắt rất mạnh.

Đọc kỹ bài mới thấy ông Lê « tàn nhàn », chứ không phải họ Lý « tàn », vì ông Lê biếng lười đến nỗi khỏi hải cho chặt giấy trong một bài bình luận, chỗ mà ông phải trang nghiêm hơn là trào phúng.

Ô hô ! nghề viết báo !



MÌNH ƠI ! VỀ GẤP, BẰNG KHÔNG TÔI LẤY VỢ KHÁC

ĐỌC trên một tờ báo hàng ngày ở Sài Gòn, một cái quảng cáo « nhân tín gấp » như dưới đây:

« Mình cứ trở về gấp, mấy đứa con nhớ mình nên nó đau ốm, còn tôi đã « ăn năn và tha tội cho mình... »

Mình cứ về gấp. Bắt đầu từ ngày đăng tin này cho đúng một tháng, nếu mình không trở về thì « buộc lòng tôi sẽ lấy vợ khác. »

Thiệt là một lời gọi « tội hậu thơ » khôn khéo vì « đã ăn năn » nghĩa là có lỗi mà còn « tha tội ».

ĐỜI MỚI số 67

CAO LY VÀ CAO MIÊN

Ở Đông Á này có hai nước nhỏ mà đều cao cả hai. Ấy là Cao Ly và Cao Miên. Ở Cao Ly Trung Cộng và Mỹ đánh nhau suốt ba năm dài. Ở Cao Miên, từ chiến tranh thế giới chấm dứt đến nay tuy la cũng có chút ít chiến sự, nhưng có thể gọi là bình yên. Thế mà gần đây nước Cao Miên, với một lời tuyên bố của Miên Hoàng, làm cho cả thế giới đều chú ý.

Cao Ly đòi thống nhất lãnh thổ và đuổi giặc Cao Miên đòi độc lập thực sự. Cao Ly và Cao Miên đều « cao » tiếng.



MỘT LỖI THAI NGHÉN KHÔNG SINH RA NGƯỜI

NGÀY xưa có chuyện gà đẻ trứng vàng, ngày nay thì lại người đẻ ra vàng. Một thiếu nữ lối 23, 24 tuổi đứng đợi xe ở bến ô tô Hàng Bài với cái bụng chưa khá lớn. Trông dáng người có vẻ khá nghi, nhân viên cảnh sát mới hỏi giấy tờ rồi mới về bắt để khám phá cái bụng.

Tại đây, trước mặt nhà chức trách, mà cô đó là một nữ cảnh binh, thiếu nữ chuyển bụng bắt đầu đẻ. Và đẻ sinh mười nhưng cái thai lọt lòng thiếu nữ ra không phải là trẻ con, mà lại là vàng, cân nặng đúng 10 lượng. Châu tuần cái thai là một lũ... thuộc cam.

« Lũ con » đã được pháp luật nhận nuôi, còn người mẹ thì được giữ lại săn sóc một thời gian... ở khám bởi đã sinh đẻ theo lối bờ lờ (buồn lậu).

Kể ra thì ở cái xã hội này, hạng người « thai nghén » như cô gái trên đây không thiếu gì. Chỉ có điều là cái bụng chưa bỏ lờ của họ khéo che kín, và cũng khéo mà bắt quả tang họ sinh đẻ. Không tin thì hỏi phải đoàn Pháp sắp điều tra về vụ buồn lậu bạc xem !

NHÀ VĂN QUAN LẠI

CON ve sầu Nguyễn tiền Lăng ngưng tiếng rên rĩ bấy lâu, vừa cất tiếng kêu rồ rồ theo mùa hạ ở bên Pháp. Nguyễn ve Sầu tuyên bố với một vài tờ báo rằng vốn là một quan lại viết văn, và luôn luôn ông vẫn coi trọng chức tước mandarin của mình.

Cuốn sách ông sắp in ra tựa là « TÔI CHỌN AI TÌNH » (của vợ tôi?) bây giờ đòi ra là « TRÊN ĐƯỜNG NỖI LOAN » (của người khác) kể lại thời kỳ ông làm quan lại, bị bắt đưa ra tòa án rồi ở tù hồi 1945, nhờ vợ, sau được V.M. thả ra, cho đi dạy học, và ông trốn được về thành, gặp lại vợ cũ.

Tác giả « ĐỒNG DƯƠNG NGỌT » (Indochine la douce) ngày nay viết văn cũng vẫn hay như xưa, nghĩ là dùng văn phạm, thận trọng như học trò làm bài luận Pháp văn.

Theo lời chứng nhận của các ông tây thì thiên tài Nguyễn tiền Lăng cũng chẳng kém gì thiên tài Trần văn Tùng hoặc thiên tài Lê văn Độ đã nổi tiếng về tài hôn tay, hôn chân. Nguyễn ve Sầu tiền sinh cho biết rõ trong thiên ký sự ông còn là con nuôi của cố Toàn Quyền Đông Pháp Robin và về của cố Thượng thư Phạm Quỳnh, và nói rằng ông viết ra cuốn sách này với một quan điểm của một người bấy tôi xứng đáng trước những biến cố lịch sử.

Đáng khen vậy thay nhà văn sĩ quan lại !

ỐC TRÀO PHÚNG CỦA LUẬT PHÁP ANH

TÒA án Luân đôn buộc tội xử treo cổ « con yêu râu xanh » Christie đã giết 7 người đàn bà, trong số có vợ, nhân tình... của y. Trạng sư bênh vực cho rằng bị cáo là một kẻ loạn óc để xin miễn tử án hình.

TIỀN

Những điều làm cho người tranh đấu nản chí

BẠN là người ở trong xã hội Việt nam, thuộc dân tộc Việt nam. Bạn cũng vui buồn, giận và ghét thương, cũng hăng hái và thối chí như ai. Mà bạn là người tranh đấu vì lý tưởng công lý xã hội, để tiến đến sự thiết lập một xã hội có công bằng, một xã hội đủ ăn, đủ mặc, đủ ở và có tự do phát triển đời sống về hai mặt vật chất và tinh thần. Bạn không muốn thua buồn, bạn tự cho không có quyền chán nản.

Nhưng, đứng trước thực tế, trong công việc hàng ngày, với sự chà sát với xã hội, bạn đụng phải lắm trở ngại, lắm điều trái lẽ, lắm thái độ khi người, lắm hành vi ích kỷ và bóc lột, v.v. v.v. Có khi, không muốn mà bạn cũng thối chí như ai.

Tuy nhiên, đối với hạng người không cùng chung lý tưởng với bạn, không tranh đấu, hoặc tranh đấu trên lập trường khác hơn lập trường của bạn, dù đám người này có hành động và hành vi trái ngược với bạn bao nhiêu,

Mà bạn sẽ bực nhứt, sẽ giận hơn hết, đối với hạng người mà bạn gọi đồng chí, nếu đám người này có làm điều bất phải, theo con mắt tranh đấu của bạn.

Phải chăng bạn thường bực vì những bạn bè không hoạt động, chỉ nói suông, nói sai thực tế, lại còn ly gián bạn bè khác?

Có chăng bạn thường căm tức vì những người bạn cũng chịu rằng đi một đường với bạn, cũng nhìn nhận cùng chia sẻ phận, nên hừ, với bạn mà họ không bao giờ chịu tốn chút công, chút của để đóng góp vào phần phá đường dẫn lối của bạn?

Có chăng bạn thường gặp một thứ bạn « biểu đồng tình » gặp mặt bạn là bạn rất tốt, mà sau lưng bạn lại đâm hông bạn, nói xấu và phỉ báng bạn?

Có chăng bạn có những bạn hết sức tâm đầu ý hiệp, có tiền có của, thế mà họ có thể nhìn bạn khổ cực tranh đấu chứ không hề ủng hộ bạn, không hề giúp bạn điều kiện tranh đấu?

Đó là những điều làm cho người tranh đấu dễ chán nản nhứt.

Bạn không có quyền thối chí.

BẮT HỮ



Luật pháp Anh cương quyết sẽ treo cổ « con yêu râu xanh », và đồng thời lại cấm chiếu cuốn phim Pháp « CHÚNG TA ĐỀU LÀ NHỮNG KẺ SÁT NHÂN » (nous sommes tous des assassins) nói về những sự lầm lẫn của pháp luật khi kêu án xử tử đồng loại.

Người Anh là vẫn có tiếng là trào phúng ý nhị và sâu sắc, với việc này đã tỏ ra họ đã bỏ mất tính thần trào phúng, để... làm trò cho người ngoài trào lộng.

HẬU NGHỆ

TRƯỚC ngày hội nghị Mỹ Anh Pháp nhóm tại Bermudes để dự bị hội nghị với Nga, đáng lẽ cử hành vào thượng tuần tháng bảy này, ký giả J. J. Servan Schreiber có viết trên báo Le Monde một bài bình luận có nhiều ý nghĩa. Nay hội nghị Bermudes đã hoãn lại đến một ngày không nhất định, và ngoại trưởng 3 nước trên đây hội họp ở Hoa thịnh đốn, có lẽ để dọn đường cho cuộc gặp gỡ lớn giữa 3 nước.

Cuộc hội nghị này sẽ bàn đến các vấn đề đại cương của 3 nước, trong đó có vấn đề Triều Tiên, Đông dương, Tuyên bố ở Đức, Hiệp ước Áo...

Trích đăng bài dưới đây, với một thái độ khách quan, chúng tôi chỉ muốn ghi lại quan niệm của một nhà trí thức thuộc khối Tây phương trước thời cuộc thế giới hiện tại.

ĐỜI MỚI

TÌNH hình hiện tại bắt buộc Tây phương phải lưu ý đến thời cuộc biến chuyển vừa rồi ở Bá linh, ở Sài Gòn, ở Tiệp khắc và ở Triều tiên.

Chúng tôi không có tham vọng trình

bầy một bản tóm tắt đầy đủ, phản ánh đúng sự thật về vấn đề vừa lên đây. Chúng tôi chỉ muốn nhắc rằng: người ta thường mải lo cãi cọ tranh giành nhau trong Quốc hội, trong Chính phủ, và chỉ lo uốn ba tấc lưỡi, tin vào biện pháp có sẵn của vấn đề ngoại giao, mà quên rằng một vài đường lối chủ yếu đưa đến sự thành công.

Thật là nguy hiểm, bởi vì nhiều khi chúng ta đang đề cập đến một vấn đề, thì nó đã không còn là một sự thật nữa, mất giá trị về thời gian và không gian rồi. Cho nên đầu óc phải có sai lầm đi nữa, cũng nên nhắm vào vài đường lối chủ yếu nó đang thúc đẩy hiện tại và đưa đường cho tương lai.

Chúng tôi đưa ra đây hai ý kiến mà cái này là kết quả cái kia, để cho chúng ta tạm có một sự nhận xét đúng mực về tình hình hiện tại:

1) Những yếu tố quyết định sự thắng lợi trong mọi cuộc giao tranh giữa Cộng sản và phương Tây không phải quân sự mà chính là chính trị và xã hội.

Trong khi còn trận giặc ngoại giữa hai phe, những yếu tố chính trị và xã hội vẫn quan trọng hơn yếu tố quân sự nhiều.

Câu chuyện bắt bớ của thiết giáp hạm Potemkine tiêu biểu rõ rệt nhất cho chân lý của lịch sử ngày nay: sau những khẩu đại bác có con người, và nếu trong lòng con người xử dụng đại bác không có ý

muốn bắn, thì đại bác đành im tiếng và chỉ còn là giá trị của một đồng sắt vụn.

Khi chiếc Potemkine một mình tiến về phía hạm đội thiết giáp của Nga hoàng ở ngoài khơi Odessa, chiến hạm của quân cách mạng đã vượt qua thắng lợi vì thủy thủ của Nga hoàng không có ý chí xả súng bắn vào tàu đối phương.

Kết quả trận thủy chiến này không phải do lực lượng hỏa pháo quyết định mà là do sức mạnh tinh thần và tâm lý. Thế nghĩa là trong các cuộc giao tranh giữa con người, và nhất là các cuộc giao tranh tối tăm, kết quả đều giống như trận thủy chiến Odessa.

Thật vậy, nếu người ta không muốn có một sự thắng lợi nhất thời, thì nên đi xuôi theo dòng cũng như chiến hạm Potemkine đó là ý muốn của quần chúng.

2) Trong cuộc giao tranh ở châu Âu

Điều kiện quyết định chiến tranh thắng lợi

KHÔNG PHẢI LÀ LỰC LƯỢNG QUÂN SỰ

Mà chính là sức mạnh tinh thần

hiện tại, chiếc Potemkine đi xuôi dòng với chúng ta. Trái lại trong các cuộc xung đột tại châu Á, chiếc Potemkine đi ngược dòng chúng ta.

Điều sâu cần được chú ý đặc biệt. Muốn giải thích cận kề, chúng tôi chưa đủ tài liệu và đủ chỗ để trình bày cho hết, nên chỉ tạm đưa ra đây tình hình biến chuyển ở Đức, ở Đông dương chẳng hạn để chúng ta có một khái niệm chung.



Vụ nổi loạn ở Đông Bá linh, và ở nhiều thành phố Đông Đức vừa rồi là do thợ thuyền khởi lên. Cảnh sát cộng sản Đức cũng không dám hay là không thể xả súng. Hồng quân can thiệp cũng chẳng hiệu quả lắm. Có thể nói đây là vụ thất bại nặng nề của Cộng sản ở Âu châu. Không phải do lực lượng giữa đôi bên, mà do sức người đã thắng vô khí.

Đồng thời, làn sóng người rời bỏ khu Đông chạy sang khu Tây càng đông trong mấy tháng gần đây. Điều đó chứng tỏ rằng phe dân chủ ở Âu châu có ưu thế chính trị hơn Cộng sản.

Ở Á châu thì trái ngược hẳn lại. Hàng tuần, số người đào ngũ chạy sang phòng tuyến bên kia càng đông. Không riêng gì số người bản xứ đào ngũ vì có đầu óc quốc gia thời đại, nhưng có ngay một con số đặc biệt binh sĩ Tây phương đào

ngũ ở Triều Tiên vì thấy đối phương có ưu thế hơn.

Ý nghĩa của cuộc giao tranh ở Âu châu và Á châu khác hẳn nhau: Tại sao vậy?

Đó là do chủ nghĩa Cộng sản kiểu «Staline» nhằm kéo một nền kinh tế lạc hậu lên trình độ một nền kinh tế tối tân. Cho nên đối với xã hội Âu châu, ở Đức, ở Tiệp chẳng hạn, chế độ này là một bước thụt lùi, xung đột với thực trạng tự nhiên. Còn đối với các xứ Á châu có một nền kinh tế lạc hậu, chế độ này lại thích hợp dựa vào tinh thần quốc gia của các dân tộc đang đòi hỏi vươn lên.

Đặt giả thuyết hai bên Cộng sản và Dân chủ không dùng quân sự nữa, thì chắc chắn rằng Đông Đức sẽ bị Tây Đức thu hút và Bắc Hàn sẽ lôi kéo Nam Hàn về phía mình dễ dàng.

Cho nên đừng nhầm lẫn tính chất của hai chiến trường Âu và Á, trong trận giặc ngoại này.

Hồ mỗi lần ngoại trưởng Mỹ hay ngoại trưởng Pháp tuyên bố, là đều nhấn mạnh vào hiểm họa chung của Cộng sản tại khắp nơi và phải đối phó như nhau tại khắp nơi.

Vì lý do đó mà Pháp dám ra đi bảo vệ văn minh Âu châu tại Bắc Việt và ông Foster Dulles lại đòi hỏi Cộng sản Trung hoa phải ngừng thúc đẩy Việt Minh tấn công thì mới chịu bắt tay đàm phán và vấn đề Đức.

Thật là nguy hiểm khi coi hai vấn đề Âu, Á như nhau; như vậy, Tây phương sẽ thua cuộc ở Âu châu, và sự cố gắng ở Á châu sẽ là công «đã trắng».

T.T. dịch

ĐỜI MỚI
nghiêm trang nhìn đời,
khe khắt nghị luận

TIN MỚI
cười cợt trò đời,
nghị luận tréo cẳng ngỗng
Tin Mới bỏ tấc ĐỜI MỚI

Không thể đọc
Đời Mới mà bỏ qua
Tin Mới, tuần báo
trào phúng văn nghệ

ĐỜI MỚI số 67

Cách mạng 14 tháng bảy của Pháp

CHIÊM NGỤC BASTILLE

...Nơi muôn người vô tội rục như xương
Nơi ghi sâu một chế độ ngang tàng
Nơi dung túng cả một thời khắc khổ
Cửa ngục đổ và Pa ri rầm rộ.

T. H.

NHIỀU trung đoàn ngoại quốc tập trung chung quanh Ba lê và Véc-xây, độ 30.000. Để giải tán những đại biểu của nhân dân! Thế ấy à! Ba lê lo ngại, rồi ùn ùn nổi giận trước những toán người ủng hộ bạo chúa. Tất cả hướng mắt về Quốc Hội. Ngày 12, một nhà viết báo, ông Camille Desmoulin hô to trong vườn Hoàng cung: «Vô trang! Vô trang! Đêm nay hoặc mai, những tiểu đoàn Thụy sĩ và Đức sẽ từ công trường Mars tiến ra để bóp cổ chúng ta! Vô trang! Vô trang!»

Suốt đêm 13 rạng ngày 14, Ba lê nằm hập trong một cơn sốt, thao thức chờ đợi. Tầng sáng đã có tin truyền: quân đội của Thống chế De Broglie đã vây phủ Ba lê! Dân chúng nhao nhao lên, phần nộ trước những toán người ủng hộ bạo chúa. Người ta kéo đến điện Invalides để yêu sách số khí giới của đô đốc Sombreuil hôm qua đã hứa sẽ giao cho các toán dân quân. Đủ hạng người: vệ binh, luật sư, tu sĩ, thợ thuyền... Quần chúng trào qua chiến hào, đoạt lấy hai mươi bảy khẩu đại bác và ba mươi hai ngàn khẩu súng trường.

Một tiếng kêu tiếp theo hàng nghìn tiếng kêu khác: «Tiến tới Bastille! Tiến tới Bastille!» Vang dội! Vệ binh quốc gia chen nhập vào các làn sóng người đổ về Bastille. Cùng một lúc, quần chúng xung phong đến tập họp dưới chân mười tháp canh oai vệ kết thành ngục Bastille. Chiếm được thành lũy này với gươm súng đao kiếm thật là một sự phi thường! Bastille chỉ có độ hai đại đội phệ binh Thụy sĩ.

Nhưng hào hố sâu rộng, những cầu rút rất lợi hại. Muốn hạ được thành lũy phải có một đội pháo binh hùng mạnh thiêu chiến, hoặc nếu không thành chỉ đầu hàng khi bị triệt hết đường lương thực. Người ta thử điều đình. Vô hiệu.

Tổng tài De Launay hạ lệnh hạ chiếc cầu rút thứ nhất và tiếp nhận một đoàn đại biểu, nhưng rồi, thấy quần chúng đổ xô vào động quá, sợ mất mưu chằng, Launay hạ lệnh rút cầu lên bắn xả vào đám đông. Những đại biểu nhân dân, té nhào chết chông chết trong các hố sâu. Quần chúng nổi xung cực độ. Bốn khẩu đại bác của dân quân nổ, hai khẩu được chia hòng vào chiếc cầu treo thứ nhì. Cầu này có ba khẩu thần công, Launay chỉ cho bắn một. Về phía toán quân đồn trú: lính Thụy sĩ quyết chiến đấu, phé binh muốn hàng.

Một tấm ván được ném xuống hố. Một người mạo hiểm vượt qua, hạ được chiếc cầu rút. Quần chúng nổi gót viên cầm tử quân, tràn vào trong vòng thành thứ nhất. Đại bác gầm lên, gươm đao chạm nhau chan chát, máu đổ lai láng! Giữa cảnh hỗn độn, đội binh đồn trú xin hàng. Dân chúng chỉ biết tiến tới. Launay định đốt kho thuốc súng. Hai phé binh cầm lưới lê cản lại. Maillard nhảy vào khám để nhận giấy đầu hàng của tổng tài. Bên ngoài dân chúng gào: «Bỏ cầu xuống! Bỏ cầu xuống!»

Đám đông tủa vào uður nước. Chiến thắng! Launay bị kéo xềnh xệch đến



Tòa thị sảnh, bị chặt đầu bêu trên ngọn giáo. Thủ cấp của Thị trưởng Flesselles và tham mưu trưởng De Lorme cùng xác Launay được đưa vào nằm trong Hoàng cung!

Tin chiến thắng bay đi như tin bão, khắp nơi, trong và ngoài nước. Cảnh tượng Ba lê thật là hỗn độn, khủng khiếp! Lần thứ nhất bề được xiềng mà! Say sưa trong chiến thắng, dưới cờ đâm máu!

Cho đến khuya, vua Louis XVI sáng sớm hỏi quận công De La Rochefoucauld:

— Như thế là một cuộc nổi loạn à?

— Tàu bệ hạ, không phải. Đây là một cuộc cách mạng.

Cả nước Pháp hân hoan. Ngoại quốc reo mừng. Ngày 14 tháng 7 năm 1789, một ngày lịch sử! Ngày ấy cách mạng tấn công quyền chuyên chế đè trên đầu dân chúng! Và cách mạng đã thành công!

Bastille là nhà tù để dành cho những ai muốn chống lại chính quyền áp bức đương thời, cho một số đồng văn sĩ. Phong trào cách mạng thứ nhất của Ba lê đã lật đổ ngục thất này, nghĩa là giải phóng tư tưởng! Phải được tự do tư tưởng, tinh thần, phẩm giá con người phải được tôn trọng quyền lợi phải được bảo đảm! Đây, mục đích tranh đấu của ngày 14 tháng 7 năm 1789, không ai có thể làm lộn điều vừa kể trên.

Từ đây trở đi, lẽ phải được nêu cao Cách mạng Pháp đã thu được cảm tình của tất cả Âu châu, của thế giới. Chiếm ngục Bastille là góp phần giải thoát nhân loại khỏi cường quyền.

Mọi người khao khát tự do, yêu chuộng tự do đều hiểu rằng: thế là xong một chế độ chuyên chế và một kỷ nguyên mới bắt đầu trong lịch sử văn minh nhân loại.

Trần bá THANH MỸ



Thư của một người đi dự lễ đăng quang bà vua Anh gửi người không đi dự

Chị V. P. thân mến,

Ở bên nhà các anh các chị ngạc nhiên về nước Anh là phải lắm. Vì ngay như chúng em ở bên này hàng bao nhiêu năm rồi mà thực tình lắm lúc cũng phải ngạc nhiên hành vi, cử chỉ và ý nghĩ của dân Anh.

Dân Anh kỳ quặc lắm. Câu này là câu cửa miệng của mọi người. Mà thực tình cũng đã có rất nhiều người tìm hiểu dân tộc Anh, song cũng ít ai dám tự hào là hiểu nổi người Anh. Trong mọi đặc điểm hợp thành tính chất của dân tộc này, thì tính gan lì tướng quân là nổi hơn hết. Cái đức tính ấy đã được gọi nôm na là tính phớt tỉnh hay phớt lạnh cũng thế.

Trong thời loạn, đức tính đó đã giúp cho dân Anh trở nên những chiến sĩ anh dũng. Thiên hạ còn truyền tụng rằng giữa lúc quân Đức bắn bom bay sang Luân đôn, nhà cửa bị đổ nát, mảnh kính vỡ tan tành, trút xuống ngập đường phố, mà đàn bà con nít Anh vẫn cứ phớt đời, làm ăn như thường. Rồi đến vụ quạc ở Bắc kinh, khi quân lính Nhật hạ thành này, tướng tá Thiên hoàng đã ra lệnh lột trần truồng một thiếu nữ người Anh, cho lột khắp phố phường, thì dân Anh đã dốt phớt bằng cách gì? Họ vẫn phớt đều... Nhưng không quên chuẩn bị trả thù: nghĩa là nhện ăn để dành lấy tiền đúc súng và đóng tàu bay, đợi ngày chiến thắng.

Rồi, sau ngày chiến thắng, đến thời bình thì đây, đã chín năm liền rồi, họ vẫn... phớt đều, nghĩa là nhất luật năm gat nếm mật, thất lưng buộc bụng (người dân thường mỗi tháng chỉ được ăn có Hai lát thịt thôi) để dành dụm lấy tiền thí nghiệm phi cơ kiểu Canberra, mới đây đã chiếm kỷ lục bay cao tới hai vạn một ngàn thước (đủ sức hăng nổi bất cứ khu vực nào hiện hữu).

Bởi vậy cho nên ở Anh về đến Pháp, chúng tôi đã khá ngạc nhiên khi thấy dân Ba le hình như quên mất chiến tranh cũ và... mới nữa, nên mới thừa can đảm và thiếu lễ độ trong việc hoang phí ăn xài. Rồi về tới nước nhà, mới đặt chân lên máy bay đường Ba le Saigon thôi, thì chu cha, đã thấy ngay cái trò bung tiền, qua cửa sổ máy bay, của mấy bà mấy cô, mấy ông mấy cậu du ngoạn hay đi buôn lậu, ở ngoại quốc về; y thực là họ tiêu tiền không còn biết tiếc tởm nữa. Lại lại dịch người Pháp đồng hành cũng phải tròn mắt lên, bởi khi thấy cái túi « phá gia » kia chừng bành: nào nữ trang quý giá, nào đồ kỷ niệm « quán thế giới » đặc biệt để vương, nào tiền « diêm thuốc pourboire » phụng cho kẻ thù phụng mình để lên mặt hào phóng, nào toàn những câu chuyện bốc trời khoe của.

Riêng em, « Trái qua... có một chuyến tàu » mà... « những điều trông thấy... thực đau đớn lòng; « Đau lòng hơn nữa là mấy giờ đồng hồ tạm nghỉ chung ở một sân bay Ấn độ: cũng lại không biết bao trò » « rừng mờ, rừng của » bày ra.

Em PHƯƠNG PHI của chị
H. V. P. sao lại

HỘP THƯ

Các bạn Nhất Tâm (Hội An), Nguyễn trung Từ (Huế), Thế Phương (Saigon), Vũ hoàng Linh, Bửu Văn, Đăng Văn (Hội An), Bài Trạc (Arbre Broché), Đoàn thể Hạnh (Đà Nẵng), Nguyễn thành Chương (Long Xuyên):

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Huy Phương (Huế):

Chiều ý bạn nêu trong thư.

Bạn Hoài Phương Bureau Denier du C.A.T.Q:

Sẽ đăng một trong hai bài gửi đến.

Bạn N. V. C. (Huế):

Có đọc kỹ thư bạn. Hai bài ấy thiếu chưa đựng

Bạn Hương Thanh (Saigon):

Bao giờ chúng tôi cũng trông ý kiến bạn đọc nhưng cũng không thể theo đuổi quá chừng được.

Bạn Hoàng Hà (Sadec):

Đang xem lại « Nhạc sĩ mù », « Có lái độ » không đáng được.

Bạn Kinh Thu (Saigon):

Bài trước có xem kỹ, nhưng tiếc rằng ý toàn bài trùng với vài đoạn trong bài của bạn Hà Việt Phương cũng viết về đề tài ấy. Đang xem bài sau.

Bạn Thu Thu (Huế):

Ý kiến bạn nêu lên rất đúng. Nội dung của tác phẩm quyết định việc ấy.

Bạn Kiên Giang (Rạch Giá):

Văn mạnh đầy chữ. Đã nhận được « Trên đường cây mới ».

Bạn Long Tinh (Rạch Giá):

Đã gửi cho Thanh Văn và Thanh Văn có phải là L. T. không?

Bạn Nam Chi (Yonne):

Đã xem. Thiếu chưa đựng. Chờ bài khác của bạn.

XÀI MÃ LY. Đề « nguyên » moa kê cho mà nghe. Đây này...

Anh bạn thứ tư của tôi sắp đăng hằng lấy giọng thì một (có bạn vẫn nổi tiếng là lịch sự và kín đáo) vội ngắt:

— Thôi đi, các ông tướng! Kể chuyện xài tiền ở cái đất này ra thì họa có là thấu đêm suốt sáng cũng chưa hết. Mà (có bạn nhìn tôi) anh, thì anh chỉ cốt tìm nguyên nhân và kết quả của vấn đề Xài thôi, phải không nào?

Tôi chưa kịp cất tiếng thì anh chàng thứ tư đã chồm lên, tay khoa một tấm giấy lớn:

— Đã đảo đọc tài! cả đọc tài nữ chúa nữa! Vì đây (anh lại giơ cao mảnh giấy) đây của tôi là tài liệu cụ thể cơ mà...

— Thôi, thôi! Nhất định thôi. Không có thì hết đêm mất.

— Tôi cũng nhất định cương quyết là: không thôi! không thôi!. Vì đây là bằng chứng sống cơ mà...

Có bạn nữ chưa quắc mắt (à, ra Lã hậu, Bao tư, Đất kỹ và Dương quý phi, v.v... hình như họ cũng có một lý khi sắc bén lắm là cái khoé mắt vậy):

— Chủ tịch buổi họp hôm nay là tôi! Tôi tuyên bố bế mạc. Hết.

Đúng là tác phong mới vậy.

Cả bọn giải tán. Đề xuống Chợ lớn.

Trước khi lên xe anh Tư rí tai khách:

— Tiếc quá. Mình có cả một danh sách

các nhà... xài tiền lớn, dài bằng ngàn này này (anh đang sải tay ra chặn đường khách). Được, rồi tôi sẽ trao cho anh đủ

mặt: Vàng có, Trắng có, Đỏ có và Đen cũng có. Quốc tế mà. Đong hơn... Liên hiệp Quốc lận!

Rồi anh cười. Tôi cũng cười. Có cả một chắt Hồ Xuân Hương long lanh dưới làn mi dài của một chàng trai « bất đắc chí » đang mượn từ đồ tướng « diễn lại

màn tam ban triều đình, đề » mình tự giết mình đi một tý ».

Xe chuyển bánh.

Tiếng nữ chúa lạnh lạnh từ phía tài xế hắt lại:

— Bắt đầu từ chỗ bắt đầu. Anh muốn biết lý do về việc xài tiền thì đây

Xe dừng bên vệ đường, xế chợ Bến Thành. Trời nhường chỗ cho Đất. Đất nhường chỗ cho bán ghê. Bán ghê nhường chỗ cho bát đĩa. Bát đĩa nhường chỗ cho

thời trang: ché, cháo, tôm, cá, bầu, hến, và các thức quả, và... các thức nước, nước tranh, nước cam, nước suối, nước...

đá, nước đá, nước đá. Cả một chợ... mềm. Cả một chợ rưng. Cả một chợ... nhai. Cả

ĐÔI MỚI SỐ 67



SÀI-THÀNH XÀI TIỀN

của HÀ VIỆT PHƯƠNG

một xưởng may... nuốt. Hương vị, màu sắc, thanh âm và làn gió thoảng gọi ngũ quan, và đôi lúc khích thích cả cái thú cảm quan, vừa mới được mệnh danh là cảm quan thứ sáu, nữa.

— Thật là hội hoa đăng, hoa khôi, và hoa... mới nữa (có bạn cười: Dương quý Phi cười có lẽ cũng chỉ có đến thế này thôi? Nhưng nụ cười chưa nở hết đã vội đóng lại). Anh xem đó, có phải riêng

gi giai cấp phong lưu trường giả mới biết xài đâu (nàng ngoi tôi, nụ cười lộ trong khoé mắt) Quan điểm « mặc xit » sai rồi nhè! Các anh thì cái gì cũng là xã hội quy định! Có biết đâu dịch cái

bầu trời trong xanh kia (ngón tay búp măng khê chỏ... ông Trời), dịch cái làn gió nổi mát rượi này (suýt nữa bàn tay mát rượi lướt qua hơi thở của tôi (và dịch

tất cả bao nhiêu đồng ruộng phi nhiều

Bao tư, Đất kỹ và Dương quý phi, v.v... hình như họ cũng có một lý khi sắc bén

lắm là cái khoé mắt vậy):

— Chủ tịch buổi họp hôm nay là tôi! Tôi tuyên bố bế mạc. Hết.

Đúng là tác phong mới vậy.

Cả bọn giải tán. Đề xuống Chợ lớn.

Trước khi lên xe anh Tư rí tai khách:

— Tiếc quá. Mình có cả một danh sách

các nhà... xài tiền lớn, dài bằng ngàn này này (anh đang sải tay ra chặn đường

khách). Được, rồi tôi sẽ trao cho anh đủ

mặt: Vàng có, Trắng có, Đỏ có và Đen cũng có. Quốc tế mà. Đong hơn... Liên

hiệp Quốc lận!

Rồi anh cười. Tôi cũng cười. Có cả

một chắt Hồ Xuân Hương long lanh dưới

làn mi dài của một chàng trai « bất đắc

chí » đang mượn từ đồ tướng « diễn lại

màn tam ban triều đình, đề » mình tự

giết mình đi một tý ».

Xe chuyển bánh.

Tiếng nữ chúa lạnh lạnh từ phía tài

xế hắt lại:

— Bắt đầu từ chỗ bắt đầu. Anh muốn

biết lý do về việc xài tiền thì đây

Xe dừng bên vệ đường, xế chợ Bến

Thành. Trời nhường chỗ cho Đất. Đất nhường chỗ cho bán ghê. Bán ghê nhường chỗ cho bát đĩa. Bát đĩa nhường chỗ cho

thời trang: ché, cháo, tôm, cá, bầu, hến, và các thức quả, và... các thức nước, nước tranh, nước cam, nước suối, nước...

đá, nước đá, nước đá. Cả một chợ... mềm. Cả một chợ rưng. Cả một chợ... nhai. Cả

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

ĐÔI MỚI SỐ 67

lên từng đoạn ngăm của câu « có là có la », của tiếng rung của nhịp « trống

quân »... họ quên hết, để đắm mình trong một khung cảnh tình cảm hình

như đã diễn ra nhiều lượt ở trong cõi

tiềm thức, nghĩa là ở trong giấc mộng

nhớ quê cha đất tổ ngàn xưa, vào cái

thời mà tổ tiên mình còn sống ven bờ

con sông Nhị, con sông Đáy, con sông

Thượng, hay con sông Cà Lồ... tận đàng

chưa trôi triu mến của đất Bắc hà... chốn

lỗi. Họ nhớ. Nhớ cảnh Bắc hà. Nhớ người

Bắc hà. Nhớ họ nội.

Rạp Văn Cầm tối nay không diễn « kịch

giã » mà chính là diễn một vở kịch thực:

kịch Nhớ quê hương. Diễn viên chính thức

lại là... khán giả: diễn viên của đoàn

Thăng Long chỉ là thông ngôn cho nỗi

lòng của hàng trăm con người đang... hồi

hợp cảm thông với niềm nhớ nhung...

chôn tở. Sân khấu trên linh động mấy

nữa cũng chưa linh động bằng sân khấu

dưới (là các hàng ghế của khán giả). Trong

lần kịch Đồng quê gần gũi, khán giả

đã thủ vai chính vậy.

— Một lần nữa, tôi tin chắc là đồng

bào Nam hà chưa mất gốc. Anh chị em

trong này vẫn còn nhớ... quê hương cũ

lắm mà. Bao giờ cũng như bao giờ, về

tình cảm chúng ta vẫn thống nhất. Cho

nên không lo: chính trị sẽ phải chịu Văn

nghe chỉ phối. Các anh, các chị, trông

xem và nghe xem...

Những bộ mặt tươi hân lên, những

cặp mắt sáng ngời lên, rồi vai khán giả

rung chuyển khơi mào cho những tràng

cười, ròn tan.

Đang sau lưng bọn tôi vẳng lên lời tâm

sự văn chương của một đôi uyên ương

(nghe đầu mới ở Pháp về):

— Minh à, Bích thuận đồng Kiều hay

lắm, mình...

— Diễn Kiều thì khó hiểu đa...

— Sao lại khó hiểu? Trờ khôi hài

giọng Bắc mình còn hiểu nữa là...

— Ở phải.

Hai vợ chồng trẻ này chắc đang nhớ

đến Nguyễn Du. Mà nhớ Nguyễn Du tức

là nhớ nước Việt Nam rồi. Mà họ mới ở

Pháp về.

— Vậy thì hồi, hồi! ai là Thái Hằng, ai

là Thái Thanh, ai là Khánh Ngọc! hãy cố

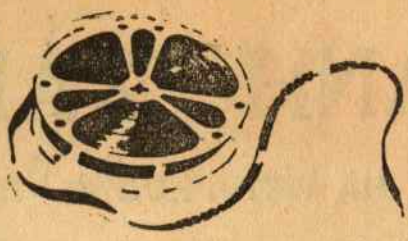
đi, tiếng gọi của các bạn không phải là

tiếng gọi ở sa mạc đâu... Tiếng gọi của

các bạn đích là tiếng gọi của đất nước

(xem tiếp trang 32)

MỘT PHIM NÓI VỀ TỰ TỬ



SAU phim « Demain il sera trop tard » nhà dân cảnh Léonide Moguy lại hoàn thành xong một cuốn phim khác « Demain est un autre jour » vừa được đem chiếu ở Saigon.

Những loại phim như thế này ít có, mà lại ít khi chiếu ở đây. !

Hơn nữa nó không thuộc loại phim « huy hoàng, vĩ đại, diễm ảo v.v. » nên hình như ít được ai nói đến.

Tiếc thật !
Tôi nói tiếc vì cuốn phim sau là một phim thuộc loại xây dựng tinh thần, loại giáo dục.

Chuyện phim có thể tóm tắt như sau :
« Một thiếu phụ có chồng và ngoại tình. Chồng vẫn yêu vợ. Nhưng thiếu phụ chán chồng, nhất định dứt áo theo tình nhân. Tình nhân lại là một người chỉ thích yêu mà không thích « trách nhiệm » nên tỏ vẻ hờ hững. Thấy mình bị đưa vào ngõ bí, thiếu phụ tuyệt vọng, định tìm cách tự tử.

Một vị bác sĩ, tình cờ, cứu được nàng. Bác sĩ lại là người quan tâm đến những vấn đề xã hội. Ông nhất định cứu... thiếu phụ kia, không những chỉ bằng cách khuyên răn, mà còn tìm khách cho thiếu phụ chứng kiến những cảnh tự tử, những người tự tử đang quần quai trên giường.

Ông muốn thiếu phụ tuyệt vọng kia thấu hiểu tâm trạng của những người tuyệt vọng như nàng : một thứ tâm trạng đầy tương phản trước giờ chết, họ lại muốn sống. Sự muốn ở đây không có nghĩa là bền nhất, mà chỉ là do ý chí muốn sống chồm dậy, vì thường thường trước giờ chết người ta lại trở nên sáng suốt, nhận rõ hành vi của mình là đại dột. Thiếu phụ đã gặp một cô gái trẻ tuổi, vì hoàn cảnh nghèo đói, mà phải tan nát gia đình, cô lọt vào tay một tên ma cô, bị tên này hãm hiếp rồi lợi dụng xác thịt cô để hãnh được sống đầy đủ.

Cô được một phóng viên nhà báo hiệu, và tìm cách giúp cô. Nhưng cuối cùng lại bị tên ma cô theo đuổi. Thất vọng, cô gái gieo mình từ lầu cao xuống đất. Khi tỉnh dậy cô thấy bao nhiêu người đang đứng chung quanh cô trong số đó có nhà báo đã giúp cô, có linh cảnh sát và tên ma cô đã bị công tay. Cô gái lâm bầm :
— Tôi muốn sống.

Sau lượt cô gái, là một bà lão sống trong cảnh cô đơn của tuổi già chiều. Bà tìm nguồn an ủi ở một con chó nhỏ mà bà ta đã lượm được ngoài đường. Nhưng một hôm, có người hàng xóm đánh thuốc độc giết mất con chó. Bà lão tuyệt vọng, uống thuốc độc chết. Người ta tìm được một cuốn nhật ký của bà kể rõ cuộc đời cô độc của bà.

Sau bà già là một nữ sinh con nhà giàu. Mẹ cô gái lo sống cuộc đời xa hoa, không sẵn sóc đến con. Muốn nợ bà gởi con vào trường. Cô gái thiếu tình mẹ, nên đi kiếm tình yêu ở một chàng trai trẻ, bạn học. Có hiện mình cho người yêu, rồi cô thai. Nhưng chàng kia, đã theo người khác. Cô định phá thai, song nghĩ kịp, cô trở về thú thật với mẹ. Bà mẹ bắt hủi đánh mắng con, nhưng rồi già vợ ung thuận, chờ cho con gái sinh nở xong, đem đưa con đi dẫu. Thất vọng, cô gái tự tử. Trước tình cảnh ấy, bà mẹ phải đem đưa bé trả lại cho con gái.

Thiếu phụ đã chứng kiến xong những cảnh trên. Lòng người đàn bà tràn trề hy vọng sống, trở về để lập lại cuộc đời.

Đó là chuyện phim.
Trước hết về phần kỹ thuật nhà dân cảnh đã dụng ý dùng lối tả chân bằng những hình ảnh trong sáng, và lối đóng trò dân dị, tuy có lúc tào bạo. Nhưng là thứ tào bạo để làm nổi bật những cảnh đời đen tối, nhảm nhí.

Laura Gord, (trong vai cô gái nghèo) Pierre Angeli (trong vai nữ học sinh) cũng như tài các nam tài tử thủ vai bác sĩ, nhà báo, tên ma cô đều đã dùng được thuật đóng trò bằng nét mặt, để làm rung cảm người xem.

Cũng như trong các phim của Mè tây Co, các nam tài tử không cần phải đẹp trai theo kiểu « Bóp Tay Lo », mà chỉ cần làm sao hình dung đúng những nhân vật ngoài đời. Tài tử gần như không cần đến bàn tay của người sửa mặt làm (maquilleur) mà chỉ làm sao điều khiển được một cách tài tình những đường gân thớ thịt sẵn có trên mặt mình.

Léonide Moguy và đoàn tài tử của ông đã thành công về điểm ấy trong phim « Demain est un autre jour ».

Về phần nội dung tinh thần như trên đã nói, nhà dân cảnh muốn nêu ra một vấn đề : tự tử, rồi thử tìm cách cứu chữa bằng

phương thuốc tinh thần : tin tưởng vào việc xây dựng cuộc đời, và hy vọng ở ngày mai tươi sáng.

Tự tử định theo nghĩa hẹp của cá nhân là : tuyệt vọng đau khổ v.v.

Định theo nghĩa rộng có thể là một bịnh trạng do hoàn cảnh xã hội, do sự giáo dục con người.

Tự tử, là chấm dứt đi một cuộc đời, mà biết đâu ngày mai lại không tươi sáng, nhờ vào ý chí muốn sống mà tạo lại hoàn cảnh.

Nhưng tự tử, oái oăm thay, chỉ thiệt mất một cá nhân, mà rồi hoàn cảnh đau khổ vẫn còn. Những kẻ đi sau đâm lên đầu chôn người trước, lại rơi vào cái vòng tự tử, mà chính sự tử không dứt đi được.

Phải sống. Sống mà tạo lấy hoàn cảnh, xây lại ngày mai. Vì nếu hoàn cảnh xấu đã do người tạo nên, thì hoàn cảnh tốt cũng phải do người tạo.

Đời không hẳn đã hoàn toàn xấu. Nhà phóng viên, vị bác sĩ, những người hàng xóm ăn năn bên giường bà lão, đều là những hình ảnh tượng trưng đầy đủ cho lòng tốt, sự hồi cải của con người chưa hẳn đã tiêu diệt.

Tóm lại, tất cả cuốn phim là một bài học hợp thời.

Vì hiện nay ở xứ ta vẫn còn những em học sinh tự tử vì thi hỏng.

— Có những thanh niên nam nữ uống thuốc ngủ vì tình.

Có nhiều và còn nhiều.

Ngoài dụng ý giáo dục nói trên, nhìn chung tinh thần cuốn phim có thể nói là toàn thiện... nếu không có một lỗi lầm của nhà dân cảnh — một lỗi lầm do giai cấp tinh sản xuất ra — Lỗi lầm ấy đã khiến nhà dân cảnh trình bày các nhân vật và nguyên nhân : tự tử, dưới một góc cạnh hoàn toàn tiêu cực.

Nguyên nhân của những niềm thất vọng không gọi được cho người xem mùi vị chua chát của những giọng mô hời nước mắt của cơm áo, nghèo nàn.

Đó là khuyết điểm chính và cũng là khuyết điểm duy nhất của cuốn phim xã hội này.

Nói chung, cuốn phim. « Demain est un autre jour ». Có thể đem lại cho ta nhiều ý nghĩ tươi sáng, lành mạnh.

...Nhưng hôm phim chiếu (vào chiều

chưa hết) người ta chỉ đếm lơ thơ độ trăm người Âu, một số ít phụ nữ Việt, Pháp, rất ít bạn trẻ, học sinh.

Tiếc thay !

XUÂN VINH



ĐỜI MỚI số 67

ĐÂY HÀ NỘI

của NGUYỄN-MINH-LANG

NHỮNG CON BỊNH CỦA THỜI ĐẠI

ĐÂY là một lớp thanh niên của thời đại. Loạn lạc làm học dở dang. Hồi cư và ló lên trong một hoàn cảnh xã hội hỗn độn. Nếu ở nước Pháp, họ sẽ thành đệ tử Jean Paul Sartre. Họ sẽ nhẩy be bop. Họ sẽ tổ chức một xóm St Germain des Prés. Nhưng ở đây ; Hà nội ngàn năm văn vật, Hà nội không có thể để ra một Sartre để cho họ theo, cho nên họ sống hơi khác.

Họ làm loạn Hà nội cũng như nhóm đệ tử hiền nhằm chủ nghĩa sinh tồn làm loạn một góc trời Ba lé. Hà nội loạn vì họ, vì những « chàng » văn sĩ những « nàng » ca sĩ a dua hay bắt chước.

Mọi các ngài đến dự một cuộc hội họp Danh từ rất đẹp đẽ : « Cuộc họp bạn thân mật » nhân ngày lễ gì đó. Cuộc họp bạn nào cũng như cuộc họp bạn nào nghĩa là cũng đầy đủ hai « sự kiện » quan trọng : vui vẻ và trẻ trung. Trai và gái, trong và ngoài hai mươi tuổi : đồ đệ rất trung thành của nền điện ảnh Hoa kỳ, của sách báo lãng mạn Pháp. Họ giới thiệu nhau :
— Anh X. văn sĩ.

Một cái tuổi hai mươi, mặt học sinh, người học sinh, dáng điệu học sinh mang cái « nhân hiệu » văn sĩ, già vờ khiếm tốn đứng lên.

Một loạt vỗ tay.
— Nữ danh ca Y.

Một cái tuổi mười tám, nhi nhảnh, then then, dợt dợt hai ba lần mới nhẹ nhàng đứng lên cúi khể cái đầu tóc chề, môi nở một nụ cười hân hoan.

Một loạt vỗ tay nữa.

— Nữ kịch sĩ Z mà giọng vàng ngâm thơ đã từng làm rung chuyển nhà hát lớn.

Một « nàng » dong dong cao đứng vạt dậy đầu húi cao như đàn ông (kiểu 1933) một đôi khuyên vàng to đeo ở hai tai như những nàng gitane (kiểu 1932), cười điệu, cúi đầu điệu, ồm ồm ngâm rất điệu để chứng minh cái nhân hiệu nữ kịch sĩ của mình.

— Người quá dạn, kẻ hèn dẫu dám nhận, vỗ tay hoan nghinh ầm ỉ.

Nữ kịch sĩ sung sướng ngời xuống, việc giới thiệu vẫn tiếp tục. Nhiều « sĩ » quá : thi sĩ, bác sĩ v.v... cứ dậm sau những cái tên văn hoa. Trai nhìn gái bành diện. Gái nhìn trai kiêu kỳ. Những đuôi con mắt đưa đi đánh lại. Những nụ cười ăn ý.

Ở đây, người ta tưởng cứ nhận mình là « sĩ » thì giá trị con người sẽ tăng lên. Trai thì cổ đeo chữ văn sĩ vào người. Và gái, phải cổ học hát một vài bài ca cải

lên tập giấy trắng, như coi thường thể nhân chung quanh.

Chung quanh si sảo :

— Nhà văn đấy !

Thảo nào, nhà xuất bản hiệu ca :

— Nhà văn nhiều hơn đọc giả.

Thì ra họ nói có lý.

Lớp thanh niên ấy đã say danh vọng đến như hóa điên, kẻ thì đáng thương. Trong lòng kinh đô văn nghệ, những người trai bỏ học, để... viết văn. Những cô gái giao thiệp lên lút để được lên hát một bài trước công chúng. Tất cả chỉ là những con thiên thần lẩn vào lửa đỏ, bầm cái vỏ nghĩa của một chút tên tuổi bọt bèo.

Ý niệm về nghệ thuật, đối với họ, là gì nhỉ.

Nhìn ăn, xoay tiền bố mẹ, để cổ in được một tập thơ... thần, để đề tặng người yêu to tướng trên trang đầu. Không có gì là lạ nữa.

Bám vào một nhạc sĩ có tên, coi rẻ cả thần ngọc ngà của mình, hòng sẽ được nổi tiếng. Sự thường ở Hà nội.

Có đáng kể, có đáng nói đến là những bậc cha mẹ thường thường hãnh diện khoe :

— Ấy, cháu Lan vừa đi tập kịch xong. Chẳng cháu nó hát được, lại xinh nhất trong các cô học ở trường. Các anh ấy cứ đến khấn khoản xin phép cho cháu lên đóng kịch để giúp việc nghĩa.

Có bé ấy đã đi đâu ? Trong bóng đêm Hà nội : Bờ sông ? Nhà bảo tàng ? Hồ Thiên Khuông ? Nguyên nhân của : tự tử, bỏ nhà đi...

Bố mẹ đã hãnh diện đi khoe cái « chết » của con.

Có một gã cường sĩ tiếc mình không được là Néron của thời Phong kiến để xây Một Hà nội văn hóa khác, hay là

Tần thủy Hoàng để chôn hết những gã rơm đời.

Có hai gã khác (kẻ sĩ chân chính chẳng) ờn hòa hơn, ngồi bán xuồng với nhau bên cốc cà phê. Một gã chép miệng :

— Trời làm một trận lãng nhãng...

Gã kia cả cười, ngâm lại một câu thơ châm biếm của một nhà thơ đi chưa về :

— Giang sơn bất thiếu tài hoa khách...



— Không ! Tôi chỉ cho quá giang có một người thôi !



CÀM GƯƠM ĐỐC THỨC ĐÀO KÉP

DIỄN VỞ « CÔ TÔ TÀN PHÁ »

« Người ông lớn, đưa cu ly
« Nhọc lòng, nhọc xác cũng vì « cái ăn ».

TẢN ĐÀ



CHẮC các bạn lấy làm lạ về cái nhan đề có vẻ « lập dị » như trên ? Muốn hiểu rõ vì sao Tản Đà tiên sinh lại là nhà đạo diễn « quần phiệt », ta hãy cùng đi ngược thời gian, tìm hiểu giọng giời nhà Nguyễn khắc nghiệt, và đấng cấp nho sĩ thời đại Tản Đà, để thấy nguyên nhân trạng huống đã để ra cái tâm lý và tư tưởng một thi sĩ ngông, giữa cái hỗn độn của xã hội Việt nam đầu thế kỷ hai mươi này :

« Tản Đà vốn giọng giời thể gia lệnh tộc (cũng như Cao bá Quát và Nguyễn công Trứ) là con trai út cụ Nguyễn danh Kế, sinh thời đồ cử nhân, khi gặp thân mẫu Tản Đà, cụ đương làm Tri huyện Lý Nhân, rồi thăng quan đến án sát sứ.

Cụ bà thân sinh ra Tản Đà ở vào địa vị « vợ kế nàng hầu » nên người thường gọi là « bà Ba phủ ». Kể về tài sắc cũng vào bậc giai nhân có học thức, thơ giỏi, hát hay. Tiếc thay gặp bước lạc loài, nên phải nấu mình vào áng Bình khang ; song cảm vì « ca trù » và tư cách phong nhã của cụ bà, cụ ông mới tính phượng kết làm đôi bạn tri kỷ.

Sau vì một sự bất hòa trong gia đình, thân mẫu Tản Đà tức giận bước ra với bà con gái út. Trước khi bà kết phát với ông Phan Hộc thì bà cũng phải lấy hiệu là « cô Trang », bắt buộc đi phải đem thân khuê khốn vào nơi giáo phường, để đáp đối thán ngáy thừa hưởng câu ca tiếng phách.

Hồi ấy Tản Đà còn trẻ tuổi ở với ông anh cả là Nguyễn Tái Tích một bậc danh nho (đỗ Phó bảng làm Tri Huyện sau về giáo thụ thăng Đốc Học ở Vinh Yên) vốn là môn đồ của đạo lý Không, Mạnh lại trước tập tục quá câu nệ của xã hội Việt Nam, Tản Đà lấy làm buồn rầu, cay đắng trước dư luận bất công và thành kiến hẹp hòi của thế nhân chỉ biết hùa nhau buộc tội những người « Á Đào » một cách nghiệt ngã : xướng ca vô loại ! Tráng hoa đi bộm...

Ôi là khổ tâm ! thật là diễm nhục ! Về đời tình ái của Tản Đà cũng rất éo le trắc trở, trước nhan sắc của một mỹ

nhân bán sách ở phố hàng Bồ là Đỗ Thị, mà cậu học sinh Nguyễn Khắc Hiếu phách hồn lạc siêu, mới nghĩ ý cầu hôn, khi được quan phán Đỗ (cha cô) trả lời rằng : « Bao giờ đồ cử nhân ra tri huyện hãy nghĩ đến làm rể dòng sảng » ! Vì thế Tản Đà quyết tranh leo giạt giải để cướp lấy « ấn tri huyện » cho được gần « ái khanh ».

Khoa Nhâm Tý (1912) Tản Đà vào lều chông xuống trường Nam thi, chẳng may trượt, bao nhiêu hy vọng tiêu tan hết, chỉ vì bài văn sách hỏi mẹo, trả lời không hợp khuôn mẫu của quan trường, nên bị xuất đề, đánh phải nhượng bằng vàng mũ bạc cho người đời. Ta hãy nghe bài Tự Trào làm sau khi hỏng thi ở trường Nam định.

« Vầng đất Sơn tây mất một ông,
« ...
« Đời ông hay quá ông không đồ
« Không đồ ông càng tốt bộ ngông.

Lại lần thứ hai, thi trường Hậu bị hỏng kỹ vấn đáp. Trường này sau đời trường sĩ hoạn chuyên dạy các bậc cử nhân, tú tài, âm sinh, có cả phó bảng, Tiến sĩ đối về khoa cử hân tự, trường Nam định học chữ quốc ngữ, chữ pháp qua lớp dự bị thi vào lớp chính ngạch, học ba năm ra làm quan. Những người muốn đỗ phải đút lót mới được. Tản Đà vì không có lễ, nên làm ra bài sau này (1)

« Mỗi năm Hậu bỏ một lần thi
« Năm ngoài năm xưa tớ cũng đi.
« Lại đến o ran (oral) là bước khó
« Minh ơi ! ta bảo : « có thi thì ... »

Tản Đà chán từ đấy không đi thi nữa. Đọc bài hát sấm dưới đây sẽ rõ những giọng tâm sự của Tản Đà :

« Chúng anh xưa cũng kiếp học trò,
bây giờ dốt nát anh một phải nằm
co trong cái xô rừng. Văn không hay,
chẳng đờ thì đừng, gió mưa mà khỏi
chết, nửa mừng anh lại nửa thương. Cái
ngiệp bút nghiên cay đắng đủ trăm
đường. Bằng vàng mũ bạc, thời anh

của SỸ TIẾM

nhường mặc ai. Muốn lên bà mà khó lắm em ôi !

Thi không đỗ, Tản Đà cũng bất đắc chí, nhưng không như Cao bá Quát khinh thế ngạo vật, dùng lời nói, câu văn châm chọc mắng người, chửi đời một cách chua cay độc địa. Tuy có ngông nhưng là cái ngông về sự vui sống câu kỳ, thực hành quan niệm hành lạc như : Đỗ Phủ, Lý Bạch, Lưu Linh... là những nhà nho tài tử từ một thời, chứ không khi cốt lãng lãng, kiêu ngạo như Cao bá Quát, để là cái đích cho mọi người oán ghét, căm thù. Thứ nhất là các nhà đương đạo. Thứ xem hai việc dưới đây :

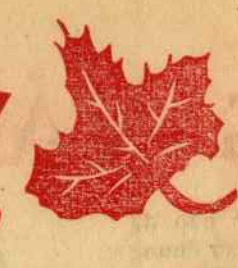
« Hồi Cao Bá Quát ; Nguyễn Bá Nghi làm Tổng Đốc Sơn Hưng Tuyên ông Nguyễn là người hiểu văn, thường triệu tập các học trò hợp lại làm bài và bình văn tại tỉnh lý, lại sức các trường phủ huyện gần tỉnh, hàng tháng có bài văn nào hay của những học trò xuất sắc thì gửi lên tỉnh để hội bình. Song Cao Bá Quát khinh khinh, không thêm ngó ngàng đến cuộc bình văn của quan Tổng Đốc Nguyễn Bá Nghi. Mỗi khi trường phủ Quốc Oai có bài thơ, bài văn nào hay, Cao Bá Quát lại dẫn học trò lên chơi Sài Sơn để cùng bình với nhau. Có người hỏi tại sao lại lên tỉnh núi nói bình văn, thì Bá Quát nói : « Lên núi bình văn cho khi nghe chữ ở dưới đất thì có ai nghe (2).

Câu nói « khinh người » ấy, đã không dung cho ông ngồi yên mà nhìn đời bằng nửa con mắt, nó đã là động cơ thúc đẩy cái xã hội quan liêu ghen ghét, họ muốn ruồng bỏ ông để nhờ được một cái đình đã đóng vào giữa óc họ.

« Và thời Tản Đà, thuê nhà của ông Lưu Chương (làm Tham tá toà Sứ) ở Sơn Tây. Đang lúc Tản Đà ăn cơm, ông Lưu Chương đến báo tin có quan tri phủ Quốc Oai sang muốn vào chơi, thì Tản Đà ôn tồn trả lời : « Chén nước của tôi chẳng ra chén nước — Điều thuốc của tôi cũng chẳng ra điều thuốc, thì quan lớn vào đây làm gì ? »

Thuở ấy nhân dân sợ quan lại như cọp dữ, nói đến cửa công là mất hồn mất vía ;

(1) Theo Tản Đà vận văn của nhà Hương Sơn xuất bản



Tản Đà thấy chính sách tân nhân của quan lại, nhất là quan tri phủ Quốc Oai bấy giờ, đánh đập dân kỳ máu me đầm đìa mới thôi ; nên Tản Đà sẵn bụng căm ghét, nhất định từ chối không thêm tiếp.

Hai việc trên cũng chứng tỏ một tinh thần khinh ngạo quan trường, mà mỗi bên biểu lộ một khác. Không phải Tản Đà không ngông, ngênh, tự đắc, ngạo mạn, khinh khi như Cao bá Quát ; hơn thế ở thời đại Tản Đà ịch lượng một nền phong kiến đàn áp mọi sức phản kháng mạnh hơn, đồng thời nền bảo hộ Pháp cũng bắt đầu củng cố chặt chẽ thêm, Tản Đà bị ngột thở, sống quẩn quại, ăm ứ trong bầu không khí phẫn uất, cổ « thắm trâm » mượn rượu giải sầu, lấy thơ văn giải bày tâm sự.

Vì thi hỏng, Tản Đà cũng từ giả Thăng Long, lên Hòa Bình và vào chùa Non tiên nhân lần để học say :

(3) Theo Trúc Khê Ngô văn Triện

« Say chẳng biết phen này là mấy ?
« Nhìn non sông chẳng thấy, lại là say.

Trái lại họ Cao sau khi thi hội trượt mãi, sinh phần uất, chán nản, thường lấy văn chương đùa cợt người đời, thành một kẻ lãng mạn giang hồ, tìm sự khuây khỏa bằng cách vào quán rượu, uống say mềm rồi khất khưởng đến đến các trường học công, tư đùa quan Huân hay quan giáo này một bài thơ, ghẹo ông Đồ hay ông Tú kia một câu đối. Rồi lại đi biệt, để gây mầm ác cảm trong thiên hạ với câu hùng hồn : « Ngoảnh mặt lại cầu hoàn coi cũng nhô ».

Có một điều lạ là tỉnh Sơn Tây đã sản xuất ra được hai thi sĩ thiên tài trắc việt :

1.— Cao Bá Quát, khi làm giáo thụ ở phủ Quốc Oai (thuộc tỉnh Sơn Tây) phẫn uất vì công danh sự nghiệp thì lên lút về tỉnh nhà (Bắc Ninh) ngấm ngấm hoạt động một cuộc ám mưu đánh đổ triều đình (vua Tự Đức) thực sự đến nỗi gây nên việc biến ở Mỹ Lương (thuộc về miền núi tỉnh Sơn Tây) để mắc cái họa diệt môn thế thâm cho giòng họ.

2.— Tản Đà, ở làng Khê Thượng, huyện Bất Bạt tỉnh Sơn Tây, sau khi chán ghét cái hủ bại của lối khoa cử từ chương cũ của tầu thì chỉ lấy nhân sinh nhất đại mộng mà than cùng non nước :

« Ưa bốn bề hai hàng lụy ngọc
« Gầy ba đồng một vốc sương mai,
« ...

« Trông mây nước bốn bề lạnh ngắt,
« Nhìn non sông tám mặt sầu treo.
« Đường xa, gánh nặng, xế chiều
« Con sông bể lớn, mái chèo thuyền nan..

Hết mơ « Không Từ khi trước, lúc đi cầu, lúc đi bán, lúc làm quan nhỏ, lúc làm quan to, lúc đi chơi lang thang, lúc về nhà dạy học. tan cuộc 72 năm, còn được lại hai chữ « THÂN SU ».

Đến muốn như « Nã phá Luân » lúc làm quan, lúc làm vua, lúc làm tướng, lúc trong tay 80 vạn quân lính, găm hết Châu Âu, lúc một mình giam lỏng chốn bãi bể, tan cuộc 32 năm, còn được lại một tiếng « Anh hùng ».

Tản Đà cho cuộc đời như một canh bạc, hay chỉ là cái sân khấu, mà đời người là một vai tuồng. Nếu không thực hiện được cái giấc mộng lớn « làm « Thánh sư » hay bậc « Anh hùng » thực sự, thì thu hẹp cuộc đời trong giấc mộng con, giả tạo nên cái thế giới đeo râu đội mào, để được sống một vài giờ khắc thích hợp với tâm hồn chân phượng ngang nhiên, khi phách.

Cái tư tưởng và tâm lý trên, đã thúc đẩy Tản Đà viết kịch văn « Cô Tô tàn phá » là một vở tuồng mô tả : Nước Việt bị nước Ngô đánh. Vua Việt Câu Tiễn và quan đại phú Phạm Lãi dùng mưu đem hai mỹ nhân là Tây Thi và Trịnh Đán sang cống Ngô, làm cho vua Ngô mê say, rồi sau Việt diệt Ngô.

Phải thực hành cái mộng diệt Ngô ! Tản Đà bèn đem vở phách từng vai cho đào kép ban « Thăng ý » học, và hôm diễn ông tự thân điều khiển sân khấu.

Dưới đây là nguyên do chính khiến Tản Đà trở nên một nhà Đạo diễn « Quần

Phiệt » không tiền khoáng hậu cho hỷ trường Việt Nam.

Tương truyền rằng hồi Tản Đà túng quẩn, tiền đã không có lại có lắm người ghen, khiến cho việc in văn bán phổ phương lại mỗi ngày thêm khó khăn. Cũng vì thế, Tản Đà phải viết thuê vở tuồng Chèo, và làm mượn cho các rạp hát. Khi đưa vở « Tây thi » cho đào kép ban Thăng Ý học (dù chủ nhân họ đã khần khoản yêu cầu Tản Đà về giúp) những thói đồ kỹ của một vài ông « Thấy Tuồng » vô học, lạc hậu, hủ lậu, cổ chấp đã sủi bầy một số anh chị em nhà nghề « định làm tiền hồi lộ » nếu không, họ sẽ phá ngang cho hỏng một vở viết tốn bao công phu của một thi sĩ « thức thâu đêm mỗi mắt phờ rầu ».

Tin ấy lọt đến tai Tản Đà ; ôi mĩa mai ! chưa chát ! xót mình đã ở vào trường hợp « con công lạc trong đàn gà », mà còn bị bọn tiểu nhân khinh thường, xé láo, định đem tài như vậy, nhưng dù sao cũng phải giữ giá trị nhân văn của mình cho đến phút cuối cùng. Nghĩa là : trước buổi diễn ấy, Tản Đà đi uống rượu ở ngõ chợ cá cho say mềm ; gần giờ mở màn Tản Đà mới về, mặc áo the, đội khăn lượt, chỉnh tề, bộ vệ. Người ta thấy thi sĩ trịnh trọng cuốn chiếc thắt lưng nhiều điều qua lưng, và giắt thanh kiếm « thép cổ » trông nghiêm trang hách dịch như vị Hoàng Đế Quang Trung khi phá tan được 29 vạn quân nhà Thanh, còn đang say thuốc súng.

Đào kép và thầy tuồng của họ đêm ấy định phân Tản Đà thực, trái lại phải gồm tài điều khiển sân khấu của Tản Đà vì có phương pháp khoa học, khiến nam nữ tài tử ra vào đúng luật, không ai dám giở trò « mánh khoé nhà nghề » gì ! Nhất là tiếng nói của Tản Đà cứ sang sảng như tiếng hó quân, đôi mắt Tiên sinh như hai tia lửa, và mũi tiên sinh đỏ ngầu như một quả cà chua. Thỉnh thoảng lại rút kiếm ra chỉ trở đồng đặc truyền lệnh cho những người gợn phồng lớp, như một nhà « Quần phiệt » giữa chiến trường vậy.

Rút cục buổi diễn hoàn toàn. Tản Đà đã toàn thắng như Hoàng đế Nguyễn Huệ vào thành Thăng long, chỉ khác Hoàng Đế Nguyễn Huệ là khi khải hoàn chiếc chiến bào của Ngài nguyên màu đỏ, (xem tiếp trang 32)



— Thưa ông đốc, nếu thiếu thầy dạy, vài anh em chúng con sẵn sàng hy sinh nghỉ ở nhà ạ !

XÂY DỰNG VĂN HÓA CẦN LAO

TRÊN mặt báo Nghệ Thuật và trên những làn sóng điện của đài phát thanh, Pháp Á, ông Lê nhứt Chi đã đề cập vấn đề xây dựng một nền văn hóa riêng cho cần lao.

Tác giả nhận thấy rằng dân chúng cần lao đang khao khát một nền văn hóa thích hợp với đời sống họ và trong giai đoạn tiến triển chung hiện tại, xây dựng văn hóa đó là một vấn đề rất quan trọng và khẩn cấp. Đó là một thiện ý hết sức thích thời mà ai ai cũng phải tán thành.

Nhưng, trong khi nhìn và đặt vấn đề ông Lê nhứt Chi đã dựa lên những căn bản lý luận mà chúng tôi nhận thấy cần được xét lại.

ÔNG Lê nhứt Chi cho rằng: « Cần lao » « trí thức » không thể chịu chung một nền văn hóa, và chính những nước Tây phương đang bị cái tai họa ghê gớm, xã hội phân chia thành giai cấp đối lập đến nay cũng chưa giải quyết xong, là vì đã lần lần đề cho cần lao và trí thức chung đụng trong một nền văn hóa »...



Xưa nay, thông thường người ta gọi: cần lao, là hạng người bán sức lao động để sinh sống; tức là lao động đó có thể là lao động trí óc (ví dụ: kỹ sư, giáo sư, thư ký, v. v...) hay lao động chân tay (ví dụ: thợ thuyền, phu phen, v. v...). Lỗi phân biệt mới mẽ của ông L. N. C. đã gạt một số trí thức ra khỏi địa vị xã hội của họ, và danh từ cần lao mà tác giả dùng bị thâu hẹp lại chỉ còn đề chỉ riêng hạng người lao động chân tay mà thôi.

Ý kiến của ông L. N. C. về nguyên nhân chia rẽ trong xã hội lại còn « độc đáo » hơn: kể từ cổ kim đông tây

chưa có một nhà xã hội học nào đã nghĩ như ông L. N. C. rằng sự chung đụng văn hóa lại là nguyên nhân phân chia xã hội ra thành giai cấp. Sự phân chia tại hạ này có (mà có riêng gì ở các nước Tây phương!) là do những mối quyền lợi kinh tế tương phản, đó là một sự thật đã được tất cả mọi người thừa nhận.

Với cái ý thức về cần lao và giai cấp như trên, ông Lê nhứt Chi phân biệt 2 nền văn hóa:

— Một dành riêng cho hạng « trí thức », nghĩa là hạng tinh hoa xuất chúng, có nhiệm vụ tư tưởng, lãnh đạo cho cả dân tộc.

— Một, dành riêng cho hạng « cần lao » để giúp cho họ sống với nghề nghiệp và yên vui trong cảnh việc của họ.

Văn hóa trí thức đã thành ra một thứ « trái cấm » đối với hạng người cần lao. Vì theo ông L.N.C., nếu họ không chịu thừa nhận đời sống, địa vị và cảnh ngộ họ mà lại có tham vọng hão huyền « với » lên cái văn hóa trí thức tức là họ sẽ tự lòi họ ra khỏi lãnh vực của họ, và như thế rất nguy hại cho thân thể họ, cho thể quản bình của xã hội và điều hòa của dân tộc.

Phân chia văn hóa trên nguyên tắc ấy chính ông L.N.C. đã làm một việc nguy hại cho xã hội: vì như thế, muốn củng cố vĩnh viễn những hàng rào cách biệt giữa các tầng lớp nhân dân, giữ họ mãi trong một trạng thái phân ly đẳng cấp. Trên địa hạt tư tưởng, ta có thể thấy ngay rằng lối phân chia văn hóa hẹp hòi và vô lý ấy là một trở ngại lớn cho sự nghiệp XÂY DỰNG VĂN HÓA CHUNG.

Loại người quả thật đang sống trong một tình trạng chia rẽ. Nhưng chắc ông L. N. C. cũng đồng ý với chúng tôi rằng: Nhân loại không lẽ cứ phân chia để xâu xé nhau mãi, một ngày kia tất phải dẹp được những mối thù hằn đi để cùng đoàn tụ giữa một đời sống yên vui trong hòa bình và hạnh



phúc. Đó không phải là một hoài vọng viễn vông. Lịch sử đã chứng tỏ rằng nhân loại còn tồn tại đến bây giờ là nhờ trong những ngày đen tối nhất của những cuộc tương tàn phi lý, con người vẫn bám được vào niềm tin tưởng ấy để phản ứng lại với hoàn cảnh.

Một nền văn hóa chân chánh phụng sự cho con người là nền văn hóa thức tỉnh và củng cố trong nhân tâm của mọi người niềm tin tưởng ấy, thúc dục nâng đỡ mọi người cố gắng làm việc để cho nhân loại mau tiến tới cái ngày mai chung sống trong tình thương.

Nền văn hóa ấy vì vậy xưa nay vẫn là tài sản tinh thần chung của mọi người, không phân chia biên cương và giai cấp. Ngay khi nói đến văn hóa dân tộc hay văn hóa quốc gia chúng ta cũng không thể quan niệm rằng nền văn hóa ấy có thể không lấy những tinh hoa chung của văn hóa nhân loại làm nền tảng.

Như thế, thì khi bàn đến việc xây dựng một nền văn hóa thích hợp cho cần lao, tại sao chúng ta lại nỗ lực thương tổn đến sự « đoàn kết văn hóa », giữa các tầng lớp nhân dân trong xã hội bằng cách chia rẽ trí thức và cần lao? Chúng tôi thừa nhận rằng: có sự đối lập giữa các trào lưu văn hóa nếu một tầng lớp xã hội nào đó vì quyền lợi riêng biệt của mình muốn bênh vực duy trì những giá trị tinh thần lỗi thời thoái hóa.

Nhận định giá trị văn hóa với quan điểm như trên, chúng tôi có thể có cái may mắn được ông L. N. C. đồng ý, hay trái lại...

TRÊN một góc cạnh khác của vấn đề văn hóa, quan niệm phân biệt vĩnh viễn những con người suy nghĩ bằng trí óc với những con người làm việc với chân tay là một trở ngại lớn cho văn hóa trong công cuộc XÂY DỰNG CON NGƯỜI.

Trên thế giới đang còn phân chia khối này khối nọ, tổ chức sự làm việc trong xã hội còn đang mang nặng tính chất xuag khắc của những mối quyền lợi mâu thuẫn, thì mỗi một người trong phạm vi cá nhân còn đang phải chịu những sự gò ép, « cắt xẻo » đau đớn. Thật vậy, chúng ta chỉ sống với xã hội, sống cho xã hội với có một phần con người chúng ta, với có một phần những năng lực tinh thần và vật chất mà chúng ta có thể có. Do đó mà trong cái hoạt động xây dựng của con người mới có sự cách biệt tại hạ giữa « trí óc » và « chân tay », mới nảy ra cái thắc mắc rối rắm giữa « tri » với « hành », văn văn... và văn văn.

Nếu văn hóa đang soi sáng cho toàn nhân loại, cho mỗi xã hội tiến đến bước đoàn tụ, thì đồng thời nó cũng đang tìm cách xóa bỏ những hàng rào cách biệt đang chia rẽ hạn định những hoạt động vật chất và tinh thần của mỗi một cá nhân chúng ta, đưa con người đến một mức độ trưởng thành sung mãn.

Đào tạo nên những « con người toàn vẹn » (1), những con người phát huy vô hạn định được hết mọi khả năng vật chất và tinh thần của mình để sống đầy đủ điều hòa và xây dựng hạnh phúc chung, đó là con đường của văn hóa hiện đại.

Chúng ta hãy kiểm điểm sơ qua những công trình sáng tạo văn hóa, kể trên mọi ngành: học thuật, văn chương, nghệ thuật... Nếu chúng ta thấy: có những tác phẩm văn hóa chỉ thỏa mãn cho nhu cầu của từng giai cấp riêng biệt, ở trong một không gian thời gian nào đó, thì chúng ta cũng không nên quên (mà đây mới là cái chính!): có những thành công vĩ đại sáng lạn được truyền tụng lâu bền không phân đẳng cấp, không ngại biên cương. Sở dĩ được như thế là vì

TÌNH SƯƠNG GIÓ

Một chiều xưa lửa đây,
Thổi tắt đầu chân hoa
Rừng rừng lệ mắt nhòa.
Anh vẫn đi giữa đường quê ngập nắng,

Hoa ly đầy hương lạ,
Hờ ơi... đèo núi mấp mô,
Thương em trời rộng biết mô mà tìm?

Anh vẫn đi.
Ngọn lửa hát tình em còn trong « xác »,
Qua Hải Vân ngấm mây hồng lên phía Bắc,

Một quán lồng rặng
Có một ngõ thối,
Tình ai gió lộng
Thổi qua đời tôi.
Đời tôi như sông,
Chảy dọc bờ xanh,
Hiện hồn mây nước
Mấy mùa tươi xanh.

Nhưng rồi lệ hoen thân ngã tay xuôi,
Muôn người phong sương muốn bàn chân rỗ,

Người một lòng thổi nặng cõi lòng.
Hờ ơi... bài ca man dại.
Sống tình dâng mây nước ngã màu trời.



DAO CA

ANH PHU BO (1)

Hà ha hà hề (2)
Hà ha hà hề
Gió lặn chưa về
Mở lối nhè nhai
Giọng hồ êm ái
— Từ miệng anh phu công
Trời lên cao vút nắng lồng
Đa anh râm sạm môi hồng anh khô
Anh phu bỏ...
Nghe tiếng anh vác nặng
Nhọc nhằn trong năm tháng
— Đồi cát còm no
Anh vui, anh hát, anh hò
Anh tưởng sức sống đắp cho cuộc đời
Tình anh không vội
Mở lối anh rời...
Hồng gió, mái trời thanh thanh
Mắt anh long lanh
Tình anh chan chứa
Trên mạch sông triền miên

Nắng về biểng dãi mây vờn
Lưng anh nâng vác tâm hồn vô tư
Anh thầm nhủ:
— Khi nắng sống hòa vang
— Khi nhạo vầng trời khước
Mở lối anh đục
Mà lòng anh trong
Trời lên cao vút nắng lồng
Anh nghiêng vai vác cho lòng anh no
Anh cao giọng hát câu hò
Đề quên vất vả đắp cho tháng ngày
— Cho vợ non yếu, con ngây
Cho tấp lều nhỏ những ngày anh nương
Đời anh anh góp tình thương
Trong sức anh cố, trên đường gian lao...

QUÊ VIỆT

(1) Bo tức là Port ý nói là bến tàu.
(2) Điệu hò của dân lao động Đà Nẵng.

THANH LƯƠNG

(4) l'homme complet, l'homme total.

CÁCH xa nhau đã bốn năm trời, chiều nay mới gặp lại Hoài. Lần gặp này hà đừng có mà hơn, vì mãi đến giờ đây, trở về căn nhà quanh vắng, ngồi vào bàn viết, một nỗi buồn chiếm lấy tâm hồn tôi.

Trước mắt tôi là Hoài. Ở Hoài đây, tôi thật đã không ngờ anh thay đổi nhiều như thế. Tôi tự hỏi có phải chính người bạn tôi gặp hồi chiều là Hoài mạnh bạo của thời thơ ấu lớn lên chăng.

Nếu là ngày xưa, gặp một sự thay đổi như vậy, tôi đã không muốn tin ở sự thực trước mắt mình đâu. Cũng như có những giấc ngủ chiều khi tỉnh giấc, ta cứ tưởng thời gian đang vào buổi sáng. Ta cứ nằm nhấc nhấc mãi cho đến khi bóng tối lan về mới nghe lòng buồn rười rượi và tự nhiên ta rùng mình.

Ngày nay thì không thế nữa, ngày nay ký ức đã khá lắm rồi, và nếu có giấc ngủ chiều nào, lúc mở mí mắt, ta nhìn vào một ánh nắng từ cửa sổ phương tây.

Nhưng thật là cái ánh nắng chiều tà có sắc màu vàng nhạt gợi đến thất vọng và thất bại của đời.

Hoài đang ở trong mảng ánh nắng đó. Tôi có thể nói thế nếu Hoài đang còn nhớ lại chuyện xưa; và tôi hãy ghi ít kỷ niệm đáng ghi.

Hoài cùng tôi một tuổi, hai đứa độ ấy ở gần nhà nhau, chúng tôi chơi thân từ hồi nhỏ và lúc lớn lên, đến tuổi yêu đương, chúng tôi đã từng hái bông hoa đẹp để tặng người thương. Anh và tôi là hai đứa có nhiều mơ ước đẹp, có nhiều cao vọng từng ôm ấp. Đứa nào cũng muốn ngày mai mình sẽ làm gì cho Cuộc Sống, cho Cuộc Đời mỗi ngày mỗi sinh sắc.

Cái mà tôi nhớ nhất về Hoài là sự cương quyết. Đức tính ấy luôn ở trong anh. Bất cứ trường hợp nào cũng có mặt nó, ngay cả trong tình cảm.

Chúng tôi đồng ý nhau nếu trên con đường đi mà có những tảng đá lớn chặn lối thì chúng tôi cũng không lùi bước. Chúng tôi không lùi bước. Chúng tôi không sợ nhấm nháp mà đến. Chúng tôi không sợ cả bóng tối, chúng tôi sẽ chờ vầng dương trong những ngày mưa gió.

Ở giữa hai đứa, nhiều lần bao chuyện đất trời đã vang lên trong đêm.

Bao nhiêu mầm tươi hứa hẹn nở trong tim Hoài và tôi.

Những điều trên chẳng hay ho gì, đấy toàn là tự kiêu, mộng ước của hai thằng có mỗi đứa đôi bàn tay nhỏ, nhưng chính con người khi lớn lên trong mắt hẳn cũng vẫn ghi ít nhiều hoài vọng của tuổi xanh.

Nông nổi và mơ màng ngày tuổi nhỏ, theo sự trưởng thành của năm tháng, hòa cùng kinh nghiệm và thực tế giúp ta làm nên việc lớn.

Chiều nay gặp Hoài, lòng mát vui.

TẠP VĂN

CỬA SỔ CHIỀU

của KIỂM MINH

Anh như thế là chết rồi nếu anh cho như thế là sống.

A! Hoài đấy ư?

Thế mà người bạn ấy lại là Hoài, vì trí nhớ mình cũng không phân minh lắm,

Cuộc đến thăm Hoài lại nằm trong buổi chiều, mà buổi chiều là khi mặt trời đang xuống.

Hoài mời tôi ngồi vào ghế, trịnh trọng, làm tôi nhớ lại một bác rất lễ phép (cái lễ phép của người trên thật là khó chịu) cứ mỗi lần tôi đến thăm là giằng và không Mạnh đến chán.

Mà cái trịnh trọng của Hoài thật là sàu lè thế chỉ thiếu chút nữa thì anh làm giáo sĩ cho một đạo nào đó để rí vào tai tôi những lời cầu nguyện trầm trầm.

Anh ngồi im, tôi ngồi im. Anh bảo vợ pha nước trà. Anh nói cùng tôi thứ trà đang chế là do tự tay anh ướp với hoa mộc ở vườn nhà, ngon và thơm lắm.

Thôi, anh đã thay đổi nhiều rồi. Tôi tưởng đời là đời thế thôi, nghĩ là bây giờ anh là một người chồng, người cha hiền, mực thước và qui củ trong lối sống chứ thật chẳng ngờ khi anh với lấy một quyền sách giấy, và anh lật ra để bày nhiều hình vẽ bàn tay với những đường chỉ, những ngôi sao, những tam giác của chúng.

Anh giới thiệu cùng tôi môn xem tướng tay không phải xằng bậy đâu, chính là theo khoa học.

Mỗi người đều mang số mệnh mình ở trong bàn tay.

Nếu quả có thể thật thì cũng không nên biết làm gì.

Đề định trước mà khỏi khổ với cái



khổ đến bát ngát.

Tôi quả quyết nói:

— Không tin được!

Anh trình bày quyền sách do một giáo sư viết, và anh tin,

A! đau đớn anh lại đem giáo sư và bác học ra dọa tôi đấy hử?

Rồi anh lại tiếp:

— Cuộc đời có nhiều sự huyền bí lắm. Chính ở Âu Châu hiện có nhiều viện đang tìm hiểu về ma.

Tôi đến thăm anh chứ không định nói chuyện linh hồn.

— Hoài ơi! Đề thế giới của người chết đầy đủ có chăng nữa, vì thế giới bọn sống chúng mình chưa đẹp lắm đâu!

Những lời của tôi hình như chỉ dội lại trong tai tôi, thì anh thản nhiên cười.

Tôi nhìn Hoài, và một Hoài giờ đây sao có vẻ phù thủy quá. Tôi thấy trước mắt mình hiện ra những Lục Dồn nước da tái mét thật chẳng khác gì loài quỷ sứ từ địa ngục bước lên các đường trần đẹp nắng để bóp tan hy vọng và tin tưởng của Người Đời. Ở thành phố này có Lục Dồn xem tướng tay đất lắm, và khi nhìn thiên hạ vào, chờ ngựa bàn tay ra trước đôi mắt cú vọ của cô ta, tôi thở dài, tôi thở dài. Sự sống hồng đến thứ ư? Ồ, sau bức sáo kia, có mấy người đang bỏ cuộc đi kiêu hùng của họ. Họ làm cho mình cũng mất một ít niềm vui.

Hoài của tôi ơi! Thời thế là hết rồi, Hoài đã ngã quỵ sớm trên đường đời, tôi còn bước được tôi cứ đi, mặc anh cho đêm đen vây phủ. Những kẻ nào mới gối đầu ở lại với Hoàng Hôn mà nghe Dời bay và tiếng chắc lưỡi của Thần lân.

Nhưng có điều một người như anh trở nên hư đốn vậy thì cũng đau lòng tôi quá và tôi phải tự hỏi Hoài đã gặp sự khắt khe nào mà bỗng đêm chán nản thế!

Một người từng nói sự thành công không khó, khó là khó ở lòng kiên nhẫn và hành động của mình, từ bao lâu nay ngồi nghiền ngẫm những sách tướng tay, những là số tử vi thì tôi đành ngồi hút thuốc mà chờ lúc tháo vè.

Bỗng tôi nghe ở về tôi nặng nề, Hoài đặt sách tướng tay lên đó thỉnh thoảng và bảo nếu tôi cần xem thì anh sẵn lòng cho mượn. Tôi từ chối với nụ cười hát héo trên môi.

Cùng lúc này từ tập sách dày rơi ra vài mảnh giấy nhỏ. Tôi cúi xuống nhặt lên và được biết đấy là mấy tờ có gì chép ngày giờ sinh, sao hạn đứa con đầu lòng của anh.

Nhắc đến sao mới nhớ hồi trước hai đứa, Hoài và tôi đề ý đến Bác Đầu đã giúp cho các thủy thủ khỏi lạc đường.

Và chúng tôi buồn đến chảy nước mắt khi nghe một tin tàu đắm, bởi yêu trời xanh chúng tôi sợ lòng biển quá.

(xem tiếp trang 29)

ĐỜI MỚI số 67

AI dám bảo

à Sài Gòn thơ ơ

với Văn nghệ?

Không đâu. Đồng

bào Nam là rất ư

là năng nư Văn

nghệ. Cùng các tài

ba Văn nghệ như

cưng trướng mông

vậy. Thế cho nên

thiên hạ đã mê

điện Dạ cổ của

Trà Ôn, khiến

cho Phạm Duy, đứng giữa hậu trường

rap Thuận Thành, trong lúc Phùng

Há « phê bình » tối chơi của An Lộc

Sơn « chưa được man rợ lắm », Phạm

Duy phân bua với khách:

— Anh gọi cho tôi một người nào

ghét Cải Lương thực sự, rồi để cho

họ nghe Út Trà Ôn ca vọng cổ hộ tôi.

Thế rồi bảo họ thành khẩn phê bình

xem... Nếu họ không nói dối họ

thì họ phải... mê lẫn. Nói vậy để anh

nhớ cho rằng: diễn viên ở cái đất này

« gây dựng » (nếu có vô) nhiều lắm.

Cho nên khi bảo: một Năm Châu,

một Ba Văn hay bất cứ một diễn viên

tài hoa nào đó đã cứu văn tình thế

cho một vở tuồng nào đó thì chuyện

ấy ít khi là ngoa ngoắt đâu đấy nhé.

Như cái vụ « Địa bay » này, kể ra

cũng đã tốn nhiều mực và nước bọt

rồi, chung quy bảo chỉ đều cho là

nhờ diễn viên nên mới đi tới chỗ

nổi đình đám...

Khách thấy cần phải đặt lại một

vài vấn đề liên quan tới việc xây dựng

sân khấu, đặt lại với những ai phụ

trách ngành kịch nói, kịch hát ở đây,

nên thừa dịp anh bạn thân đã đưa

« vụ địa bay lên thăm xanh », khách

vội đề nghị:

— Ngoài kia có Trọng Miên, Tư

Trang...

— Trang ở đâu về? Về làm gì?

— Ở Bắc Liêu « về ». Về để gặp

bọn mình, thảo luận văn chương

nghĩa lý chơi... nên sẵn có cả Võ dục

Diễn, ta kéo Năm Nở, Ba Văn đi giải

quyết câu chuyện phê bình, sáng tác

và tổ chức sân khấu đi...

— Đi thì đi... (chưa phải chiến thắng

đâu nhé!)

Thế là trong một căn phòng yên

lặng của một ngôi nhà ồn ào ở giữa

một phố náo nhiệt bậc nhất Sài thành,

có những kẻ « mười năm ở đất... (hà

phương?) lại nhẽ », tha thiết gặp

nhau là để cốt tìm lối thoát cho nghề.

Họ đã nói với nhau những gì?

Nhiều, nhiều lắm nhưng cũng bất

ngoại ba điểm này:

Một là có phê bình đích đáng thì

mới có sáng tác ra trò:



MỘT BUỔI HỌP BẠN

SÂN KHẤU

TỪ VỞ « ĐỊA BAY » ĐẾN VIỆC PHÊ BÌNH

Hai là các ngành văn nghệ có liên lạc mật thiết với nhau thì văn nghệ nói riêng văn hóa nói chung mới tiến bộ được:

Ba là sân khấu, một ngày gần đây, đối với việc đầu quân ra sao.

Anh bạn, bậc đầu với ánh sáng... đèn xanh đèn đỏ, cái giọng êm dịu như giọng mẹ hiền:

— Cũng đã lâu rồi chúng ta không còn quen chịu đựng phê bình nữa, nhưng dù sao thì hôm nay, tôi cũng yêu cầu anh em giải quyết rứt khoát được phần nào hay phần ấy....

Khách-« Hà phương » tiếp:

Của HÀ VIỆT PHƯƠNG

— Đúng. Tôi đề nghị dựa vào « vụ phê bình địa bay » để phê bình đời sống sân khấu ở đây...

— Đồng ý... Tán thành... cho là được....

Không khí gian buồn rung rung dưới ánh quạ,

— Thế thì trước hết xin hỏi trong bọn mình đã mấy ai đi xem « Địa bay » một cách hẳn hoi chưa đã nào?

— Tôi xin thưa là về phần tôi thì là chưa. Vì nguyên cái quảng cáo « nguyên tử » để ở ngoài rạp đã làm tôi liên tưởng đến trò « ảo thuật của thiên hạ vẫn cứ gọi oan cho là « Mỹ thuật » ấy đã làm cho tôi ngờ oan cho Lê Hoài Nở (bây giờ cũng định dùng tác phong: lâu bay lâu lặn, lâu bỏ chẳng?) Thế nghĩa là tất nhiên tôi không đi xem... nhưng sau thấy nhân dân, báo chí sơn sao bạn tán tới Địa bay thì mới vỡ chuyện ra... Tôi tự kiểm thảo là có thành kiến với anh em « bên ấy » và... mình xa quần chúng mất rồi!

— Còn tôi, cũng vậy, tôi yên trí là: « Lại trò ghen tương gì đây! » nên có đi xem, và bây giờ cũng tự kiểm thảo là quan điểm quần chúng lệch — lệch vì ngay đến lúc thấy nhân dân hoặc tán thưởng hoặc phản đối Địa bay, tôi cũng vẫn đứng vững cho là: « Họ biết cóc gì mà phê bình? »

Ra tôi lắm, vì theo ý đa số thức giả (cả trí thức lẫn bình dân), thứ cổ này: về nội dung có gì ghê một cái gì lãnh mạnh (hơn nữa, tác giả đã dứt khoát với cuộc đời hơn hẳn quan niệm đưa ra trong vở « ngư trường » chẳng hạn) về hình thức,

cái thứ tượng trưng đậm phần ca, điệu bộ mô phỏng đã giúp cho diễn viên trình bày tình tứ một cách phóng khoáng hơn thì tả chân, mặc dầu là có đôi chỗ quá đà đi tới phóng túng (song những cái gợn ấy cũng rất dễ gọt rửa đi). Bởi vậy tôi xin hẹn là lần sau sẽ đi xem, cho anh Nở ánh khỏi giận...

Một chuỗi cười xòa « hòa cả làng » nổi lên cũng không át nổi lời nhận xét danh thép này:

— Giận là phải lắm. Ai lại, làm báo làm chi gì mà thấy một vở mới, dù hay hay dở (cái đó bàn sau) làm chán động dư luận lên, ấy thế mà các ông tự xưng là ký giả, các ông không thêm làm tròn bổn phận hướng dẫn đồng bào, hay nói cho thật khiêm tốn, các ông cũng chẳng làm tròn nhiệm vụ thông tin nữa!

Ấy lại chưa nói tới chuyện tương quan giữa các ngành văn nghệ với nhau, giữa tình nghĩa đồng hội đồng thuyền với nhau đấy. Ai lại cứ như hàng thịt nguyệt hàng cá ấy: văn không hề chơi với họa; họa lãng nhạc; nhạc phớt kịch; rồi giữa văn với văn cũng vậy; giữa kịch với kịch cũng vậy: văn cũ tây văn mới (mặc dầu là chưa hề nghiên cứu xem đáng tây ở chỗ nào: « Chặc! thẳng ấy thì ra gì? »), kịch nói chen kịch hát « cái giống ấy lạc hậu sẽ đào thải! », giữa lúc nhân dân đồ sộ tới... đến vở rạp... cái lương).

Thật là cảnh loạn: mạnh ai nấy làm mạnh ai nấy nói. Làm cho qua ngày, nói cho sướng miệng... Thì đấy, trong Tiếng Dội, mặc dầu là tác giả hai bài phê bình thật là có mỹ ý. Thật là thừa nhận xét hữu lý đả độn, ấy thế mà chỉ vì nêu lên hai « tiêu đề » ở ngay lúc vào bài nên đã khiến cho kịch sĩ Nở ta vội cho ngay là: « Anh ấy có thành kiến muốn phá tôi »; kỷ tính xét kỹ ra thì chẳng ai có thành kiến với ai cả. Rút cục lại thì chỉ vì thiếu liên lạc với nhau, nên mới nảy ra nhiều sự hiểu lầm, rồi sinh ra lắm chuyện ngờ vực nhau.

(xem tiếp trang sau)

Bởi thế, tôi đề nghị làm cách nào cho anh chị em tiếp xúc được thường với nhau. Như vậy sẽ có nhiều dịp trao đổi ý kiến, ta « đấu khẩu » trước khi « đấu bút », cho đỡ tốn mực, tốn giấy và tốn thời giờ của cả người viết lẫn người đọc, của cả người diễn lẫn người xem. Bằng không, cứ như thế này mãi thì đây ! cãi và nhau mãi rồi cũng đến kết cuộc là phải công nhận rằng : *Đĩa bay* đã đạt được ý nghĩa ngũ trong chủ trương mượn hình thức hài hước để diễn tả một luận đề thời cuộc : nó thành công vì gây nổi rung cảm đưa tới sự chống nạn chia rẽ vì chính nghĩa, nó thành công ở điểm nêu cao được vai trò lãnh đạo của những kẻ vô danh (như ông chú) đã tranh đấu trong cảnh tăm tối hăm hiu để mong « giữ vững cơ đồ cho con cháu ». Nó thành công mặc dầu là vẫn còn vương khá nhiều vết tích lãng mạn, phóng túng, và khá nhiều khuyết điểm về kiến thức (lịch sử, xã hội, trình thám) nghĩa là về các ngành chuyên môn. Tuy vậy câu chuyện ở đây không phải là câu chuyện « báo chí phê bình Đĩa bay », mà đích ra là nên bàn tới nhân dân phê bình Đĩa bay. Vì nhân dân rất có thể còn nông cạn nhưng tuyệt nhiên là không bao giờ có thành kiến cả. Nên phải dò xem dư luận ra sao đã ? Các anh cho biết ý kiến...

Anh bạn nhạc sĩ của chúng tôi nhìn xa :

— Nhân dân thì, ở rạp Nguyễn Văn Hào cũng như ở rạp Thuận Thành, đa số tất nhiên là thừa nhận cái vai ông chú (tuyệt vời khen : « Hay ! Hay », nhất là đồng bào miền Dakao Phú Nhuận), song cũng có vài thức giả không chịu cái tính khi thất thường của ông... Đa số cũng thừa nhận vai trò « phá rối an ninh » của bà bà nàng dâu, nhưng họ cũng bất mãn vì sự phân loại : dâu chợ, dâu vườn, làm tổn thương đến đám đông dân quê (vì không sát thực tế nữa). Còn vai Trí thì đó vẫn là cái « nghiệp chương » Trí THỨC của Lê Hoài Nở (bao giờ Nở cũng đưa một nhân vật Nhà Nho — dù mới hay cũ — ra để... làm chủ tịch buổi họp, nghĩa là thay mặt tác giả mà... tôi hậu quyết định : mọi mâu thuẫn đều do tay TRÍ THỨC đó giải quyết cả, mà giải quyết thường thường là bằng phương pháp binh tài, tức là ít khi vớ lờ, ít khi tan nát, và có tan nát thì lại rất tiêu cực, như tự sát hoặc... bỏ đi.) Kết luận tôi nhận vô Đĩa bay là được đấy. Dĩ nhiên là còn phải « mài » nhiều nữa ở trên sân khấu rồi nó mới tròn được. Luôn

(xem tiếp trang 29)

Bài văn giải nhứt của 100.000 học

LÝ VỚI TÌNH

TRƯƠNG TUYẾN
dịch

« Phong trào Liên minh Âu châu » vừa mở ra một cuộc thi cho tất cả học sinh ban Trung học và Tú tài ở Âu châu, có mười vạn bài gửi đến dự thi. Sau đây là bài được chấm giải nhất, của cậu học sinh mười bốn tuổi, Guy Delaneau, lớp đệ tam trường Trung học Châteauroux, tiêu biểu cho quan niệm thống nhất và đoàn kết Âu châu lại thành một khối để giữ vững trước các khối lực lượng khác trên thế giới.

SÂN bay Orly. Máy mở rờ rờ, phi cơ từ từ cất cánh. Ngồi trên phi cơ có cảm tưởng như như đất chạy giạt lùi. Máy bay lên cao dần, nhìn xuống đất thấy như một bức địa đồ. Thành phố Ba lê khỏi cuộn đặc từng đám, dày quá, gió Tây cũng bắt lực, thổi không xuể, đường sá nhằng nhịt từ bao nơi đổ lại như máu dồn về tim.

Máy bay bay dọc theo con sông Oise Hai bên bờ, đất phì nhiêu tươi tốt. Đôi lúc máy bay chui vào đám mây trắng sữa, rồi lại chui ra khoảng trống. Hành khách hết lật tờ báo lại nghe cô nhìn phong cảnh : đây là nhà ga Creil-Chantilly có hai đường sắt song song chạy dài, dựa lưng qua khu rừng xanh um, ngôi nhà thờ Noyon nhô vút hẳn lên, đây là đang than cận ở Lens.

Bỗng có một giọng nói trong trẻo, tiếng cô chiêu đãi viên báo « Chúng ta đã đến địa giới nước Bỉ ». Một hành khách buột mồm :

— Đến xứ sở tôi rồi. Ai nấy quay đầu nhìn xuống. Không biết các ông, các bà thấy ra sao, tôi chẳng thấy gì khác cả. Tỉnh Hainaut của Bỉ có khác gì tỉnh Thiérache xưa của Pháp, bây giờ nằm trong quận Aisne, và tỉnh Brabant ở đây sao mà giống khu Valois (bây giờ thuộc quận Aisne và Oise) thế. Ừa, người hành khách đó người Bỉ sao ? Khó tin chưa !

Máy bay hạ xuống Bruxelles. Nhà đoàn khám. Mọi người mở hành lý của mình ra, tôi nhận thấy hành khách vẫn có vẻ khó chịu với cái lối kiểm soát « quá xưa » rồi. Vàng, ngọc, giấy tờ bất hợp pháp, rượu, không

có gì, cho đi, -- nhân viên nhà đoàn quẹt một chữ ký bằng phấn trên hành lý của anh, của tôi...

Tôi dạo một vòng, chẳng tìm được gì lạ, từ lâu đài, cách kiến trúc, đường sá, mặt mũi, sách vở, cơm nước, và mọi người bàn tán cái gì, chẳng khác gì ở Pháp cả. Tôi tưởng như mình đang ở Lille hay Valenciennes.

Máy bay lại cất cánh. Vùng Campine vẫn giống vùng Sologne. Giọng cô chiêu đãi viên lại báo :

— Chúng ta đến Hòa Lan rồi.

Phong cảnh na ná giống vùng Normandie, có rậm rạp hơn một chút. Kinh đô La Haye những hoa là hoa.

Máy bay đậu. Lại nhà đoàn ! Tiếng nói khác mất rồi. Tiếng nói làm xa cách các dân tộc được ! Họ đang nói gì ? Giao dịch đàm ra khó khăn hơn, vì ngôn ngữ bất đồng. Thế mà sao tôi vẫn tìm ra điểm giống nhau giữa dân ở đây và tôi, về nhân dạng, màu da, về cách sinh hoạt.

Đến nước Đức. Vùng phía Bắc có những thành phố màu hồng nổi bật lên, đường thẳng tắp, thành thang. Phía nam, con sông Rhin cắt đứt cảnh vật trên như một nhát gươm ; rồi một khu toàn đồi cao nối dài miết. Có phải đây là khu rừng Weastewald hay là rừng Limousin ? Vẫn còn là đất nước của chúng tôi, hết đâu. Xưa kia bao nhiêu nước vừa rồi không phải đã hợp nhau lại thành một đế quốc thống nhất ư ? Các tập đoàn gọi là Francs, Wisigoths, Burgondes hay Vandales không phải đã từng xâm xé nhau trên giải đất này sao ? Nhưng thôi, hãy gác chuyện cũ lại, bây giờ đây là « màn sát với không phận. »

Hoa tiêu phải tính kỹ mới được, nếu không muốn ăn đạn tan tành. Khoảng không trung đã thành một cửa riêng ? Đến sân bay Berlin Tempelhof, -- một phi trường mới mẻ. Dù máy bay các nước : Mỹ, Anh, Pháp, Đức ! Châu Âu có thể thống nhất chăng ? Không,

linh dự cuộc thi Liên minh Âu châu

chưa đâu, chúng ta đang đứng trước một cái ranh giới kỷ lạ, không tưởng tượng được, -- ranh giới cắt đôi một thành phố thành hai khu vực đối lập nhau, cả về chính trị, kinh tế, quân sự, -- chống nhau. Cảnh tàn phá của chiến tranh đã mất dần, kiến thiết thật mau lẹ. Dân chúng ào ào đi làm có trật tự. Nhiều nhà máy quá ! Đây là trung tâm kỹ nghệ của Âu châu ? Có lẽ. Thế mà sao cái giọng cô ở đây không diễn tả được tính chất quan trọng đó ?

Tôi vào rạp Opéra. Hôm nay diễn « Tristan và Yseult » của Wagner. May quá, tôi cũng hiểu được, chuyển này đã « Âu châu hóa » từ lâu, hơn nửa hiệu qua âm nhạc, âm nhạc cũng là một tiếng nói quốc tế đấy.

Ồ kia ! có tượng Charlemagne ! Ở ngay Bá linh ! Phải rồi, ông này đã từng trị vì trên một đế quốc gồm cả nước Gauls cũ, nước Đức, nước Bỉ, và một phần nước I pha nha. Thì ra Âu châu đã từng thống nhất, đó là một sự thực, tiếc thay, sự thống nhất đó chỉ được xây bằng vũ lực, để rồi có ngày tan rã. Ngay dưới thời đại đế quốc La mã sau này, Châu Âu đã từng thống nhất giờ đây hãy còn vết tích của nền văn minh huy hoàng đó, ở Trèves, ở Autun, ở Lyon, Nîmes, La Mã, trên bờ Địa trung hải (trước, vua Auguste của đế quốc La Mã gọi là « Biên của chúng tôi » « Mare Nostrum »).

Chúng ta đang đi qua lịch sử, vậy thì có phải từ xưa, Charles Quint, Gustave, Adolphe. Lô y Thập Tự, Nữ phá Luân đệ nhất, rồi gần đây Hitler... bao kẻ đã từng xây mộng bá chủ châu Âu (nghĩa là thống nhất). Chẳng ai thành công : vũ lực chỉ đem lại một sự thắng công nhất thời.

Âu châu mà thống nhất được, đòi hỏi mỗi người dân Âu châu phải tình nguyện góp sức xây dựng lại.

Tất cả các cuộc chiến tranh giữa các nước hiện tại, nay mai sẽ được xếp vào loại chiến tranh cốt nhục tương tàn trong một nước, và sẽ có một Homère cận đại sẽ nêu chuông trong một quyển sách gương anh hùng của Roland, Jenne d'Arc, Garibaldi, Guynemer, Richtofen, giống như sử gia xưa kia ca tụng Achille và Hector trong cuộc chiến tranh Troie. Một ông Michelet tương lai sẽ vạch rõ lịch sử

các nước ở Âu châu chỉ là một lịch sử chung gồm tất cả sức sống của nó, với những bước thăng trầm như sau : thời kỳ thịnh vượng hòa bình dưới chế độ La mã, thời phong kiến, các cuộc thập tự chinh, thời kỳ Phục Hưng, thời kỳ Cải cách, và khủng hoảng cách mạng liên miền từ 1789.

Nếu như lịch sử và địa dư trước nay thường chứng tỏ các cuộc phản tranh chia rẽ, trái lại khoa học và nghệ thuật thật là không biên giới : Galilée, Newton, Copernic, Laplace, Einstein là những vĩ nhân của thế giới, -- Stephen, Watt, Jacquard, Bessemer, Röntgen, Lumière, Branly Marconi... đem lại cái vinh dự chung cho toàn thể Âu châu, Jenner, Pasteur Fleming đã giúp cho đời sống nhân loại rất nhiều. Còn vô số vĩ nhân Âu châu thì vẫn rạn rờ có Homère, Dante, Shakespeare, Cervantès, Goethe, Hugo, Tolstol ! điều khắc thần tình có Phidias, Michel Ange, Rodin, họa sĩ có thiên tài có Vinci, Raphael, Rubens, Rembrandt, Goya...

Ngày nay, nhờ giao thông tiện lợi, thiếu gì người đã ghi bao nhiêu kỷ niệm rải rác các nơi : khi viếng Acropole và Panthéon, điện Vatican và Saint Pierre, khi đi thăm Pise, thành Venise hoa lệ và khu Saint Marc, khi đã nhìn thấy di tích thành Versailles tráng lệ dưới thời Lô y Thập tự, điện Westminster nguy nga ở Luân đôn và thành Potsdam của Frédéric II.

Thật vậy, nếu chỉ nhắm vào cái gì tinh túy nhất của nó, Âu châu chỉ là một khối duy nhứt.

Trên địa hạt sinh hoạt, máy móc, có phải những vốn bỏ ra kinh doanh là quốc tế không, -- còn trong nhân công thật là đủ màu da, giòng máu trộn lại. Trên địa hạt tinh thần tất nhiên vẫn có, -- vấn đề thống nhất Âu châu đã được nghĩ đến, giới thiệu việc đời thì lo sợ thấy khó khăn nhiều quá, bợ óc tầm thường thì mong mỏi và thấy nó giản dị thôi.

Một mai trung cầu dân ý, đa số sẽ tán thưởng vấn đề thống nhất Âu châu. Chúng ta tuy là bạo nước nhưng cũng một nơi giống, có sự mạng sống gần nhau, vẫn hãy hiệp nhau lại mà sống như anh em trong một gia đình thân ái, kẻ góp của người góp công, người có đầu óc, người góp phần

VỮNG NIỀM TIN

Ở đây,

Trời vẫn xanh
Nắng lành buổi sáng,
Nắng cháy da lúc hạ quay về.
Đông không dài lê thê
Mây trời nhiệt đới chẳng hề đổi thay.
Nhưng...

Ở đây,
Văng tiếng gà gáy sáng,
Và trưa về, không nhạc sáo điệu vang.
Những buổi chiều vang,
Nắng không rớt trên chòm cau,
Đường mòn nhỏ hẹp, vắng trâu bò
nghe ngọ vang vang.

Trăng đầy vẫn trong
Nhưng trăng không mát
Vì ánh đèn pha lẫn ánh trăng trong.
Giọng cười đầy không ấm

Tình không được.

Ý không nồng.

Có vui chung, nhưng không giờ sum họp
Vẫn gần nhau mà khó hiểu lòng nhau.

Ở đây,

Thiếu những đêm nao,
Quanh ngọn lửa hồng,
Anh hát, tôi ca.
Mẹ già triu mến,
Nhìn con vui, lệ ứa tràn mi.

A ha !

Nhưng đây, vẫn đồng bào ta
Thiếu bác nông phu,
Có anh thợ máy
Văng « o » « di cầy.
Có chị bán hàng
Người của ta.

Trời của ta.

Ta ca trời dang sức sống
Và say khúc nhạc đồng tâm.

Tìm hiểu nhau, anh nắm chặt tay em,
Chồng kẻ vai vỢ.

Ta tỏ lên xứ sở
Những nét hùng của xã hội ngày mai.

GIANG TÂN

thăm mĩ : có phải đẹp đẻ hơn nhiều không, một bức tranh đầy đủ cả lý lẫn tình ! Đoàn kết là thắng hết ! Âu châu hãy thống nhất lại để lãnh sự mạng dui đất nhân loại, trước những khối nhân loại, trước những khối, khối thì gọi là Hợp chúng Quốc, khối thì gọi là Liên Bang Xô Viết, và theo sát đó, hai khối Trung hoa và Ấn độ.

Đã có nhiều tổ chức mở ra trên phạm vi Âu châu : Hội đồng Âu châu, Tòa án Quốc tế, Bản kỷ kết về than và thép. Có người đã nghĩ tới nên đặt kinh đô Âu châu tại đây : Genève, Strasbourg, Luxembourg, La Haye. Tôi mong hãy chọn lấy một thành phố tối tân, mới mẻ ngang với Hoa thịnh đốn hay Canberra.





Một nhà bác học Nga quả quyết ĐÃ CÓ MỘT DĨA BAY ĐÂM ĐẦU XUỐNG ĐẤT

Một bác học, thiên văn kiêm vật lý học Nga, ông M. B. Liapounov vừa trình bày với bạn đồng nghiệp ở viện Hàn lâm khoa học Mạc Tư khoa một vấn đề rất lý thú. Ông có đưa một ít tài liệu để làm sáng tỏ câu chuyện của ông.

Cách đây 45 năm có một vật rất lạ từ trên không rơi xuống miền Podkamennaja Toungousska và đã chà nát 80 triệu gốc cây, một điều lạ là không tìm thấy một dấu vết gì của vật đó cả.

Các nhà thiên văn học đầu thế kỷ chúng ta chưa có ai giải thích rõ ràng hiện tượng trên.

Giáo sư Liapounov chịu khó đến ngay vùng nói trên, mở cuộc điều tra trong dân chúng hầu tìm thêm ít tài liệu.

Rạng ngày 30 tháng 6 năm 1908 thỉnh linh xuất hiện trên không phận miền trung Tây bá lợi á một lưu tinh to lớn. Lưu tinh hình thoi, trông tựa một chiếc tàu thủy. Phía trước hơi tròn, phía sau nhỏ dần dần. Khi lưu tinh xẹt qua, ngồn lửa và khói xoáy tròn cuộn bốc theo.

Lưu tinh từ phía Đông Nam nhắm hướng Tây Bắc phóng tới. Vì những lý do gì chưa rõ nhưng mỗi lúc độ cao lại bớt dần dần.

Vượt qua những vùng có người ở đến phía châu trời, lưu tinh bỗng biến mất. Vùng này là một vùng hoang vắng có lắm đồi cây, vùng nước.

Rồi một tiếng động kinh hồn chuyển không khí. Lưu tinh chạm mạnh vào mặt đất đến nỗi tất cả cây cối bị chấn trên thế giới đều ghi được tiếng chuyển động đó.

Tiếng nổ tựa một tràng đại bác nghe cách xa 1000 cây số vọng lại. Người và vật ở cách đó đến 600 cây số bị vật

ngã xuống đất. Các bác nông phu làm việc cách đó 260 cây số té xuống bất tỉnh đến mấy phút. Một ngọn lửa bốc lên cao 20.000 thước. Sức nóng làm chảy hết

các thứ kim khí. Nhiệt độ tỏa trong không trung đến 100 giờ đồng hồ mới nguôi.

Các nhà bác học tính rằng cái vật bí mật đó phải cân nặng ít nhất 50.000 hoặc nửa triệu tấn và tốc độ lúc lưu tinh chạm vào quả đất ước chừng trên rất nhiều cây số trong một giờ.

Tiếp nhiều đêm liền trời đất sáng trưng. Các giáo chủ ở Nga cho rằng quả địa cầu sắp đến giờ tận thế. Những đám mây mang ánh sáng lơ lửng trên trời cao, cách mặt đất đến 80.000 thước. Đêm sáng đến nỗi người ta có thể đem sách ra đọc hoặc đem máy chụp hình ra chụp. Sức sáng ban đêm dữ dội quá làm cho các nhà thiên văn học phải khó chịu trong lúc họ làm việc. Suốt cả mùa hè, trên trời vẫn còn thấy xuất hiện những đám mây sáng.

Đến tháng 7 màn trời về bán cầu như hạ thấp xuống. Trời âm u như vậy suốt một tháng rưỡi. Theo các nhà bác học, trời tối là do những hạt bụi lưu tinh tỏa ra vũ trụ khi lưu tinh bị nghiền nát. Một vài nhà bác học có ước lượng số bụi đó có chừng rất nhiều ngàn triệu tấn. Kề ra cũng vô lý vì nhiều ngàn triệu tấn bụi đó lơ lửng trong không trung phải mất đến hơn một tháng rưỡi mới tan hết như vậy, quá lạnh.

Năm 1883, ngọn núi lửa Perbuatan ở đảo Krakatoa (Mã Lai) phun lửa. Các chất trong lòng núi lửa tỏa ra một thứ bụi bốc trên không từ 8 đến 24 cây số cũng phải mất đến 5 năm mới tan hết.

Điều này làm cho nhiều người nghĩ rằng lưu tinh rơi xuống miền Podkamennaja Toungousska không phải là thứ vụn thạch nhưng là một thứ lưu tinh rất lạ.

Vài ngày sau khi « đĩa con trời » thất lạc rơi xuống, ngay chỗ rơi biến thành một vùng bùn lầy, cây cối xung quanh đều trụi cả cành và vỏ. Một lớp cây khác lại mọc lên đâm chồi nảy mầm.

Hàng ngàn thân cây bị lột vỏ chết thúi dưới gió mưa, vài tấm hình chụp lại cảnh ấy là những tài liệu còn giữ đến ngày nay.

Nơi chỗ lưu tinh rơi xuống, cây cối ngã và xếp theo hình cánh quạt. Đường kính vùng bùn đó ước chừng 10 cây số. Rễ cây tập trung về phía giữa. Vài chục cây số trên chặng đường lưu tinh vọt qua, cây cối cũng ngã xuống tương tự như thế. Có một điều hơi lạ, ngọn cây đều hướng về phía đông nam, nghĩa là hướng ngược với chiều bay của lưu tinh.

Một điều lạ hơn nữa là giữa cảnh hỗn độn đó có nhiều hàng cây chỉ mất cành, trụi lá mà vẫn đứng vững như những cột đèn giấy thép.

Quan sát kỹ vùng đó, người ta thấy rằng sức ép không tỏa đều khắp nơi mà chỉ lan ra từng chỗ không nhất định.

Phái đoàn Koulik nhận trách nhiệm đầu tiên đi quan sát vùng trên đây. Phái đoàn có nhận thấy nhiều nơi đất bị nứt nẻ. Họ cẩn thận đào lên hy vọng tìm ra những mảnh vụn của lưu tinh nhưng vẫn vô hy vọng.

Năm sau, một phái đoàn của Hàn lâm viện khoa học đi đến miền nói trên có mang theo những dụng cụ hết sức tinh vi hòng để tìm ra những mảnh vụn của lưu tinh bắn ra. Nhưng công việc cũng không đưa lại kết quả nào.

Năm sau nữa, một phái đoàn thứ ba cũng được phái tới mang theo đủ dụng cụ mục đích cũng chỉ để tìm một mảnh vụn của lưu tinh. Lại một lần thất vọng, đó là lần thứ ba.

Nhiều người tự hỏi: Vậy lưu tinh bằng chất gì?

Câu hỏi sau đây được nêu ra:

— Lưu tinh bằng đá hay bằng kim khí?

Nếu lưu tinh bằng đá không thể nào lại to lớn như vậy được.

Nhưng theo giáo sư Liapounov đó

ĐỜI MỚI 67

HỌC



huốc trừ muỗi cắn

ÔNG Labesse đã chế ra chất dầu để trừ muỗi chích theo công thức sau đây:

Thạch du tinh (naphthaline) 2 gờ ram
hất ban phiếu).

Dầu cây hòa bản có chất chua (essence d'andropogon citratus) : 2 gờ m.

Thuốc dán mắt (huile de vaseline) : 1 gờ ram.

An tức du (benzine) : 60 gờ ram
Nếu có thuốc bột D. D. T. nên pha với nước để trừ muỗi, 1 0 chết, rất ít hiệu nghiệm.

BỊ RẮN CẮN

LOẠI rắn lục (Vipère) cắn thường

chết được người.

Trong nọc rắn lục, có một chất gọi là thần kinh độc chất (neurotoxine). Khi rắn cắn, nọc truyền ra làm cho các dây thần kinh của người bị tê liệt.

Trong lúc nguy cấp, nên lấy một sợi dây cao su buộc thật chặt ở phía trên vết thương. Đưa miệng lạnh nhanh hút mạnh nơi bị thương cho

thứ đĩa bay chạy bằng máy phản lực.

Trước khi cho máy hạ xuống đất, thì công cũng đã chọn đám đất lớn rộng. Có thể là đám đất bất ngát ở lòng Cỏ là phi trường nhưng máy móc bị hỏng nên phi công bắt buộc phải hạ máy xuống rừng cây miền trung Tây bá lợi Á.

Tốc lực đĩa bay quá nhanh chà vào ĐỜI MỚI 67

CÁCH TRỒNG NƠM

CHÍNH bệnh sởi không có gì là nguy hiểm. Nhưng có khi vì bệnh sởi mà trẻ em bị bệnh đau phổi hoặc sưng tai.

Hãy giữ em nhỏ bị bệnh xa mọi người trong phòng riêng. Mặc quần áo cho em nhỏ, kiêng gió, kiêng bị lạnh. Đứng cho ai vào thăm em nhỏ, vừa để tránh bệnh truyền sang người khác, vừa để giữ cho em nhỏ khỏi lây bệnh của người khác. Trồng nôm cần thận thì em nhỏ chóng khỏi và không bị mắc thêm bệnh đau phổi, sưng tai...

NGUYÊN NHÂN:

Bệnh sởi do những vi trùng trong mũi và cổ họng của người đau ốm gây nên. Bệnh này các em nhỏ dễ mắc và dễ truyền nhiễm do nước miếng khi ho, bắt hơi, hoặc nói mà phun ra ngoài.

MIỄN DỊCH:

CHÍNH thuốc Gamma Globulin trong vòng 5 ngày đầu thì may ra có thể ngừa được bệnh; nếu không ngừa được thì bệnh cũng chỉ phát nhẹ thôi. Tuy vậy thuốc miễn dịch chỉ công hiệu trong vòng từ một tới 4 tuần, và sau này em nhỏ vẫn có thể mắc bệnh lại.



Bệnh sởi

TRIỆU chứng đầu tiên của bệnh sởi là một cơn sốt nhẹ kéo dài từ 7 cho tới 10 ngày. Rồi mắt đứa bé mắc bệnh bị đỏ và chảy nước mắt. Trong một hai ngày sau, em bé bị sởi mũi, có khi lại ho nữa. Vài ngày sau, trên mặt em bé hiện ra những nốt đỏ, trên má, trên trán, sau tai, trên gáy, rồi lan dần khắp người, có khi những nốt đỏ mọc chỉ chít thành một mảng liền nhau. Nhưng khi những nốt đỏ đã hiện rồi thì cơn sốt nhẹ dần.

không khí, vỏ đĩa bay bị cháy, phi công định hạm bột máy nhưng máy lại hỏng vì vậy mà người ta nghe tiếng nổ từng hồi như tiếng vọng của súng đại bác. Cây cối bị hơi trong máy phát ra nên bị trốc rễ, vì vậy ngọn cây nằm ngược chiều bay của máy.

Chúng ta không biết đĩa bay làm bằng thứ kim khí gì nhưng chúng ta có



thể đoán đó là một thứ trộn kim khí không hút nam châm: chất aluminium hay magnésium chẳng hạn. Vì vậy việc tìm những mảnh vụn của đĩa bay bằng những máy hút nam châm không đưa lại kết quả nào cả...

Lối giải thích như vậy kể ra cũng « tiêu thuyết » quá; kết luận giáo sư nhất quyết đó là một đĩa bay.

TRẦN ĐOÀN
(thuyết theo báo Pháp)

LÀM GÌ?

Gửi Hà Việt Phương

Đã số trí thức vì đồn hèn, nên trốn tránh hành động. Cái đó đúng. Nhưng, xin hỏi anh, trong lúc này, ở đây, hành động thế nào? Hay nói cho rõ ràng, cho rành mạch, thì, xin hỏi anh, chúng tôi, trên dưới HAI MƯƠI TUỔI, chúng tôi nên làm gì bây giờ?

Một nhóm khát sống

**

Lời đáp của Hà Việt Phương

Đã đặt vấn đề HÀNH ĐỘNG ra thì phải giải quyết cho xong ba yếu tố sau đây, mới mong thu hoạch được kết quả, khả quan. Ba yếu tố đó là:

Mục đích, phương pháp và điều kiện hành động.

Một người dân Việt có ý thức tốt phải công nhận rằng, mục đích của đời mình là phải tranh đấu sao cho giành lại được ĐỘC LẬP, THỐNG NHẤT, và DÂN CHỦ cho đất nước.

Muốn giành lại Độc lập cho nước thì đầu tiên mình phải tạo cho mình có một đời sống độc lập, nghĩa là phải luyện cho mình có một khối óc độc lập. Nói cho rõ hơn, thì trước hết là mình phải trừ diệt hẳn cái di tích của tinh thần nô lệ đi đã: không bao giờ được ý lại vào ai, vào bất cứ ai. Phải trút bỏ cho kỳ được mối phức cảm tự ty, coi mình, coi dân mình là kém thiên hạ, đề tha thứ cho mình những hành vi luồn lẹo bị bỏ, phỉnh phờ, nịnh hót, làm hạ nhân phẩm của mình đi, và đồng thời làm nhục cho thanh danh dân tộc mình. Đó là độc lập về tinh thần. Mà muốn giữ nổi độc lập cho tinh thần thì phải làm sao giữ nổi độc lập về đời sống vật chất nghĩa là phải cho có kế sinh sống, hay nói cho rộng hơn thì phải tranh đấu cho có kế sinh sống: phải tạo ra hoàn cảnh sinh hoạt vật chất đủ nuôi thân, cho khỏi lụy người, nghĩa là khỏi mất tự do hành động, trong khi ăn bám người khác. Rút lại là phải có một đời sống kinh tế tự lập. Mà ở đây, bây giờ thì nên nhớ trước là muốn giữ nổi độc lập về kinh tế thì là cả một cuộc tranh đấu không ngừng, gay go và nhiều lúc đau lòng vô hạn.

Muốn giành lại Thống nhất cho nước thì trước hết phải nuôi lấy tinh thần thống nhất ở ngay trong lòng mình đi đã. nghĩa là phải trừ diệt óc lai căng, bè phái, phân ly. Nhất định giữ lấy dân tộc tính, nghĩa là phải tìm hiểu tiếng nói tìm hiểu lịch sử, tìm hiểu địa lý, tìm hiểu xã hội, tìm hiểu TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, của dân tộc mình.

Đây là cả một công phu học hỏi, bền bỉ, khó khăn, nhiều lúc làm cho hăng người tâm thường phải nản chí, sờn lòng. Vì câu chuyện Thống nhất đâu có phải chỉ là câu chuyện đầu lưỡi, nói ra là đã đủ giải quyết được rồi đâu? Câu chuyện Thống nhất là một câu chuyện sống: nó cần phải được thực hiện từng giây, từng phút, thực hiện bằng hành động, nghĩa là bằng mồ hôi, nước mắt, và nhiều khi bằng cả máu đào nữa. Thì đây, nguyên một việc Thống nhất ngôn ngữ mà báo chí nước nhà đã phải đề bao nhiêu mục rồi, và trước đây, chỉ vì khác ngôn ngữ mà đồng bào Nam, Bắc đã mất bao nhiêu ly gián rồi đã đề bao nhiêu giòng máu oan nghiệt?

Rút lại là Thống nhất phải phát xuất từ đáy lòng ra trước đã, rồi mới đến tiếng nói mới đến chế độ chính trị (hình thức xã hội bao giờ cũng vẫn là hình thức bề ngoài thôi: thật khá nhiều dân tộc đủ chủ quyền, đủ cơ quật, ẩn tẩn mà vẫn cứ nát như tương chỉ vì nhân dân phân tán về tư tưởng, về đức vọng; và đau đớn hơn nữa, nguy hiểm hơn nữa là có quá nhiều xã hội độc lập mà chia xé nhau vì chủ trương tranh đấu giai cấp khiến cho đất nước tan tành hơn mớ cát vụn).

(còn một kỳ)

III

RẠNG ngày hoàng tử được pháp sư chỉ vẽ cho hướng người đẹp ở và giải bày mọi sự cho hoàng tử rõ y theo lời Phật truyền pháp.

Không dẫn đo hoàng tử rời thầy đi xuống núi đi ngay đến xứ của nàng Bên ở, giả người cơ hàn xin vào ở bữa cùi gánh nước cho vua cha công chúa.

Hằng ngày trộm ngắm dung nhan nàng Bên, Hoàng tử hết lòng say đắm.

Trước nhan sắc cực kỳ thanh tú. Không thể dẫn lòng được nữa, một hôm Hoàng tử đánh bạo đón đường Công chúa ở ngoài vườn hoa mà thủ thật mối tình và nói rõ cả dĩ vãng của mình.

Vốn đã khinh rẽ Hoàng tử từ lâu, Công chúa toan lớn tiếng sỉ vả, thì được Phật hiện ra mà phán rằng:

— Nhân duyên của hai con vốn có tiền định. Không lấy lý do nào mà chia rẽ nhau được, dù có phải chịu đựng lao khổ vô cùng.

Muốn tránh, ác quả thì hoàng tử phải tự ngăn mình chờ hoang dã vô độ, cướp đoạt vợ người, phá hoại trình tiết đàn bà con gái. Trong lúc quá yêu mê nàng Bên, hoàng tử quý lạy xin Phật cho mình được gần công chúa và hứa là sẽ không phạm vào những tội lỗi bấy lâu. Dù không yêu hoàng tử, nhưng trước đấng thiêng liêng, công chúa đành nghe theo. Thế là hoàng tử xin vua cha đến cầu hôn rồi cưới nàng Bên về làm vợ.

Được thỏa mãn dục vọng rồi, hoàng tử đem ra xem thường nàng Bên, rồi lại hoang dã gấp trăm lần trước.

Hoàng tử hăm hiếp luôn cả con hầu của vợ. Không từ đến đến những người vợ của các linh hầu. Thối dâm loạn của hoàng tử bị dân chúng bêu ra chế diễu, thấu tai vua cha. Không muốn cho ngai vàng phải mất mặt trước dân chúng, Vua truyền lệnh cho quân lính xô đuổi hoàng tử ra khỏi thành.

Nàng Bên tuy nát lòng vì nhục vì khổ, nhưng phải xử cho trọn đạo vợ chồng, lén trốn theo hoàng tử.

Thế mà hoàng tử không biết đem lòng thương vợ. Chàng lang thang theo các làng mạc để nhờ hột cơm của dân dã, giúp. Đã đến nước ấy rồi mà hoàng tử vẫn không diệt được lòng dục vô độ mình.

Chàng thường đồ thói trâu hoa ghẹo nguyệt với các sơn nữ và thôn nữ.

Lời oán thán của bao người trinh nữ bị hoàng tử dụ dỗ khiến đức Phật phải hiện xuống một lần nữa để cảnh cáo hoàng tử:

Phóng sự của Nguyễn ngọc Mẫn

ĐẤT CHÙA THÁP

Nếu nhà người không chứa hẳn thói tà dâm thì từ rày thân xác nhà người sẽ bị lở loét, cùi phung và tâm can nhà người sẽ cuồng dại ngu muội. Sắc dục sẽ truyền cho nhà người bệnh hoạn ghê tởm còn rượu sẽ là độc được nung nấu lòng dạ và hành bệnh của nhà người tới cực độ.

LỜI Phật cũng không làm sao ngăn cản được thú tánh của hoàng tử.

Một hôm Hoàng tử dạo bước theo một sơn nữ đang gánh củi trong rừng, thiếu nữ bỗng mất hút sau một khúc quanh trên sườn đồi. Hoàng tử sục sạo tìm kiếm thì gặp thiếu nữ ngồi trong một chiếc lều dựa đường, miệng tươi cười mời mọc:

— Xin mời hoàng tử vào uống giúp em một ly rượu mở hàng.

— Cô em không sợ ta à?

— Thưa sợ ngài vì lẽ gì ạ?

Thế rồi không bỏ lỡ mất cơ hội, hoàng tử tán tỉnh nài hòa ép liễu. Chẳng những không chống cự lại, sau cuộc truy hoan, thiếu nữ còn lả lơi mời rượu hoàng tử. Trong khi hoan lạc dâm tràn, hoàng tử quên ngay lời Phật đã dạy.

Khi hồ rượu vừa cạn thì khắp người hoàng tử ngứa ngáy khó chịu. Chàng sợ hãi nhìn lại thiếu nữ nhan sắc cực kỳ diễm lệ đã biến đi đâu mất, mà trước mặt chàng chỉ là một con đười ươi già nhe răng ghê rợn.

Căn lều đã hóa ra một hốc đá thiếu ánh sáng.

Hoàng tử rụng rời lùi dần ra cửa hang định chạy thì con đười ươi the the cười lên, đứng ra chặn lại nhe răng nói:

Ta là con tinh cái trong cái rừng này đã san sẻ cho nhà người được một bệnh truyền nhiễm. Và rượu của ta là một chất độc sẽ giết mi lần hồi. Giữa ta và mi không thù oán ở đời này mà ở kiếp trước. Luân hồi cho đến kiếp này ta mới trả được gọi là dứt khoát. Chắt rượu ta cho mi uống bắt mi cảm ngay từ bây giờ cho đến khi chết để phạt nhà người về tội dùng ba tấc lưỡi ngọt ngào phá hại bao nhiêu đời thiếu nữ.

Dứt lời, con đười ươi biến mất. Hoàng tử đang còn hoang mang thì khắp mình mẩy ngứa ngáy rần rần và tâm can như bị lửa nung đốt:

Người con trai giết bỏ hết quần áo cào xé, hét vang, nhảy cồm trong rừng rậm.

Thế là đúng như Phật đã cho biết trước, hoàng tử phải cùi, điên, cảm rồi chết. Cái tên Tà Cùi lưu lại muôn đời để răn kẻ hoang dâm vô độ.

PHONG TỤC DÂN CỜ ME

PHẦN đông ăn bốc. Thích ở nhà sàn. Ăn mặc loè loẹt. Đám cưới rước rệu rã không rước dâu. Hầu hết theo Phật giáo. Một tháng hết hai mươi ngày đi đến chùa nghe kinh và thuyết pháp.

Tết đến cả gia đình đều khăn gói, hành trái đem nhau vào chùa ở ba ngày mới trở về nhà lo chuyện nhà. Trong nhà ít khói hương. Chỉ đốt đèn là nhiều. Thứ nhất là nhà giàu họ gắng đủ bóng đèn màu khắp trong và ngoài nhà. Cả ngoài vườn treo cây cối. Lầy rượu đãi nhau say bí tỉ. Rồi ca hát. Ôm nhau nhảy « Lâm Thôn » tung bừng theo nhịp trống cơm hoặc theo nhạc điệu của ngũ âm.

Biệu nhảy « Lâm Thôn » rất thịnh hành trong giới bình dân cũng như trong giới thượng lưu.

Môn khêu vũ tao nhã này rất dễ học. Một em bé độ tám tuổi đã biết vỗ tay uốn lưng, múa người theo tiếng trống Lâm Thôn rồi.

Cứ theo nhịp trống « bập bùng » mà múa tay, uốn eo thân hình. Cái hay và cần phải điều luyện trong điệu Lâm Thôn là cần phải dịu, eo lả với những cái nhún cho chắt nhịp khi nghe tiếng trống nhặt hay thúc.

Bắt đầu cuộc chơi người ta đặt một chiếc bàn ra giữa sân hoặc giữa nhà trên bàn bày đủ các thứ đồ nhắm với rượu, ly.

Khách khứa lẫn người nhà đều quây quần chung quanh bàn.

Người ta lựa vài cô gái thật tốt giọng để véo von ca ngợi bản Lâm Thôn và những lời ca toàn là nhắc tích bản Lâm Thôn từ Xiêm truyền bá sang bồi xư. Khi khúc nhạc vừa dứt thì các cô vừa ca xong liền cong tay, múa dẻo theo nhịp trống đi vòng chiếc bàn. Các cô chọn người họ ưng ý, sẽ vừa múa chậm chậm, vừa lể độ cúi đầu gật ra đầu mới nhảy. Người được mời dù biết dù không cũng phải nhả nhặn đứng dậy cúi đầu đáp lại và bước « nhậu » vài



vòng rồi mới có thể từ khước về chỗ ngồi cũ. Nếu ai vì e lệ, bởi không biết nhảy, hoặc biết nhảy mà vô lễ từ khước thì phải phạt tiền ngay để mua rượu thêm đãi các bạn họ.

Vui vẻ nhất là cả hai người đều thuần nhảy Lâm Thôn.

Mà phải là một trai, một gái. Tâm hồn của họ mơ màng theo nhịp ngũ âm ru hồn. Đôi chân của họ soán sát gần chạm nhau thế mà không chạm. Đôi tay của họ gần nắm lấy nhau thế mà không nắm. Đôi mắt cùng liếc, đôi môi cùng cười. Hai tấm lòng cùng lâng lâng.

Càng thích thú hơn nữa là một nam hay một nữ thành thuộc điệu nhảy Lâm Thôn điệu đất cho một nam hay nữ chưa sành.

Những sự dụng chạm êm dịu kh sửa bộ cho nhau khiến tâm hồn họ càng xao xuyến mê ly theo nhịp trống bập bùng, giọng ca khoan nhặt, men rượu nồng nàn. HẾT

Bạn đọc để ý

Đề có thể tô điểm tập báo của bạn mà khỏi lên giá, chúng tôi có mấy điều yêu cầu:

1.— Bạn hãy cõ võ tờ báo hãy kiểm thêm bạn đọc dài hạn (bắt đầu từ đây, sẽ phát tay cho bạn đọc dài hạn Sài Gòn Chợ Lớn).

2.— Bạn nhớ sốt sắng trả tiền báo, cố gắng bỏ ra 5 đ mỗi tuần gọi là đóng góp phần phát triển văn hóa.

3.— Bạn sẽ cho ý kiến, giúp tài liệu hoặc bằng hình ảnh, hoặc bằng cách nào khác.

4.— Bạn sẽ truyền bá các bài vở trong báo mà bạn cho là đáng cho kẻ khác biết qua ý kiến.

Phần nhà báo, sẽ giữ số 40 trang, thêm màu sắc tươi đẹp từ bìa tới bên trong, thêm giá trị cho bài vở, thêm sáng kiến.

Bạn hãy nhớ cho, và nên tự coi có phận sự vun bón cây văn hóa.

ĐỜI MỚI



TRÔI GIẠT

✽ TRUYỆN DÀI CỦA VINH LỘC ✽

Nhìn bạn nhấm nháp, Tịnh lại bảo :

— Phải uống bữa đi. Không uống được cũng phải uống. Làm con trai thời loạn mà không biết say sưa thì không phải là biết sống. Say sưa quanh một bàn rượu bên mấy người bạn,

Say sưa giữa tiếng đàn, nhịp phách rồi kẻ vai mấy ả ca nhi... Cuộc đời mệt lắm, cho nên đôi lúc cũng phải đi trốn cuộc đời. Anh biết không, có lần uống rượu say quá đến nỗi tôi đã cỡi trường nhông nhông ở nhà cô đầu chạy tuốt ra đường thuê xe về nhà mà không biết tí gì cả!

Hương nhìn bạn tròn xoe hai mắt lên để thấy Tịnh cười một cách rất thực thà. Tịnh lại hỏi :

— Chắc anh ngạc nhiên lắm vì hỏi ở ký túc xá tôi chả mấy khi đi chơi? Về cái uống rượu thì thú thực hồi ở nhà quê người ta kéo tôi đi ăn cỗ đám cỗ khao tôi đã được nhấm nháp những món rượu ngang khá nhiều, bây giờ biết uống cũng chẳng lạ gì.

Tiếng chuông xe điện reo vội vàng ở đầu ngã tư. Mưa từ bao giờ lất phất rơi lên hè phố. Đèn điện đã bật, đỏ như mắt những người say rượu. Bóng tối từ những mái nhà đen xam chảy xuống lạnh lạnh. Tiếng người đi, tiếng xe cộ thưa thớt dần và như tưởng uể oải dưới những ánh đèn neon Hương bắt chợt thấy một đôi mắt thiếu nữ, cái đôi mắt mà hẳn tưởng như đã gặp trong một vài nhân vật của những cuốn Hồn bướm mơ tiên, Tổ Tâm thuở nào.

Một chiếc xe hơi kiểu hoa kỳ lộng lẫy lướt qua, tiếng còi quát lên hách dịch lẫn tiếng máy nổ nghe xa dần, êm như một hơi thở mạnh. Sau lần kính lẩm tấm những bụi mưa, một mái tóc uốn quăn đương ngã bên vai người cầm lái, mấy chàng công tử ngóng vội theo, bàn tán xì xào. Hương tưởng như vừa nghe thấy một tiếng chửi đồng.

còn thích người đẹp, hãy còn thêm hít hơi phù dung thì chưa say đâu... Đêm nay thế nào cậu cũng phải đi với tôi... Để cho biết mùi Hà nội!

Câu cuối cùng Tịnh vừa nhấm nháp và gật gù cái đầu như một ông già giữa một bữa rượu tàng tàng ba hoa chuyện thể nhân phạm tục. Hơi rượu phảng phất bên Hương. Bất giác hẳn nhìn lên cái cồng một rạp chiếu bóng. Một ả đàn bà nằm dài trên tấm biển quảng cáo sáng rực ánh đèn. Một bên cánh tay trần vắt lên sau gáy và một tay buông thõng xuống, người đàn bà trông tranh nom thực là loi. Người ả choán trong một tấm voan mỏng. Bộ ngực nhô lên hai cái vú tròn căng.

Hương thấy người rùng rục nóng. Rượu bốc lên đầu ngáy ngất một mùi gì xa lạ, gọi thêm. Gã con trai mơ đến một lần da chưa quen biết nhưng chắc là mịn màng, thơm tho lắm. Rồi cặp môi đỏ thắm ghé mãi vào gần mặt bạn... Hơi thở ấm ấm lan trên má... Cặp môi sát mãi vào... Hương nhắm mắt lại. Hẳn chợt rùng mình, gió hồ Gươm vào người làm cơn nóng vừa bốc lên phút chốc tan biến đi. Hương bảo bạn :

— Vào ciné ngồi cái đi.

Hai người bước vào rạp chiếu bóng. Tịnh ngó cái đồng hồ treo trên cửa vào :

— Chiều bu nó rồi còn gì nữa!

Hương phát bật cười vì câu nói tục của Tịnh điểm nét mặt nhấm nháp một vẻ khôi hài. Hẳn ngó đồng hồ rồi rồi phụng họa :

— Ủi. Mười giờ kém năm rồi, hẳn chắc lười : thôi, cũng chả thiết.

Tịnh đi ra. Hương theo sau, nhìn vẫn vợ mấy cái băng đóng những bức ảnh chụp quảng cho mấy truyện phim sắp chiếu. Tới cửa Tịnh kêu học lên : « Xích lô ! »

Ở đầu đường, một tiếng kêu xích lô thứ hai giọng lại to hơn và lẽ nhè như đặc sệt những men rượu. Hương nghe thấy một tiếng huých như tiếng người ta ném một cái bao gạo nặng xuống đất. Một tràng tiếng xi xô nổi lên. Hương thoáng trông thấy một cái bóng to lớn đương đi lên một cái thân hình còn nhỏ. Một tiếng ối giới ối thoát ra nghẹn ngào đến thế thẳm. Hương tưởng như có người vừa giáng một nắm tay bất thần vào giữa ngực mình. Rồi hẳn bỗng thở dài. Bên cạnh hẳn, Tịnh thản nhiên :

— Bao tiền xuống sau nhà Rượu?

— Xin cậu năm đồng.

— Bớt thôi.

Người phu xe nài :

— Cạn cho thêm một đồng, Đêm khuya khoắt...

Gió hồ thổi theo chiếc xe trên quảng đường le lói mấy con mắt điện vàng bùng. Bánh xe kêu cọt két như người đói cơm rên rĩ. Anh phu xe vẹo cả người mà đạp.

Đêm chưa vào sâu lắm mà già già phở nghe chừng đã êm ngủ tự bao giờ. Tịnh xuống xe đi tới một căn nhà ở gần giữa phố. Hương đi sau, bề bề áo bên che gáy và thọc hai tay giả lạnh vào túi quần vải mỏng. Hẳn gõ khe khẽ lên cánh cửa kính bưng. Bên trong có tiếng người rút then gỗ. Cánh cửa vừa hé mở Hương đã ngửi thấy một mùi gì thơm thơm như mùi nha phiến bay ra, Thì ra Tịnh đưa hẳn vào một tiệm hút. Nhà chật vừa đủ kê hai tấm ghế ngựa.

Gã đàn ông gầy như một bộ xương đương về cái tiệm một đầu có đỉnh nhựa lên mặt tàu kê sát cái chụp đèn dầu lạc, thấy Tịnh vào, ngảnh lại nhe bộ răng đã vàng khè ra :

— Kia anh!

Tịnh cười, gật đầu rồi nhảy tót lên giường. Hẳn quay lại bảo bạn đương đứng nhìn bờ ngõ :

— Thử một khói cho biết mùi chơi? Gã rằng vàng mới xả giao :

— Làm một tý cho ấm bụng anh.

Trong khi Hương mỉm cười thì Tịnh đã nhanh nhẹn :

— Ông bạn tôi đây mới ở xa về...

Nói chưa dứt thì gã nằm bên kia khay đèn đã quay dọc tàu sang. Tịnh đón lấy rồi đưa lên miệng. Tiếng ro ro nhỏ phát ra như tiếng một đàn ruồi xanh bị nhốt ở trong một cái lọ đường vỡ cánh bay loạn xạ.

Hai con mắt Tịnh lìm lìm. Trong một phút Hương bỗng có cảm tưởng như bạn hẳn là một ông già, đương gối đầu lên một cái gối sơn lót vải và vắt chân chéo khoeo mơ màng với thú đi mây về gió. Da mặt Tịnh co dúm lại. Lưỡng quyền nhô lên. Cặp mắt xau hoắm. Cờ tay gầy có cái bàn tay rất khéo léo đương đỡ cái dọc tàu kê bên ngọn đèn đỏ như một nét phẩy mơ hồ. Tịnh kéo liền mấy điếu rồi hăm một hơi nước trà. Khói thơm bay ra từ miệng và hai lỗ mũi càng phồng vi khoan khoái. Hai con mắt lìm lìm, Tịnh vắt tay lên trán. Thuốc phiện đã ngấm.

Cánh cửa tiệm hút kín đáo khép lại sau lưng Hương. Gió ngoài trời còn phảng phất mùi nhựa phù du. Hơi rượu đã nhạt Hương không thấy ngay ngất nữa. Hai con mắt ra ngoài lạnh đã hơi mỗi, hẳn thấy thêm được ngả lưng và chum một mảnh chăn ấm lên mình.

ĐỜI MỚI số 67

Tịnh đi bên cạnh. Thuốc phiện ngấm làm cho hần tỉnh táo hơn. Hẳn bước dểo quẹo. Hai người đi lặng lẽ như hai cái bóng. Ở đầu phố ánh đèn bùng beo vãi lên một mẫu đường loang lổ. Mấy đồng đá nằm im lìm bên vỉa hè. Tịnh chợt thích vào vai bạn, cười khùng khục như một ông già say thuốc phiện :

— Rượu không dám uống, thuốc phiện không biết hút, lại sợ cả đàn bà... Anh chàng này hồng thực!

Hương mỉm cười vờ trong bóng tối.



PHẦN THỨ HAI

COH tàu thờ hừng hực rồi bỗng thét lên một tiếng dài như hốt hoảng. Một bà đứng tuổi ăn trầu cắn chỉ mới tho đầu ra cửa toa nhờ một bãi nước cốt đồ lờm rồi kêu :

— Ga An dương đây Sắp đến Hải Phòng rồi!

Qua khung cửa trống của toa xe hạng ba Hương bắt gặp cái ga xếp điều tàn nằm lơ lửng bên cạnh sân cỏ lau. Đoàn tàu vận minh trên giải đường sắt nhẵn bóng. Tiếng bánh xe quay xăm xập, tiếng máy hơi hồng hộc thở, những toa tàu lắt lư dụng đầu đuôi vào nban lắt trong tiếng hành khách xôn xao lên trong Hương n h ư n g cậm giắc hồi hộp, bồn khoăn.

Nhà ga quen thuộc hiện dần sau lớp khói vừa tản mạn qua khung cửa rộng Đoàn tàu đi chậm lại. Hương nghe rõ từng nhịp thở thưa dần, một mỗi của con vật máy. Hơi nước, hơi than xông ra một mùi ngọt ngọt. Hương nhòm lên bắm vào thành cửa ngóng cái xan ga lác đác ít bóng người đương lại gần. Mấy mũi súng thấp thoáng ở đầu ga nhà, tường vôi vàng khè loang lổ những vết đen xam. Tự nhiên Hương nhận được cả ra chiếc đồng hồ nhà ga bé nhỏ và cũ kỹ mà ngày trước đi về bao nhiêu chuyến tàu không bao giờ hẳn buồn để ý đến. Con tàu thờ phỉ phà rồi đứng dừng hẳn lại. Đoàn toa xe va vào nhau làm cho mấy người hành khách hấp tấp ngã dúi dụi lên những đồng hành lý nằm ngổn ngang giữa lối đi. Hương lẳng lặng theo đoàn người đổ xuống ga.

Mấy người phu vác chèn nhau leo lên nhận hàng. Ở mấy toa cuối tiếng mấy bà hàng gánh lao xao giữa bày gà vịt.

(còn tiếp)

KIỂM MINH

Từ vở « địa bay »

(Tiếp theo trang 23)

tiệm tôi chủ trương là thứ tuồng loại này mà viết ra kịch nói thì liên tục và do đó mạnh hơn kịch hát nhiều, song đó lại là chuyện khác. Tôi đây, tôi đã gặp ý kiến về vở Địa Bay nghĩa là theo đề nghị của anh em, mà thu hẹp vấn đề lại. Nhưng tôi vẫn thấy là cần dựa vào việc phê bình D.B. mà phát triển rộng ra tới việc phê bình nói chung, như thế mới hòng tìm lối thoát cho việc sáng tác và việc tổ chức kịch ở đây, có phải không các anh?

Cử tọa đồng ý nhưng xét ra thời giờ không đủ để đề cử tiếp tục thảo luận vấn đề rộng lớn đó, vậy quyết định :

— Hoàn tới kỳ sau. Ta hãy đợi.

Cửa sổ Chiều

(Tiếp theo trang 22)

Mấy chuyện đó giá nhắc lại, Hoài cũng không nhớ rõ đâu!

Tôi thấy cần phải đứng dậy đề cử động một chút cho tâm thần thư thái và tôi bước đến tủ sách của, nhớ đến ngày trước Hoài có nhiều sách quý và đẹp, đủ các loại.

Tôi ngạc nhiên thấy không còn bao, làm cuốn cả. Hình như anh đã bán cho ai rồi. Nay thế nào đó là mấy hộp thuốc nhỏ nhấm phòng bệnh, những ống chích, vài cuộn băng, hai gói bông, một chiếc ảnh vợ anh, và một chiếc nĩa chụp Hoài âm con đứng bên bồn hoa trước nhà.

Tôi tìm một ít bất mãn và thất vọng thầm kín của anh che giấu trong nụ cười tươi, nhưng không thể nào có được : con người đó đã lấy làm bằng lòng mình lắm rồi.

Nhớ lại ngày trước chẳng bao giờ chúng tôi tự bằng lòng cả, ngày trước cách đây đâu xa, chúng tôi đã muốn mỗi ngày là có một hy vọng mới. Chúng tôi đã không dừng lâu trước cái đẹp của hiện tại để làm chậm một giờ lên đường, và cứ thế, Đời chỉ có nghĩa trong cuộc Hành Trình lớn muôn nghìn vạn dặm xa. Thế là Hoài đã chết rồi đấy!

Còn tôi, tôi vẫn còn sống, cái ý nghĩ đó không khỏi làm mình kiêu hãnh, nhưng mình lại bằng khuông vì đã mất một người như Hoài, kẻ bộ hành ngồi bệt xuống rồi, kẻ bộ hành đó nếu cứ tiếp tục cuộc đi thì hẳn bước chân gã cũng thêm phần vào trong Âm Thanh Vui Rộn và Âm ốp của Đời.

Người Việt phải tự mình hoàn thành độc lập

(tiếp theo trang 10)

Nhất định không có sự duy trì bình quyền và chánh quyền của Pháp.

Có như thế thì sự liên kết giữa Việt và Pháp mới thành tựu. Bằng không sự liên kết chẳng khác nào dùng hồ bột mà dán cây. Có như thế người Việt mới tin rằng họ làm việc cho nước họ, họ mới tin rằng Pháp là người bạn. Có như thế mới có vấn đề khôi phục hòa bình bằng cách dẹp lý do chiến tranh.

Thêm nữa, người Pháp có thể tin rằng hầu hết các nhà ái quốc Việt Nam đều sáng suốt chứ không có óc bài ngoại đến nỗi làm cho bao nhiêu sự nghiệp của Pháp ở đây sẽ bị phá vỡ. Thiết tưởng, người Việt rất giác ngộ rằng thế giới

đang tiến dần tới sự đoàn kết dân tộc và trở nên một đơn vị nhân loại. Chính vì sự giác ngộ ấy mà người Việt muốn có quốc gia dân tộc để đóng góp vào sự kiến lập thế giới mới.

Đối với sĩ phu trong nước, chúng tôi xin nói ngay rằng chỉ có việc thực hiện độc lập trong tay người Việt mới có thể khôi phục hòa bình trên lãnh thổ Việt Nam.

Chúng tôi cho rằng đã đến giai đoạn hành sự của các nhà ái quốc Việt Nam. Bỏ qua cơ hội, nằm êm, không phát biểu ý kiến, không đảm lãnh trách nhiệm, không dám sấn tới, là tự mình rước lấy sự mất độc lập, để rồi mình chết theo thời cuộc.

TRẦN VĂN AN

Sài thành xài tiền

(Tiếp theo trang 19)

đấy... Hoan hô đoàn Thăng Long! Hoan hô những ai đang nhớ truyện Kiều!

Anh Tư lại được dịp thao thao bất tuyệt giữa lúc chị Độc tài cảnh cáo:

— Thôi, trở lại vấn đề Xài! Nguyên nhân thứ hai là: đời sống vật chất hết sức dư dật, nên phú quý sinh... hào hoa, đồng bào Nam hà có bao giờ lo thiên tai đâu. Biển cổ nhất thời, dù là loạn lạc, cũng chẳng hề làm nhụt mất nhuệ khí ăn xài cổ hủ. Cho nên đấy anh xem.

Nét mặt khán giả rúm lại. Có những tiếng cười soa rợn gai ốc. Có những tiếng thở dài ngắc lại. Thì ra trên màn ảnh đang chiếu cảnh cháy rừng.

Đồng bào của chúng ta chắc hồi tưởng lại những vụ hỏa hoạn gần đây. Một luồng gió nóng nực thổi qua, làm nhân nheo tấm lòng phảng lảng của lớp người xưa rầy vẫn quen bằng chun như vại.

Nhưng rồi... ác cảnh tàn di thì những nét ưu tư cũng lại cuốn theo triều gió. Đồng bào chúng ta lại trầm trồ, tấm tắc khen tài từ ẩn dụ là «lanh», là khéo, là tài... Tài trong chỉ lướt qua tâm trí họ như nước đổ là «môn»...

— Ờ, ờ... phải đấy, đồng bào Nam hà chưa quên chốn tổ, vì anh vừa nói chữ gì đây? Là môn, đúng thế. Cũng như lệ đã mà. Đồng bào Nam hà sinh... xài danh từ Hán Việt lắm... như thế nghĩa là còn nhớ nguồn lắm lắm... Anh ơ, rồi anh phải viết thêm một mục xài... danh từ.

Tư ta thú vị với trò chơi chữ, không để ý đến lời kết của chị «xa phú quý tộc».

— Rút lại, nguyên nhân chính là ở chỗ cảnh thổ hiện hoá và phong phú qua cho nên đồng bào Nam hà mới... yêu đời đến như vậy.

Chị rú ga, thủ thi:

— Cho nên những trò như trò «Le

livre de la jungle Tập sách của ngân hoang» này được hoan nghênh lắm. Chẳng nó ca tụng cái thú sống «lâm ít mà được ăn nhiều vì nhờ Trời Đất cả» mà...

Tư ta lại nói điều:

—Chức cái giống phim ấy thì thật là...phân động! Ai lại đi ca tụng thiên nhiên và đã thú đến nước ấy lặn? Nó đầu độc mình: nó bảo con người đáng khinh hơn con vật, vì theo nó, con người tàn ác đều cáng hơn con vật... Láo! Láo toét! người vẫn hơn vật chứ! Mặc dầu (giọng anh âm u, nghẹn ngào) đối với mình đây, đối với bản chức đây thì đã có nhiều «con người» xử sự, nói của đáng tội, cũng hơi... chó một tý. Nhưng dù sao, thì giống người vẫn còn tử tế chán, có phải không, bà thầy?

Xe từ từ lặn vào ánh sáng chói lòa...

— Nào ta khám phá kết quả của thời Xài... thành...

Võ vai chị bạn, anh Tư tiếp.

— ...Phải đấy, từ rầy bọn mình gọi Sài Gòn là Xài thành... ta không cong lưng ở chữ Xài nữa... Sài Gòn là thành phố Xài tiên, Xài ánh sáng, Xài thời giờ phung phí hơn đầu hết, vì...

— ...Xài là tiêu không tiếc...

— ...và không tình.

— Cho nên kết quả, thưa các Ngài là...

Xin mời các Ngài coi cho! Ba tiếng gõ ván đã rút. Màn đã lên. Ta xem tấn Đại náo Xài thành...

HÀ VIỆT PHƯƠNG

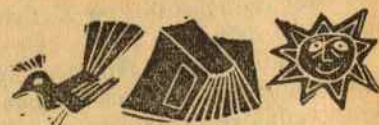
Cải chánh

Bài thơ «Hoa mùa mộng lý» của Đông Mân đặt lộn trong mục «mầm xanh văn nghệ» số 66 Đời Mới, mong tác giả cảm phiền và bạn đọc hiểu cho.

ĐỜI MỚI

Tân Đà... nhà đạo diễn «quân phiệt»

(Tiếp theo trang 19)



vì ám khói thuốc súng đã dờ ra đen sạm thì Tân Đà lại với chiếc áo the thâm rách, đầm mồ hôi, rượi.

Và cái giả thuyết này chẳng biết có đúng không? Tiên Sinh đã có lần «quân phiệt» hiện ra ở khâu khi, lên án sử từ Plan Khôi trong Annam tạp chí và biết mùa cả còn quyền nữa (3). Có lẽ vì thế nên tiên sinh đã làm nhà đạo diễn «quân phiệt» trong cái xã hội «về mặt bối hử» để tự đối mình với câu cổ thi:

«An đắc tỷ hưu thập vạn binh,
«Hồ lang sao huyết nhất thời bình.
(Sao được anh hùng mười vạn binh,
(Hồ lang hăm tở đẹp tan tành.)

Đề kết luận, tôi xin mượn một đoạn trong Tâm Lý và Tư Tưởng Nguyên công Trừ trang 178 ông Nguyễn Bách Khoa có viết:

«Bối người có tài không được ở đúng cái địa vị xã hội mà hẳn đang được hưởng». Nếu bằng thứ tự về giá trị xã hội của mọi người trong một nhân quần được thiết định theo phẩm bậc của tài năng và nhân cách, nếu những người có tài cao đức rộng được trọng dụng hơn những kẻ tài sơ đức thiếu thì làm gì có sự bất bình của những người lỗi lạc? Khổ nỗi, trong xã hội, thường những đứa ngu và gian ác nhờ thế lực tiền bạc hoặc thủ đoạn tiểu nhân mà được ở ngôi sang quyền lớn, còn còn những người tài năng khi phách thì lại bị áp liệt suốt đời vào những cấp dưới của băng giá trị cho nên người có tài mới dám ra uất ức, bất mãn, kẻ nhiều năng lực phản kháng thì nổi loạn (Cao Bá Quát), kẻ ít tinh thần phá hoại thì đáp lại cái bất công của xã hội bằng một thái độ ngông, phạm thượng (Nguyễn Công Trứ).

Tâm lý và tư tưởng trên đây, thoát ra ở trạng huống «Hoan hải ba đào» của Nguyễn Công Trứ, và thái độ bất đắc chí của Tân Đà tiên sinh chứng tỏ sức sống mạnh của đảng cấp nhỏ sĩ bất nguồn ở hệ thống nhân dân phân lực lại với mọi kiểm chế của xã Hội phong kiến.

(3) Theo lời ông Trần văn Lai, tòa Tỉnh Trưởng Quảng Yên Bắc Việt.

ĐỜI MỚI số 67

Kính cùng các Đại lý và thân chủ dầu CULA (MAS-PHSU)

Vì vật liệu lên giá quá cao nên buộc lòng chúng tôi xin lên giá dầu kể từ ngày 1 Juillet 1953 theo dưới đây:

Ve Cula số 1	giá...	12\$00
— 2	giá....	6.00
— 3	giá....	3.00
— 4	giá....	1.00
Hộp thiếc		3.00

Maison MAC-PHSU

Chuyên môn bào chế dầu CULA

P. Penh 74 Van-Vollenhoven

Saigon : 220 Rue Lê-Lợi—Hanoi : 17 Lénong.



Dragées PULMOFORME

Libs

Thuốc viên trị dứt ho

LIBS (Mareuil sur Lay Vendée)

ĐỜI MỚI số 67

CHEMISE MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút Col Indéformable



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chèn cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud SAIGON

QUÁN QUẦN TỪU ĐIỂM

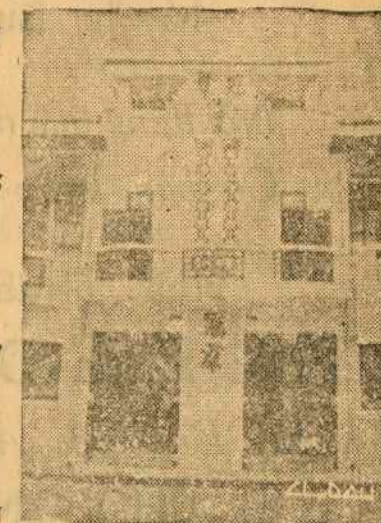
Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường des Artisans CHOLON

SIÊU QUẦN TỪU ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường Marins — CHOLON





TIỂU THUYẾT DÀI PHÓNG TÁC CỦA GIANG TÂN

VI

PHÍA dưới thêm một giòng chữ được đóng khung cẩn thận có chứa lời cam kết như sau :

« Mười năm kinh nghiệm. Chưa bao giờ thấy không kết quả »

Dưới cùng có ghi giá sách, một giá bán rất « phổ thông » với mục đích « xây dựng hạnh phúc » hai đồng bạc một cuốn.

Ngay lúc này, Liên chỉ có một ước muốn: có một cuốn sách đó, « cuốn sách 10 năm kinh nghiệm, chưa bao giờ thấy không kết quả! »

— « Phải mua cuốn sách này mới chiếm được lòng Đông ».

Nghĩ vậy, Liên mua lấy một cuốn. Bây giờ nó phải tìm một nơi vắng vẻ, bớt ánh sáng, và trước khi mua hàng cho má nó, nó phải biết qua một vài điều dạy trong sách đã.

Góc lẽ đường đầu kia xem chừng thuận tiện lắm. Trước một tiệm bán thuốc đã đóng cửa từ lúc chiều tối một luồng ánh sáng xanh nhạt vừa đủ cho nó đọc những giòng chữ trên cuốn sách qui đỏ.

Liên lần dở vào trong. Hình vẽ một quả tim đỏ hồng. Đến lời tựa :

« Phải làm gì để được yêu? Trước hết phải đẹp. Nhưng muốn đẹp phải làm gì? Phải tập thể dục. Phương pháp cảm động bạn trai của chúng tôi gồm có 20 bài học mục đích để làm cho thân hình các bạn gái trở thành thân hình Vệ nữ. Không thể nào mà các bạn trai không yêu các cô được! Mười năm kinh nghiệm Chưa thất bại một lần nào. Chúng ta lần lượt học qua các bài nói về ngực, bụng, mông và cặp chân. Chương cuối, chúng ta sẽ được dịp tìm biết những bí mật của một nhà chuyên môn Mỹ, chuyên môn nghiên cứu nét mặt

(Xem ĐỜI MỚI từ số 62)

bạo dạn hỏi :

— Cầm bầy gì hử ba ?

Đang cơn giận, nhưng cũng muốn làm sáng tỏ vấn đề nên ba nó cũng nói ngay :

— Những người nào không phải là ba mày, má mày là cầm bầy đó con ạ! Mày qui xuống đọc kinh sám hối đi!

Con bé vàng lời. Nó quỳ xuống, đưa tay làm dấu chữ thập, lẩm bầm đọc kinh. Trí óc nó chìm đắm trong màn bí mật lúc nghĩ đến hình phạt về phần hồn của Chúa.

VÀO phòng riêng, Liên nằm duỗi thẳng người. Nó nằm như thế đã lâu lắm, nhưng không sao nó nhắm mắt được. Nó trở mình qua lại không biết đến mấy lần. Các thiên thần lại hiện lên trong trí nó. Cả bóng thằng Đông nữa. Căn buồng con bé chỉ cách buồng riêng cha mẹ nó một căn phòng ăn nhỏ hẹp. Nó trông chờ cha mẹ nó ngủ. Nó chỉ đợi nghe tiếng ngáy khô khò của cha mẹ nó...

Nhẹ nhàng, nó ngồi dậy bước lại mở cửa sổ để cho ánh trăng lọt vào buồng. Nó lần dở cuốn sách mới mua, và chú ý đến bài tập đầu tiên. Ánh trăng lờ mờ không đủ sáng. Nó định lại mở đèn. Vô ích. Thường lệ, trước khi đi ngủ ba nó đã khóa chặt « công tơ » để vợ và con gái một lúc lên giường là không được đọc sách báo gì nữa.

Tiếng ngáy khô khò nổi dậy. Đoán biết ba má nó ngủ đã say, Liên nhẹ chân bước xuống giường. Giây phút thuận tiện đến. Minh chỉ vận một chiếc áo cụt và chiếc quần đùi, Liên bước lại cửa nệm mở. Hai con chim sẽ núp mình trong bụi hoa giấy nghe tiếng đông vụt bay lên không.

Ánh sáng nhợt nhạt của con trăng khuya xuyên qua cửa, chiếu trên trang giấy. Con bé cúi sát mặt vào cuốn sách lẩm bầm đọc bài tập đầu tiên.

« Trước hết phải có tướng mạo đường đường đã ». Câu này đập vào mắt nó. Xong, nó đọc đến hàng chữ chưa dưới hình vẽ.

« Hãy lấy một cuốn tự điển lớn. Đặt sách lên đầu, đi đi lại lại trong gian phòng chừng năm phút. Cử chỉ này có mục đích luyện cho thân hình chúng ta mềm dẻo như các vị nữ thiên thần và để làm này nó trong lòng chúng ta những cảm xúc êm dịu ».

Liên bắt đầu tập bài tập thứ nhất. Nhưng con bé gặp một trở lực. Nó thiếu một cuốn tự vị. Bây giờ nó sẽ tìm cái gì để thế vào đây? Sự nhớ trong

ai. Nghĩ vậy, Liên nhất quyết thực hành ý định.

Ánh trăng vẫn rót ngàn tia bạc qua khung cửa. Liên loay hoay cời chiếc áo ngoài...

KHÍ cuốn thánh kinh rơi xuống, chính má con Liên đã giật mình thức dậy. Nhưng bà vẫn nằm yên. Bà đang lo tìm nguyên do tiếng động không biết phát sinh từ đâu. Bà lắng tai nghe chừng tiếng động khác. Một hồi lâu, bốn bề vẫn im lặng. Yên trí, bà định ngủ lại. Nhưng nghĩ đến con nằm một mình trong gian phòng bên kia bà ngồi dậy.

Cũng như hầu hết các bà mẹ khác, bà rất thương con gái, nhưng khác với các bà mẹ khác cái tình ấy bà chỉ để bụng mà ít khi bộc lộ ra ngoài.

Bà cũng rất mê chồng. Trọng giấc ngủ của chồng nên bà nhẹ nhẹ đứng dậy. Bà chẳng thêm mang guốc bước qua phòng ăn, đứng trước cửa buồng con, nghe ngóng. Vẫn không có một điều gì đáng nghi ngờ cả. Im lặng...

« Có lẽ con gái đang ngon giấc và tiếng động đó phải ở nhà bên cạnh. » Bà không muốn đánh thức con, nhưng vừa quay lại, một tiếng rên ngắn tự trong phòng Liên vẳng ra. Tim bà như muốn ngừng đập. Bà nín thở, để nghe rõ tiếng động hơn.

Không khi trở lại yên lặng làm cho bà thêm lo lắng.

— Hay có lẽ con gái bà đã chết rồi!

Hoảng hốt bà định tung cửa vào phòng con. Bà định trí. Nhè nhẹ, bà vận hột xoài rồi chầm chậm bà mở cửa.

Bà thấy gì? Như bị điện giật và quá sợ hãi bà chạy về phòng bước vội lên giường đưa tay lắc lắc chồng. Ba con Liên giọng ú ớ :

— Việc gì thế hở mẹ nó?

Giọng bà run run :

— Con gái ông mắc bệnh thủy du rồi ông ơi!

Ông chồng thờ hồn hồn :

— Mẹ nó nói cái gì vậy?

Hai vợ chồng lật đặt bước về phòng con. Chồng vừa bước vừa dặn vợ coi chừng đừng phải bàn ghế...

— Nhất nhất phải tuyệt đối im lặng. Đừng la ó! Như thế rất có hại cho những người mắc bệnh thủy du. Nếu đánh thức con một cách đột ngột có thể con nó té xuống rất nặng đấy.

Trong phòng, con Liên vẫn kiên nhẫn tập. Nó đã đạt được ý muốn. Chân nó bước thoăn thoắt nhẹ nhàng. Một lần gió mát thổi qua cửa làm cho nó cảm thấy khoan khoái vô biên. Năm



phút qua. Thì giờ tập như thế là tạm xong. Con Liên cất sách vào tủ. Nó đến đóng cửa sổ lại và lên giường nằm. Bắt đầu nó lẩm bầm nhắc đến tên Đông.

Con bé ngủ nhưng trên miệng vẫn nở một nụ cười. Cha mẹ Liên trở về phòng, trí óc hỗn loạn. Ông chồng lẩm bầm :
— Chắc hẳn con nó mắc bệnh thủy du rồi!

Trong lúc này ý định của má nó là chỉ muốn sắc một liều thuốc cho Liên uống. Nhưng ông chồng can :
— Thôi để con gái ngủ. Nó hết cơn rồi mà!

Ông lại tiếp :

— Không sao! Ngày mai tôi sẽ đặt thêm một ống khóa vào cửa phòng nữa.

Đầu sao, bà vẫn không ngớt lo lắng. Bà cho rằng con gái bị một chứng bệnh rất nặng. Bà bàn ngay với chồng :

— Ngày mai phải đem con đến bác sĩ. Ba con Liên mỉm cười :

— Có gì mà phải nhờ đến bác sĩ. Đem con về ở nhà quê trong chừng hai tháng, con nó khỏe mạnh ngay.

Nói xong, ông nằm lại lên giường, bỗng bà hờn hờ :

— Minh ạ! Tôi có ý kiến này! Chẳng là bà Đốc vừa cho biết hè này ở trường có tổ chức cho học trò đi nghỉ mát ở Cáp, thôi ông để cho con nó cùng đi với chúng bạn. Nghe đâu cô giáo coi sóc đám học trò này là một người tư cách rất khá và dạy cũng giỏi lắm. Ông bằng lòng để con đi đấy chứ?

Ông già đã thiu thiu ngủ nhưng muốn làm vừa lòng vợ cũng khẽ gật đầu. Ông đưa lưỡi liếm vào môi trên rồi kéo chiếc mền trùm lên đầu...

Chương thứ bảy

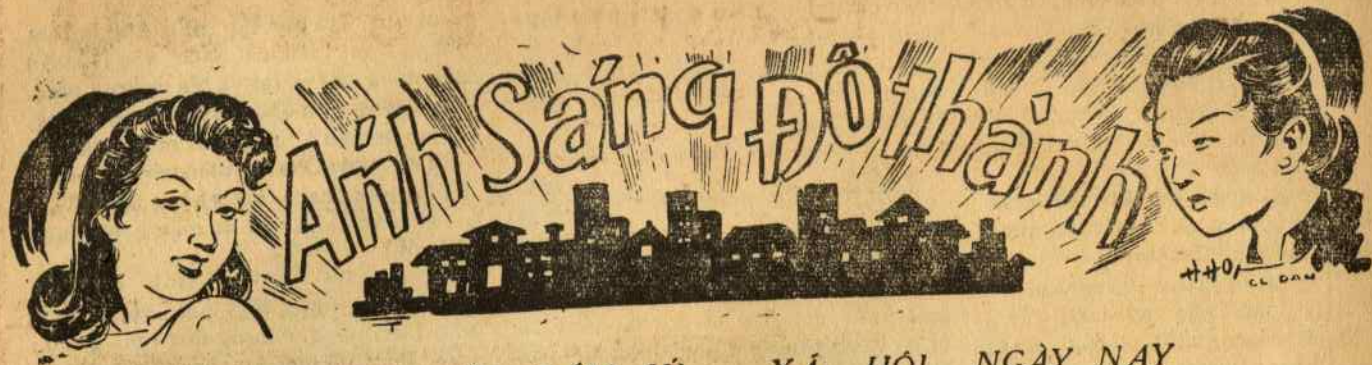
NẾU bây giờ Đông đến đây! Tuy mắt con bé đã nhắm, nhưng trí óc nó vẫn nhắc nhở mãi đến tên Đông.

Liên liền tưởng đến cặp dỏ của Giang, nhân tình Đông.

Phần thằng Đông, đêm đó cũng thao thức mãi. Nằm úp mặt xuống giường, thằng bé nhớ lại những kiểu chụp hình của mấy cô « đào ngày hôm nay » những cặp dỏ và những bộ ngực. Ôi tròn trĩnh và đẹp làm sao!

Nhưng thân hình của Giang ám ảnh nó nhiều hơn vì Đông đã được dịp thấy cả một sự thật tận trước mắt. Ngày hôm sau, Đông đi tìm gặp hai đứa tay sai. Du và Đồ Ta. Nhất là Đồ Ta, thằng bé đã ao ước Đông kể lại tất cả những gì nó đã thấy khi gặp tình nhân của nó.

(Còn tiếp)



TRUYỆN DÀI TÂM LÝ XÃ HỘI NGÀY NAY
Từ của bà X.X. — Cỏ VÂN NGA thuật (Xem Đời Mới từ số 33)

Bích Thủy rất khó chịu nhưng không dám gắt với chị. Có lẽ nên thuật mọi sự cho Bích Vân nghe chăng? Có đang cần một người để thú tội. Có thấy trơ vơ, cô độc quá cần phải được an ủi và khuyên nhủ. Có nhìn vào cái đường dốc sắp phải lăn mình xuống mà kinh khiếp làm sao. May là cô đã chốt tỉnh ngộ trong phút cuối cùng.

Thấy em không trả lời, Bích Vân siết chặt tay em mà bảo với một giọng run run vì xúc động:

— Sao em muốn đầu chị? Em phải xem chị là một người tin cậy mà em có thể nói tất cả những gì bí ẩn chứ? Em nghĩ xem: ba má chỉ sanh ra có hai chị em từ nhỏ đến lớn cái gì cũng chia sẻ cho nhau từ vật chất đến tâm hồn. Chị là người sẵn sàng để hiểu em. Chị lớn tuổi hơn, có kinh nghiệm hơn sẽ là một người bạn rất ích cho em thổ lộ tâm tình.

Bích Thủy cảm động gục mặt vào lòng chị:

— Cũng tại em không nghe lời chị, cãi ý má mà mới sanh ra nóng nổi thế này. Trời ơi, em xấu hổ quá, chị à!

— Sao? Em cùng ông Đức đã làm gì...? Chị biết ngay ông Đức thân với em không phải do sự tốt lòng má.

Bích Thủy ngồi nhồm đậy:

— Chị đừng trách người ta. Em mới là đáng bị trách cứ nhiều hơn cả. Tại sao em là gái có chồng lại đi chơi với trai. Tại sao em mất hết đến nỗi biết trước sự nguy hiểm mà không lựa lựa, không tránh xa? Em hiểu rồi chị à, tại lòng tự ái quá cao nó làm em tối mắt và mất sáng suốt. Luôn luôn em vẫn tin rằng rằng mình cao hơn, hay hơn, khác thường hơn thiên hạ. Vì thế mà phải sai lầm và rớt xuống thấp hơn cả thiên hạ.

— Em thuật kỹ cho chị nghe đầu đuôi và cho chị nghe biết rõ thái độ của em hiện thời đối với ông Đức ra sao?

Bích Thủy thuật cho chị nghe những việc đã xảy ra tại hồ tắm Thủ Đức và Xuân trường rồi nói thêm:

— Đức có hẹn tối nay sẽ lại mời em đi khiêu vũ.

— Em có nhận lời không?
 — Chỉ trả lời mở ỏ với và mà thôi.
 — Thế nếu ông ta đến rước?
 Bích Thủy nhắm mắt lắc đầu:

— Không, em sẽ từ chối. Em không dám đi với anh ta đâu. Chị không thể hiểu. Đức có tài chinh phục người ghê gớm. Chị có trách sự yếu lòng của em?
 — Không ai trách những gì đã qua nếu người lầm lạc biết giác ngộ. Em muốn tránh mặt ông Đức thì sau khi cơm tối em vào phòng nằm để chị tiếp chuyện và tổng cổ khéo ông ta cho.

Bích Thủy khẩn khoản căn dặn chị:
 — Nhưng chị đừng nói những lời nặng nề với anh ta nhé.

— Em còn thương hại anh ta ư? Hân là kẻ có già tâm phá hại gia đình và danh giá em, em còn tiếc gì chẳng để cho chị mặt sát?

— Không chị à. Đức cũng đáng thương lắm. Anh ta cũng có chút lòng thành thật. Nhưng hiem vì đời của em đã định rồi.

Bích Thủy buồn bã thở dài. Bích Vân nhìn em, khó hiểu. Có nhận thấy rất nguy hiểm để em nấn ná ở Sài thành. Đức là con người ranh mãnh mà Bích Thủy thì non nớt yếu đuối quá.

Vì thế khi ông Đức thân với em không kéo vào phòng mà hỏi:

— Minh đã tìm nhà được cho dựng ba chưa?

Ông Lưu tỏ vẻ mừng rỡ đáp:

— À anh cũng đang sắp báo tin mừng đây. Có một căn phố đường Testard sang lại lời ba mươi lăm ngàn. Anh có đến xem rồi thật vừa ý lắm. Chủ nhà ra giá thế chứ độ 32, 33 ngàn là họ chịu. Chiều nay em sẽ đi với đi ba đến xem. Có bốn giờ anh lái xe về rước.

Bích Vân ngập ngừng một hồi rồi bảo:

— Hay thôi minh à. Mà thấy dựng ba và đi ba ở dưới tỉnh coi sóc nhà cửa hay hơn.

— Ồ hay, có ông già Ba là người thân tin ở dưới rồi mà. Và lại gia đình dựng ba lên trên này là một điều hay lắm chứ. Ba má vẫn nói thế luôn hóm sao hôm nay lại đổi ý kiến? Tại sao vậy?

— Em vừa nghe má nói hồi nãy. Có lẽ

má thấy giao cho ông già Ba bất tiện sao đó chứ gì.

— Thế đi ba có bằng lòng?
 Bích Vân ngập ngừng lúng túng một lúc rồi bảo:

— Đó là ý định riêng của má, không cần phải cho em Bích Thủy hay trước. Vậy lát nữa anh cứ nói rằng không kiểm ra nhà nhé.

Ông Lưu lấy làm lạ mới hỏi lại:

— Ủa, sao lạ vậy. Có thì nói có, không nói không sao phải cần dối?

— Ấy, thì mình nghe lời em đi má.

— Lại có gì bí mật đây. Có phải là...

Cô Bích Vân đưa ngón tay trở để lên môi chồng có ý ngăn không cho nói thêm:

Cấm hỏi. Anh cứ nghe lời em như thế là được.

Ông Lưu bỏ ra thay áo nhưng còn nói lại:

— Ủ, anh nghe em. Nhưng nếu sau này đi ba hay thì em chịu trách nhiệm đấy.

Cô Bích Vân không trả lời vì còn đang suy nghĩ đến sự phản động của Bích Thủy sau này. Không phải cô tệ với em. Cô thương em lắm và cũng hiểu rõ em hơn ai cả. Thà để Bích Thủy ở dưới tỉnh mà không có việc gì xảy ra còn hơn

lên gần gũi với anh chị, cha mẹ mà rồi phải tan nát cuộc đời. Ông chồng của Bích Thủy không thể hiểu rõ lòng giá lạnh của một người vợ trẻ bên cạnh

chồng già.

Cô Bích Thủy muốn mình là một con búp bê sống để được nâng niu, chịu đựng. Thế mà ông Nhân cứ vẫn ngỡ cô là người đàn bà đến tuổi hiểu đời

phận và lặng lẽ làm tròn chức vụ. Nếu ông Nhân sẵn sóc thêm cho Bích Thủy hẳn cô không bao giờ lầm lạc cả. Đáng

nay ông chỉ làm phận sự cây cột trụ gia đình một cách khó khăn, nghiêm nghị. Ông lo làm giàu, tạo lập cho vợ con một

cuộc sống dư dả về vật chất mà quên rằng mình đã quên lãng ở phần cốt yếu: tinh thần.

(Còn nữa)

ĐỜI MỚI số 67

ĐỜI MỚI
đóng thành bộ

Bạn chớ bỏ qua mà không mua Đời Mới đóng thành bộ (3 quyển hoặc 4, 59 tập; thiếu số 1).

Có bán tại phòng liên lạc 96 đại tá Grimaud Saigon và tại 117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ quán.

3 quyển giá... 341 đồng

4 quyển giá... 376 đồng

Báo cũ, tính cho bạn đọc 4 đồng thay vì 5 đồng.

Bìa vải 35 đồng (cộng đóng)

Bìa da 45 đồng

BÁ ĐÀ SƠN QUÂN
 TỰ BẦY LẬU

VÔ-VĂN-VÂN
 VÂN ĐÚNG ĐÀU

TỪ CUNG
 VÀ

BÁCH-ĐẠI
 TIẾNG VANG LÚNG

KHẮP CẢ ĐÀU-ĐÀU



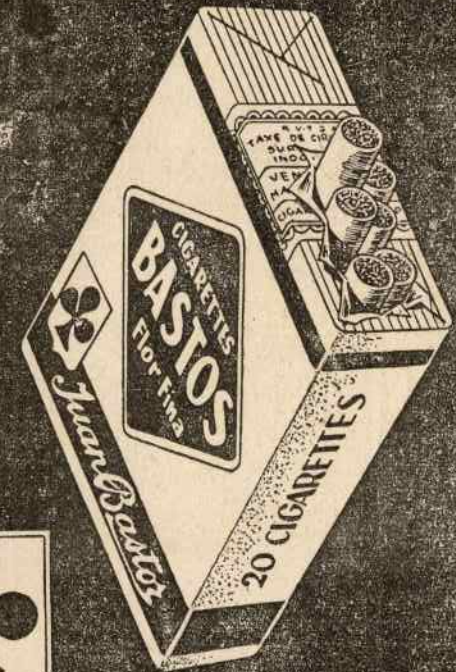
CHI NGÀNH
 229 ĐƯỜNG LÊ-LỢI SAIGON

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

BASTOS



CLICHÉ ĐÀU

Bát Tò tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành điệu lại người không ư.

Nhà khiêu vũ ARC EN CIEL

52-59 ĐƯỜNG JACCARÉO — CHOLON

Có nhiều môn giải trí khéo lòng hiểu kỳ tất cả quý khách thành phố

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Giám đốc: VÂN LANG

Quản lý: TRÁC ANH

In tại nhà in riêng Đời Mới
 117 Đại lộ Trần Hưng Đạo—Chợ quán
 (Giấy số: 799)

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT

MỖI SỐ. . . . 5\$

1 tháng. . . . 20\$ 3 tháng. . . . 60\$
 6 tháng. . . . 120\$ 1 năm. . . . 240\$

Đời địa chỉ xin cho nhà báo biết để tránh thất lạc.

CUỘC THI ĂN ẢNH ĐỜI MỚI 1953



192



193



194



195



196



197



198



199



200



201



202



203